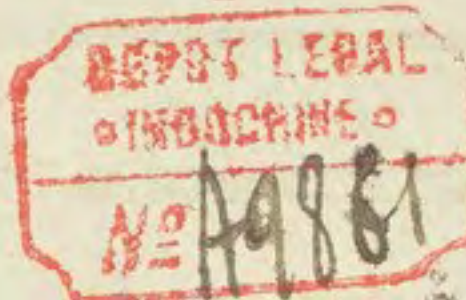


NĂM THỨ HAI — SỐ MỚI : 4

GIÁ BÁO

1 năm.....	6 \$ 00
6 tháng.....	3 00
3 tháng.....	1 60
1 tháng.....	0 50

mai



TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ BẢY

DAO-TRINH-NHAT, Directeur

Bao-quan : 150, Rue Lagrandière - SAIGON

Samedi 25 Septembre 1937

XIN LỜI

BỒN-BAO KHÔNG THỂ
GỎI BAO HẦU CHƯ-VỊ
MUỐN MUA MA KHÔNG
CÓ MANDAT KÈM THEO.

Mỗi số 20 tru'ong : 0 + 12

Vũ - Kiến

- ◆ Bịt miệng những kẻ vu cáo *Xả-thuyết*
- ◆ Bức thư của người mót-túi anh Honel gởi cây báo "MAI" đăng.

Chính-trị

- ◆ Nghĩa vụ làm dân. Chủ-nghĩa của Vả-chi-ni, một tay anh-hùng cứu quốc.
- ◆ Tại sao phần nhiều bà con mình mong Tàu ăn Nhựt?— của ĐÌNH-NAM.

Văn học

- ◆ Ông Tam - lang kéo xe. của THIẾU-SƠN.
- ◆ Nụ cười tiêu sầu.
- ◆ Tin tức làng-văn.
- ◆ "Ngục-trung-thư" của cụ SÀO-NAM.

Thời sự

- ◆ 100 ngày Nguyễn-an-Ninh đã trốn bằng cách nào?
- ◆ 30 năm trước đã có nhà nho cách mạng nhện dơi trên 20 ngày gươm chết.
- ◆ Vụ án buồn cười.

MÀY CHÚ LÍNH NÀO DÂY ?



Ngày nay quân lính xứ nào cũng ăn mặc binh-phục một lối theo Âu-châu, bỗng thấy hình và câu hỏi trên, ai khỏi lấy làm lạ.— Xin coi số tới.

Thế Giới

- ◆ Liệt-Cường Âu-Mỹ trông cho Hoa- hợt đánh nhau dây dưa để mà thủ lợi.
- ◆ Ông già này chết, thiên hạ loạn to.
- ◆ Nga dự-bị đánh Nhựt trên sông Amour.

THÁY

- ◆ 15 ngày lột vỏ nhà thương Bạc-hà— của cô Song-Thu
- ◆ Đi xem trường dạy may áo và đóng giày của quan Thống - đốc Pagès mới mở.

Khoa-học

- ◆ Nhà bác-học Anthony nước Anh đã tìm ra cách gỡ vi-trùng bằng vô tuyến điện và bắt máy bay phải ngã xuống. Giáo-sư Trillat nước Pháp nói về chiến tranh bằng vi-trùng nay mai.

tiểu thuyết

- ◆ «Công-chúa Kiều-hoa» của ĐÔNG-CHI.
- ◆ Lưỡi gươm bay — *Truyện võ-hiệp* v.v...

NHỚ COI "MAI" THỀ-THẢO

Ai dư ăn, dư mặc, dư gạo, dư tiền,

nên xót thương cứu giúp những
anh em bị nạn lụt ở mấy tỉnh ngoài
Bắc và hai hạt Long-xuyên, Châu-
độc trong Nam. Kè ít người nhiều,
mau mau gởi lại

M. Hérissou, Caisse Centrale du Crédit Agricole
Saigon hay M. Ng-khac-Nu'ong N° 98 Lagrandière

SỮA COM CHIM



45/ Khanh

ĐỪNG ĐỀ HO

Bởi vì thuốc **PULMOGÉNINE** trị bệnh ho như thần

Có bán ở các nhà thuốc và
nhà thuốc **J. MUS** ở Saigon

ĐI CHƠI CHỢ LỚN DỰ TIỆC TRUNG-HOA



Ái đã đi tới Chợ Lớn, mà chẳng hề bước lên « Thái-Hồ-Lầu » thì cũng thiệt ! Vì chốn này : đã dành sẵn đủ thức sơn-trân hải-vị, để cho ta cùng bạn-hữu năm ba đánh chén trong khi nhàn-hạ, chẳng những món ăn đẹp miệng, thức uống đủ mùi, mà lại một tòa nhà nguy-nga : lầu cao sảnh rộng; Có vườn hoa đẹp, có gió thanh-tân, muốn an-bộ dương-xa, lại sẵn sàng thang diễm. Ta có thể đến đây :

Khi chén rượu, khi cuộc cờ, (có đề sẵn cờ tướng);
Khi xem hoa nở, Khi chờ trăng lên !
Thật là vô-cung hứng-thú, lắm đều thanh-tân !!

@@@

Ban ngày từ 12 giờ trưa đến 3 giờ chiều :

Có bán trà, bánh, mỳ, cháo đề diễm-tâm; theo giá kinh-tế. Có ca-nữ trời giọng du-dương, giúp vui cho quý khách.

Lãnh tiệc lễ đám, đề đãi đàng khách-quý, phòng huê rộng rãi, tiện lợi nhiều bề. Xin quý-khách chiếu-có, ắt sẽ đẹp lòng !

« THÁI-HỒ TỬU-LẦU »

284, Rue des Marins 284

Téléphone Automatique N° 30351, CHOLON

MAY MAU !
CÁT KHÉO !

GIÁ RẺ !
LÀM KỸ !

NHÀ NAM
TAILLEUR MODERNE
16, Amiral Courbet - SAIGON

Có nhiều hàng tốt mới lại

XIN GIỚI THIỆU

TRƯỜNG TƯ HỌC

ĐẠO THẠO VỸ
32-34, Roland Garros

Dạy từ lớp nhứt trở xuống. Thầy giáo toàn là bậc mô . phạm chuyên môn. Ai có trẻ nhỏ nên cho học trường này tấn tới mau lắm

Hiệu đồng-hồ

NGUYEN - CHANH - TRUC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7 Amiral Courbet -:- Saigon

Lãnh sửa đủ hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur xe hơi, máy chụp hình và máy đánh chữ v. v.

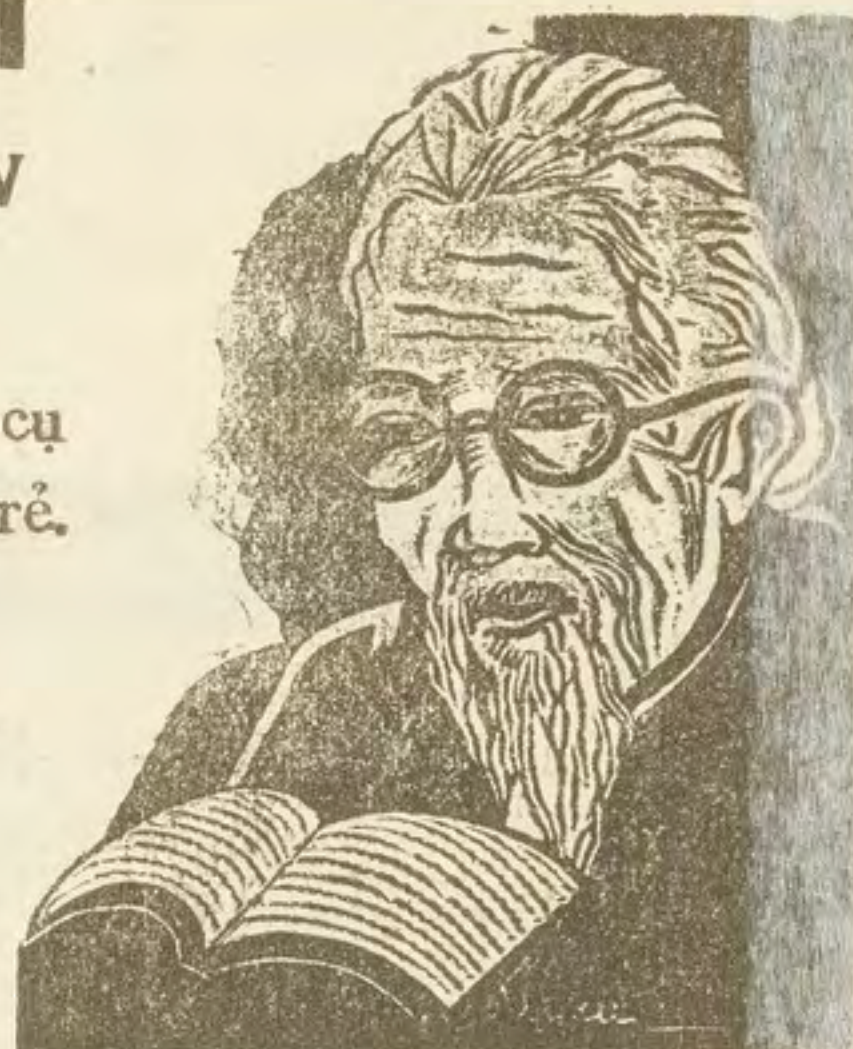
TRẦN-NGUYỄN-CÁT

N° 81, Bd Charner -:- SAIGON

Bán đủ thứ kiếng rất tốt cho các cụ già, và kiếng dưỡng mục cho người trẻ.

Sửa máy đánh chữ. — Bán viết máy. — Sửa viết máy. Khắc dấu đồng, làm mộ bia.

Nhà đáng tin cậy



MỘT SỰ KHÔNG NGỜ

Thật vậy, chúng tôi không ngờ, sau mấy lần thí nghiệm, chúng tôi đương nhiên qua quyết tung hô các môn thuốc hiệu « BẮC-ÁI » thật đã chuyên môn mà cũng không gọi là hư truyền vậy.

Giữa lúc các nhà y-dược cạnh tranh nhiệt-liệt, khắp trong nước cũng đã có lắm nhà bào chế phát hành, mỗi nhà ít ra cũng là 40-50 thứ thuốc; vậy mà « BẮC-ÁI » chỉ đầu độ 16 thứ, thì ba con thứ nghĩ xem có mong gì đứng vững được. Nhưng không đâu, họ quả quyết lắm, quả quyết vì nhờ nơi linh nghiệm của thuốc và sự tín nhiệm của khách hàng.

Sự ứng dụng của thuốc « BẮC-ÁI » để làm cho chúng tôi và thân khách của chúng tôi được hài lòng, vì thế mà chúng tôi không phải là người ngoa vậy.

Ái đã dùng rồi lại mách với bà con. Ái chưa dùng lại dùng thử. Ấy là hai đặc-tính của người mắc bệnh mà nước nào cũng vẫn có.

Hỡi người có bệnh! mau mau đến nhà,

BẮC ÁI DƯỢC-HÀNG

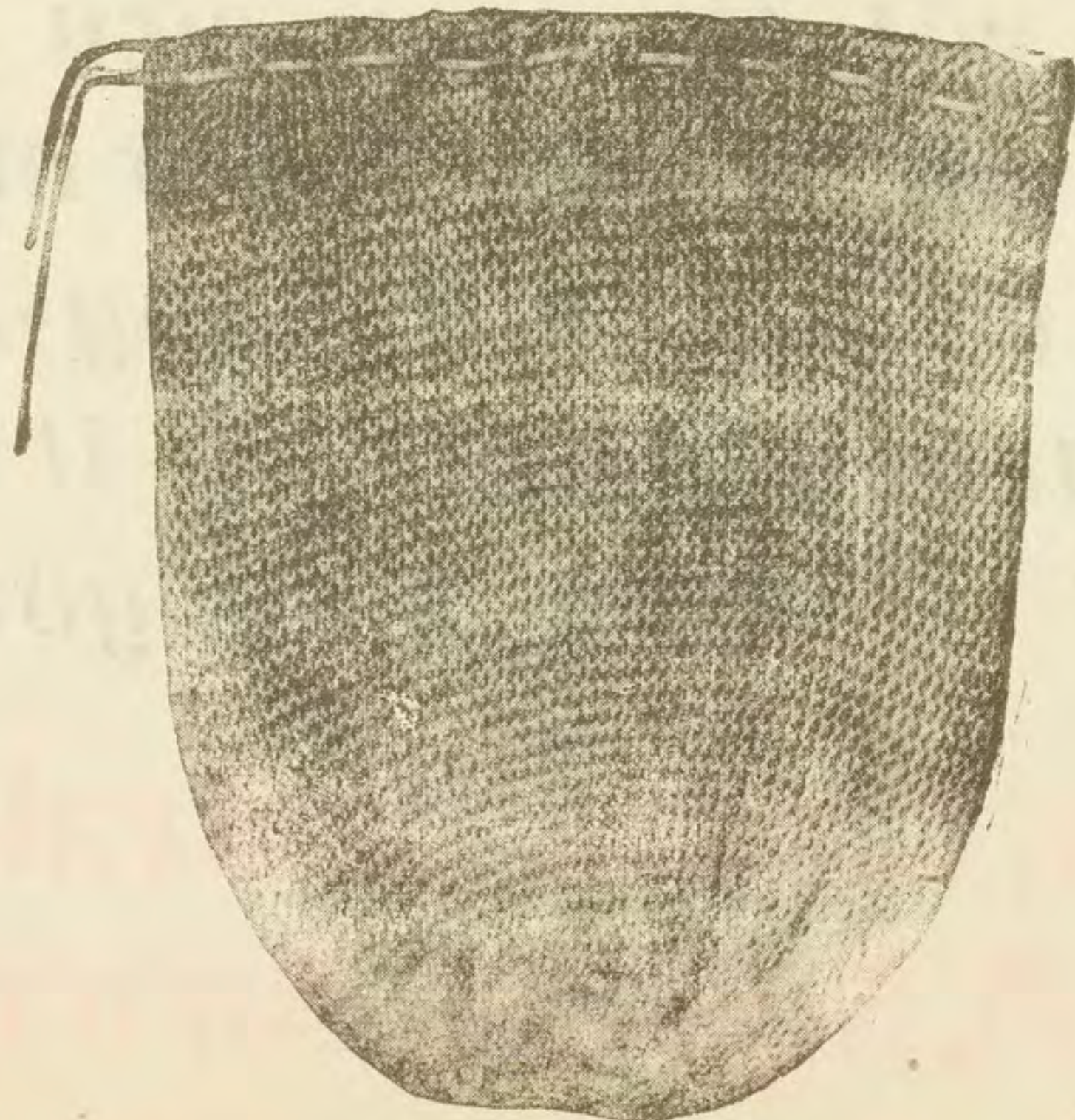
100, Boulevard Tổng-độc-Phương — CHỢ LỚN

Hay là các nhà Đại-Lý khắp Trung-Nam-Bắc. Mà xin lấy cuốn dược mục đề tra cứu từng món thuốc, từng căn bệnh mỗi khi khẩn cấp.

Phong-tinh, bệnh sơ phát dùng 1 hộp 2 \$ 00 tuyệt-nọc ngay.
Bạch-Đái, bệnh sơ phát dùng 1 hộp 0 \$ 60 tuyệt-cần ngay.

MANCHON CID

Autoform Soie GARANTIE. KIỂU 81/3716 BÁN LẺ 0\$ 28
Importé d'Allemagne



Sáng, Bền, Rẻ
Thấp đèn Noel
Succès Aida
Continental

V. . . V. . .

EXCLUSIVITÉ

Ets F. Van-Vovan
164, Rue Colonel Boudonnet
SAIGON

Tél: 21.475

SUCCURSALES : BENTRE ET MYTHO



BIT MIỆNG NHỮNG KẺ VU CÁO

TÌNH như cổ-lai vẫn có cái lệ chung này: Ai làm một việc gì bất cứ, ngoài ra có những người cảm-tình tán-trợ cho mình đã đành, không sao khỏi có những kẻ vì hiềm thù ganh ghét mà tìm cách ngoa-truyền vu-cáo mình đủ thứ.

Hễ việc làm quan-hệ chừng nào, càng có bọn ganh ghét thù hằn đi phá ngầm nói bậy nhiều chừng ấy.

Đó là tánh yếu của một hạng người, đầu xã-hội nào cũng có, mà có lẽ xã-hội mình nhiều hơn đầu hết.

Đáng lý chúng nó thấy người ta làm một việc gì nên, cóm uốn cũng làm như người ta thì cứ rần sức phấn phát, đem tài-lực riêng của mình ra tranh-đấu với người, cũng làm như người ta đi. Con đường đời mình mong rộng rãi, có dư chỗ cho mỗi người để chun cất bước; miền là chịu khó bặt-thiếp, đầu mùa ngàn dặm cũng đi tới, có ai trở ngại được ai hao giờ !

Đầu này, bọn tiểu-nhơn bất-lực chỉ biết có một việc ganh ghét người ta, chớ không tự biết phấn-phát tranh-đấu; ganh ghét cho đến vu-cáo cũng không từ.

Có ai ở đời dám khoe mình không có kẻ thù. Nhưng trong kẻ thù cũng có hạng quân-tử và hạng tiểu-nhơn. Gặp được hạng thù quân-tử mình còn nên cầu lấy có, là vì sự thù của họ làm cho mình thêm nông chí làm việc, thêm sức hăng hái tranh-đấu. Cái thù của hạng quân-tử phôi bày chống chọi nhau ở giữa ánh sáng mặt trời. Bởi vậy, mình có thể coi nó là một sức mạnh cần dùng cho mình.

Trái lại, cái thù tiểu-nhơn chỉ núp lên trong chỗ tối tăm để phá ngầm nói vu, mình không biết đầu mà phòng-bị đối-phó cho được. Cách thù ấy như chất độc làm hại mình thâm lên mà mình không biết. Nó làm cho người yếu bóng-via tất phải chán nản, không chừng đến bỏ hư công việc; duy người có tinh-thần quả-cầm, chẳng kể miệng tiếng của quân thù tiểu-nhơn ra gì, thì cứ hăng hái làm việc, cứ mạnh-bạo đi tới.

Có người đã nói : Thà cho tôi có kẻ thù quân tử còn hơn là có thằng bạn tiểu-nhơn. Đến thằng bạn tiểu-nhơn, người ta còn không muốn có, huống chi là kẻ thù tiểu-nhơn còn khiến cho người ta phải khinh-bĩ tới đâu ?

Đáng tiếc cho chúng tôi đang có những kẻ thù về hạng dưới đó.

Ngó thấy một bọn anh em đồng-chí chúng tôi tự xuất tư-lực ra để kinh-doanh tờ báo này, mỗi ngày có cơ tấn-phát, kẻ thù tiểu-nhơn của chúng tôi bày đặt vu-cáo nhiều chuyện gớm ghiếc ở sau lưng, ở bóng tối.

Nào là chúng nói cơ-quan này phản-đối lao-động. Chúng làm như ở xứ này chỉ có một mình chúng có độc-quyền binh vực và có tư-tâm thương xót anh em nông-công bần khổ vậy. Kỳ thiệt, cơ-quan chúng tôi chỉ biết phụng-sự chung cả quốc-dân Việt-Nam, chớ không chia giai cấp đẳng phái nào hết. Riêng đối với anh em lao khổ, chúng tôi có cảm-tình thâm thiết và lo binh-vực lợi-quyền anh em có lẽ còn hơn là những kẻ hay la-ó tự nhận lấy bằng-cấp binh-vực lao-động kia.

Nào là chúng nói cơ-quan này có trợ-cấp của chánh-phủ. Chúng cố ý bày đặt chuyện vu-cáo người ta, chớ không kể gì chúng có hay trường-hợp thế nào ? Làm như chúng không cho phép chúng tôi đủ sức tự-lập tự-chủ một tờ báo. Kỳ thiệt cơ-quan nhõ-mơn này chỉ treo sự tồn-vong nơi tay chực vị độc-giã mà thôi ; ngoài ra nó không chịu làm tôi mọi cho thế-lực hay đẳng-phái nào cả.

Cực chẳng đã chúng tôi phải nói ra một vài lời để bịt miệng kẻ vu-cáo lại và để thêm bày tỏ cho độc-giã biết chúng tôi chỉ trông cậy vào sự vừa gúp của độc-giã tới đâu.

Nhưng kẻ vu-cáo chỉ sọt-set ở sau lưng và bóng tối, mình làm sao bịt miệng chúng lại được ?

Nếu vậy chỉ còn có cách là « chớ sửa mặc chớ, người đi đường cứ đi ». Việc làm sẽ bày tỏ dùm mình, không sợ.

T. V.

chuyện môi luân

BỨC THƠ CỦA NGƯỜI MỐC TÚI ÔNG HONEL

Hồi ông nghị cộng-sản Honel ra Bắc có đi thăm miền bị lụt ở tỉnh Bắc-ninh và chớ mấy bao gạo tới phân phát cho dân bị nạn, cái cũ-chỉ cầm động ấy chắc ai cũng còn nhớ.

Nhút là trong câu chuyện ấy có chỗ khiến cho người ta phải nhớ dai và nhiều bao đem ra đàm luận mãi: Ấy là trong lúc ông phát gạo cho dân xúm qua lại đông đảo, chen lấn nhau, thành ra bót-phoi của ông để trong túi quần phía sau, bị ai rút mất hồi nào không hay. Trong bót có 200 đồng với tám giấy tàu hạng nhì Saigon-Marseille.

Anh nào móc túi ông nghị Honel bữa đó cũng là người có thủ-đoạn lắm, chớ không phải vớ.

Hình như số mật-ihám Bắc-hà truy tìm từ hôm đó tới giờ chưa ra.

Hôm kia, tôi tiếp được một bức thơ ở Bắc gửi vô, đóng dấu nhà thơ Bắc-ninh hân hoi. Tờ ra chính người đã nưng bót-phoi của ông Honel gửi bức thơ ấy, dài ba bốn trang giấy, đây chỉ xin trích ra một đoạn cốt yếu để hiển độc-giã xem.

«Bữa đó, chính tôi lần lưng móc túi anh nghị Honel chúng tôi, chớ phải ai lạ !

«Tôi làm vậy (hằng phải làm một thủ-đoạn ăn cắp, mà chỉ cốt thực - hành chữ nghĩa cộng-sản.

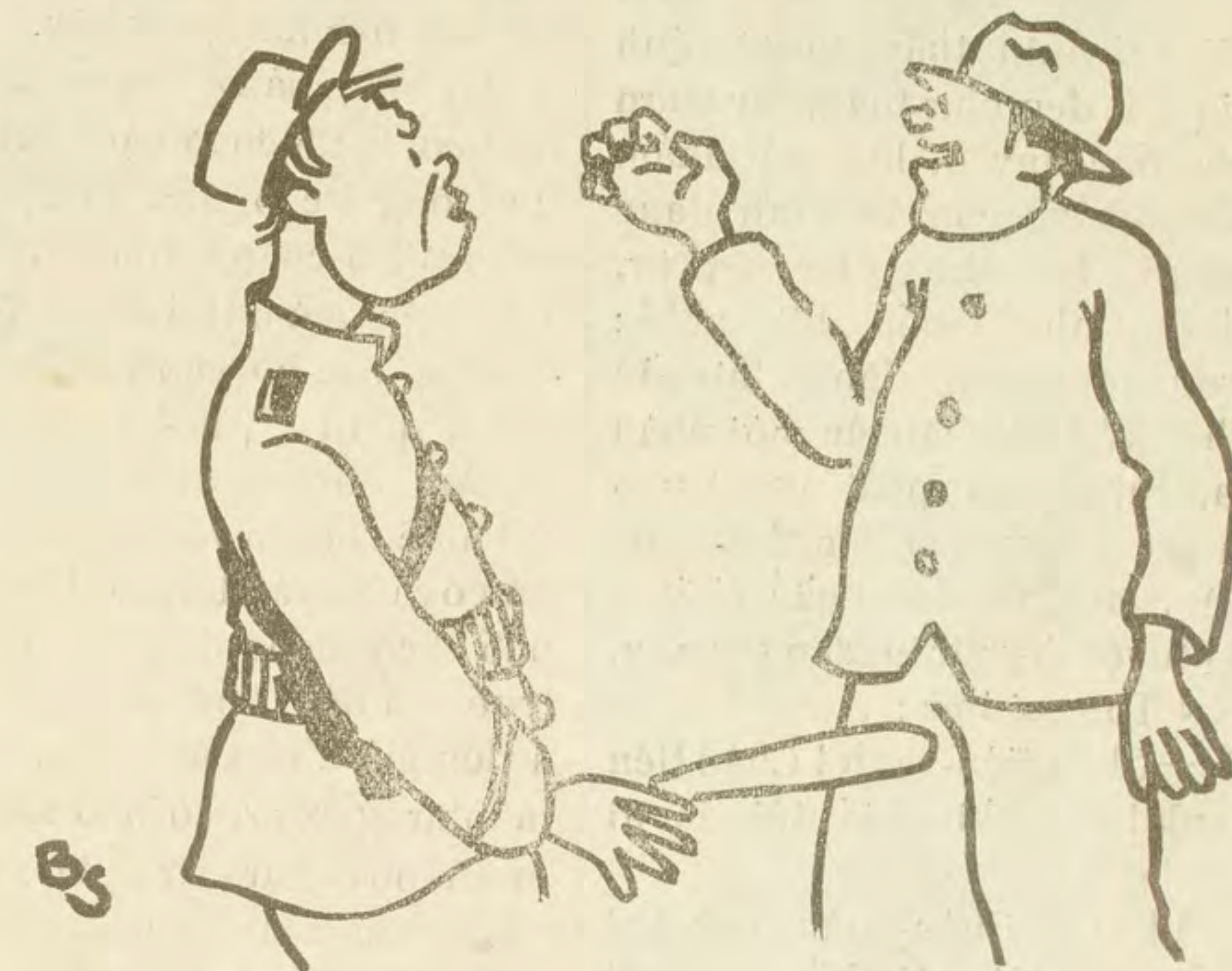
«Chúng tôi đã chia nhau trong một trăm nhà nghèo nhút, mỗi nhà 2p.00; không có ai hơn, ai kém, ai ít, ai nhiều. Chúng tôi hiểu nghĩa cộng-sản là vậy đó.

«Trong khi xúm quanh từ phía, bao nhiêu dân nghèo đói, được lãnh mỗi người một vài bát gạo của anh nghị phân phát có thâm vào đầu, mà bót-phoi anh để túi quần phía sau thì coi phồng lên, chắc là bên trong nhiều tiền, tôi nghĩ không móc đại ra để chia nhau còn để làm gì ?

«Phải chi bữa đó anh nghị Honel trút hết bót-phoi ra mà nói :

—Hỡi ca-ma-rách ! Có cùng có, không cùng không, no cùng no, đói cùng đói. Đây tôi có 200p. bỏ hết ra chia với anh em, chớ để anh em đói mà tôi có bạc trăm trong mình sao nữa.

CHÀO LỐI BÌNH-DÂN



— Thằng này dơ tay chào lối Bình-dân hả ? A-lẽ về bót

— Dạ không ! Tay tôi cùi mà !

«Vây có phải là anh cao thượng và đùng nghĩa bác ái cộng-sản không ?

«Như thế thì tôi có móc bót của anh làm chi ?

«Thà anh cứ làm cái cũ-chỉ ấy, rồi có thiếu tiền ăn đường để về quê quán, thì dầu không chừng tôi cũng có những bạn đồng-chí khác sẽ chung đậu nhau có số tiền cho anh về, lo gì. Vì anh đã có sẵn giấy tàu rồi, còn tiền xe cộ và xài vật, đồng chi không khó kiếm đủ cho anh. Nếu anh có cái cũ-chỉ ấy thì miếng giấy tàu của anh vẫn còn, mà 200p của anh cũng được nghĩa, được tiếng, có phải hơn không ?

«Đầu này anh chỉ bỏ thì cho người ta một vài chén gạo để lấy cái danh xót thương vô sản, còn trong bót thì đầy giấy

bạc, tôi thấy vậy mà phát óa móc lấy bót-phoi của anh cho anh biết tay, và liệng luôn tám giấy tàu của anh đi nữa.

«Tôi trông mong có mấy ông ca-ma-rách như Marcel Cachin qua đây, để tôi móc bót của my ả nh cho sướng. Vì nghe mấy ảnh có lâu đài và có tư-sản lớn lắm.

«Chắc có người trách tôi sao có móc bót của anh Honel để anh tung bán về đường. Trời ơi ! ảnh mà tung bán ? Chúng tôi nghe nói bà con trong Nam chung đậu cho anh hai ngàn năm trăm đồng, cho nên ảnh ra Bắc bót-thi cho chúng tôi mấy bao gạo cho có chuyện đó v.v...»

(Chép y nguyên-văn

N. C.

DƯỚI BÓNG MẶT TRỜI

KHÔNG CÓ GÌ LÀ MỚI

30 NAM TRƯ'O'C, XU' TA CỎ NHA CÁCH MẠNG

Làm reo côm trên 20 ngày

THEO tin các báo hàng ngày, thì bốn anh Đệ-tam và Đệ-tứ bãi thực trong khám đã ăn trở lại từ đầu tuần-lên này. Hắc vì thấy bữa tòa xử, các anh tự biết cuộc bãi thực không có hiệu-quả gì. Thế là các ảnh nhin ăn luôn 17 ngày, chỉ uống nước và sữa.

Ngoài Bắc, hai anh Phú Tiến và 3 người nữa, cũng đã bãi

cuộc tuyệt-thực. Vì tất cả báo giới Bắc-hà, không phân đảng-phái, lên kêu nài quan [hống-sư Châtel, ngài hứa sẽ xin ân xá có điều kiện cho hai anh. Nhiều người chưa nghe nhiều biết rộng, tưởng đầu xử ta có chuyện tuyệt thực như thế, lần này là lần thứ nhứt.

Kỳ thiệt là chuyện củ mem : dưới bóng mặt trời có chuyện gì mới ?

Thiệt vậy, 30 năm trước, vào khoảng 1907-1908, một nhà nho cách-mạng là cụ Châu-thơ-Đồng cùng bị hạ ngục một chuyến với cụ Huỳnh-thúc-Kháng, chủ báo *Tiến-thu* bấy giờ.

Châu tiên sanh nhứt định liều chết cho nên tuyệt thực trên 20 ngày, chỉ uống nước lạnh, chớ đâu có sữa như các ông bấy giờ.

Trong tập «*Thi từ ứng họa*» mà báo T. D. đang đăng, cụ Huỳnh thuật chuyện như vậy:

«— Sau tỉnh ra, cửa khóa rồi, tôi nhìn thấy người bệnh kia mặt đen như than, tay chùn như ống quyển, hai mắt nhắm khít, không còn là hình dạng người, hơi thở như sợi tơ, chừng như muốn tắt nghỉ: trong lòng cảm động, lại gần nhìn kỹ một chập lâu mới nhận ra, thì không phải người nào là mà chính là Châu-thơ-Đồng tiên.sanh! Mà ốm o gần chết vì đã tuyệt thực trên 20 ngày nay.

• Tôi gọi thử:
—Châu tiên-sanh! Châu tiên sanh! còn nhìn biết tôi là ai không?

« Khi ấy Châu-quân mở hai mắt nhìn tôi một chốc lâu rồi nói nhỏ nhỏ trong cổ:

— Minh-Viên-quân, tôi làm cái dễ, còn anh em gắng sức gánh lấy sự khó.

« Nói rồi nhắm mắt lại như cây khô vậy.

« Hai giờ chiều bữa ấy, Châu quân bị hồng lên vồng chớ ra hỏa-xa cùng đi với bọn tù kia. Đến Huế thì Châu-quân chết trong lao *Phủ-Thừa*. »

Lúc ấy cụ Huỳnh có làm câu đối ai diếu Châu-thơ-Đồng tiên sanh dưới đây:

«*Nhân duy ứng tử, quân uộc bất tham sanh! bất xích tu mi, tu dĩ hà sơn dinh nhứt bão.*

«*Thùng vì kỳ nan, quán nãi vì kỳ dị, nhứt phần trách nhiệm các tương tâm huyết cáo đồng bào.*

DỊCH: «*Cái chết ai không sợ, người lại không tham cái sống sống; tâm huyết cáo đồng bào.*

«*Phần khó để ai đương, người bằng lãnh ngay phần để một phần gánh vác, đều đem tâm huyết cáo bà con.*

Thế là chuyện làm quốc-sự mà tuyệt thực, không phải ở xử ta bây giờ mới có.

Lời rao cần kiệp

Bổn báo uỷ thác M. Dương-văn-Thắng— thay thế M. Lê-chánh - Dinh vì mắc đau từ chức— đi viếng chử vị độc-giả ở Tân-an, Gò-công, Mytho, Bentre, cổ động và thâu-tiền dùm bổn báo.

Xin chử vị độc-giả chiếu-cổ M. Dương-văn-Thắng. Bổn báo cảm tạ.

TỪNG CHUYỆN MỘT

Về chuyên tiền phổ sấp tăng trở lại 10 %

LÚC này các thứ vật-dụng sanh hoạt của dân đã lên giá quá dữ, ai cũng phải nhăn nhó than van, nếu đề đầu tháng tới mà chủ phố còn tăng tiền phổ, thì nguy cho dân thêm nữa.

Hình như pae tư bốn chủ phố muốn tăng tiền phổ lên lắm, bên tây hay bên này cũng vậy.

Bởi đó, tháng rồi người ta thấy có ít nhiều tờ báo đăng cái tin thông - cáo, như vậy, nói là của bộ Tài-chánh đưa ra.

«Phiên nhóm Hội-đồng Tổng-trưởng các bộ vào khoảng 20 Aout, quan Tài - chánh tổng trưởng Bonnet trình hội - đồng xét nhiều dự-án về kinh tế. Trong đó có cái dự-án hủy số 10% tiền phổ theo mạng lịnh Laval ngày trước đã bớt. Thế là tiền phổ sẽ lên giá như lúc trước, miễn là những người có phổ xá lược mình phải chữa sửa phổ xá lại, để số dân thất-nghiệp nhờ có công-việc làm mà bớt đi v.v...

Nghe nói nhiều chủ phố tính dựa vào cái thông-cáo đó mà rục rịch lên tiền phổ trở lại 10% từ 1er Oct. tới đây.

Té ra chuyện vuốt đuôi cá.

Bộ Tài-chánh đã cãi chánh hẳn hoi rằng mình không hề gởi tờ thông cáo kia và không hề có dự định trả 10% như cũ cho tiền phổ bao giờ.

Các người ở phố, nên nhớ rằng đầu tháng Octobre. nếu chủ phố nào tăng lên 10% thì đừng chịu.



Tướng giới Thạch can có gì mà mỗ - bụng

BỮA kia có tin điện nói rằng tướng-giới-Thạch mỗ bụng tự tử ở Lạc-dương

Có nhiên tin ấy là tin của Nhứt-bồn. Khỏi chờ có tin cãi chánh của đương cuộc Tàu, ai cũng dự biết đó là một tin con vịt một căng.

Can có gì mà Tướng - giới - Thạch phải mỗ bụng tự tử.

Buồn vì thua trận chăng?

Thì Hoa-Nhứt đánh nhau gần hai tháng nay, Tàu vẫn có phần thắng-lợi nhiều, nhứt là ở mặt trận Thượng-hải, chớ đã thật thua đau mà họ Tướng cùng trí tự tử.

Người như họ Tướng đang phải vì nước, vì mình, vì có Tổng Mỹ-linh mà cần sống, nên sống, chúng tôi chắc hẳn họ Tướng còn sống lâu lắm.

Túy chắm mỹ-nhơn ất, Tỉnh ác thiên hạ quyền.

Hai cái sướng nhứt ở đời: Lúc say gối dùi mỹ-nhơn mà ngủ, tỉnh dậy nắm quyền thiên-hạ trong tay, họ Tướng vẫn có đủ hết. Đủ danh cao quyền trọng vợ đẹp nhà giàu, lại được quốc dân nường cây, lúc này kháng cự Nhứt - bồn có phần kh - thắng, họ Tướng cứ sống dễ rần làm xong việc kháng Nhứt bấy giờ, thì nay mai dân Tàu khoác áo huỳnh-bào mà tôn lên ngôi hoàng-đế cũng có, đại gì mà tự mỗ bụng kia?



Con dao cạo của Hội-đồng thành-phố Saigon

THẾ ba từng buồn bán tăng lên 1%.

Thuế nhà cửa đất cát trong châu-thành tăng lên 5%.

Đó là sự quyết-nghị ở giữa hội-đồng thành-phố Saigon ta mới rồi. Trừ ra có một vài ông, hầu hết hồ tham chuẩn-y cái nghị-án tăng thuế này, trong đó có cả ông Trần-văn-Thạch.

Người ta nói rằng các ông đã nhứt định với nhau trước khi bỏ thăm, là vì thấy một vấn- đề quan hệ như vậy mà các ông chỉ bàn định và bỏ thăm không đầy 50 phút đồng hồ là rồi.

Giữa lúc vật - giá mắc mỗ khiến cho ai nấy là trời, sự tăng thuế này thật là một sự thất sách, mặc dầu vì một lẽ gì.

Sanh-hoạt rồi sẽ mất thêm, không ai lấy gì làm lạ.

Vì thành-phố thò con dao cạo ra cạo những nhà công-thương nhỏ, tự nhiên họ phải cạo lại những kẻ tiêu-thụ. Cũng như thành - phố cạo những người có nhà có đất có phổ, tất nhiên họ sẽ mượn cớ để tăng tiền mượn phổ mượn đất lên cho mà coi.

Rốt cuộc chỉ có thằng dân bị cạo thét phải... trọc đầu!



Nó báo hại anh em thất-nghiệp mới căng

NƠI mục «*Chuyện lặt vụn*» cách sau đây mấy trương, chúng tôi có nói chuyện về tên Trần-thiệu-Châu nào đó rao trên báo Đ. T. rằng nó lập hội cứu-tế thất-nghiệp mà dám tự-tiện lấy địa-chỉ báo «MAD» để anh em thất-nghiệp lại đó biên tên họ, ghi chỗ ở.

Tướng thiệt, thành ra từ từ hai tới nay sáng chiều nào cũng có anh em thất - nghiệp tới nhà báo chúng tôi tìm hỏi tên Trần-thiệu-Châu.

Té ra không phải nó chỉ rao trong Đ.T. mà chúng tôi đã cạy bạn đồng-nghiệp cải-chánh dùm trong số ra ngày thứ hai, nó lại đăng cả -1- và có lẽ báo nọ khác nữa.

Trước là nó gạt đồng-nghiệp chúng tôi vì ai cũng tưởng là việc nghĩa mà đăng tin dùm nó.

Sau là nó gạt anh em thất-nghiệp đi lại mất công chẳng có gì hết. Có người phát óa:

— Thằng điểm nó lừa anh em tôi đi bộ lại đây mới căng!

Có lẽ nó là thằng điểm như lời anh em nói đó mà cũng có lẽ nó là thằng điên. Bởi vậy chúng tôi nói cái chỗ nên đem nó tới, là tòa án, hay là nhà thương của đốc tờ Soun.



Mấy bốn tướng được giải- thưởng của hội MỸ-THUẬT ÁI-HỮU.

BAN kiểm duyệt cuộc thi chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

chọn tuồng hát do HỘI MỸ - THUẬT ÁI - HỮU

bày ra đã hội họp nhiều lần trong tuần tháng Aout và Septembre dưới quyền chủ-tọa của M. Claude BOURRIN, hội trưởng.

Trong Ban ấy gồm có những ông kể dưới đây, đã nổi tiếng rất sành sỏi trong điệu hát:

MM. LƯƠNG-KHẮC-NINH, Hội-đồng tư-vấn.

PHẠM-VĂN-CỒN, Giáo-sư thượng hạng.

HỒ-VĂN-TRUNG, Đốc-Phủ-Sứ.

TRƯƠNG - VINH - TỔNG, Giáo-sư Đồng ngữ.

NGUYỄN-VĂN-NHO, Giáo-sư Hán-tự.

ĐOÀN-QUAN-TẤN, Tụng-sự Đông-Pháp Ngân-Hàng.

PHẠM-VĂN-KÝ, Thi-sĩ.

HỒ-VĂN-LAI, Họa-sĩ.

Trong một phiên nhóm vừa qua, (bữa thứ ba 21 Septembre) sau khi bàn luận rất lâu, ban kiểm-duyệt đã chọn được ba bốn tuồng sau đây để xem xét lại một lần cuối cùng đăng phân ngôi thứ.

Nghệ sĩ.

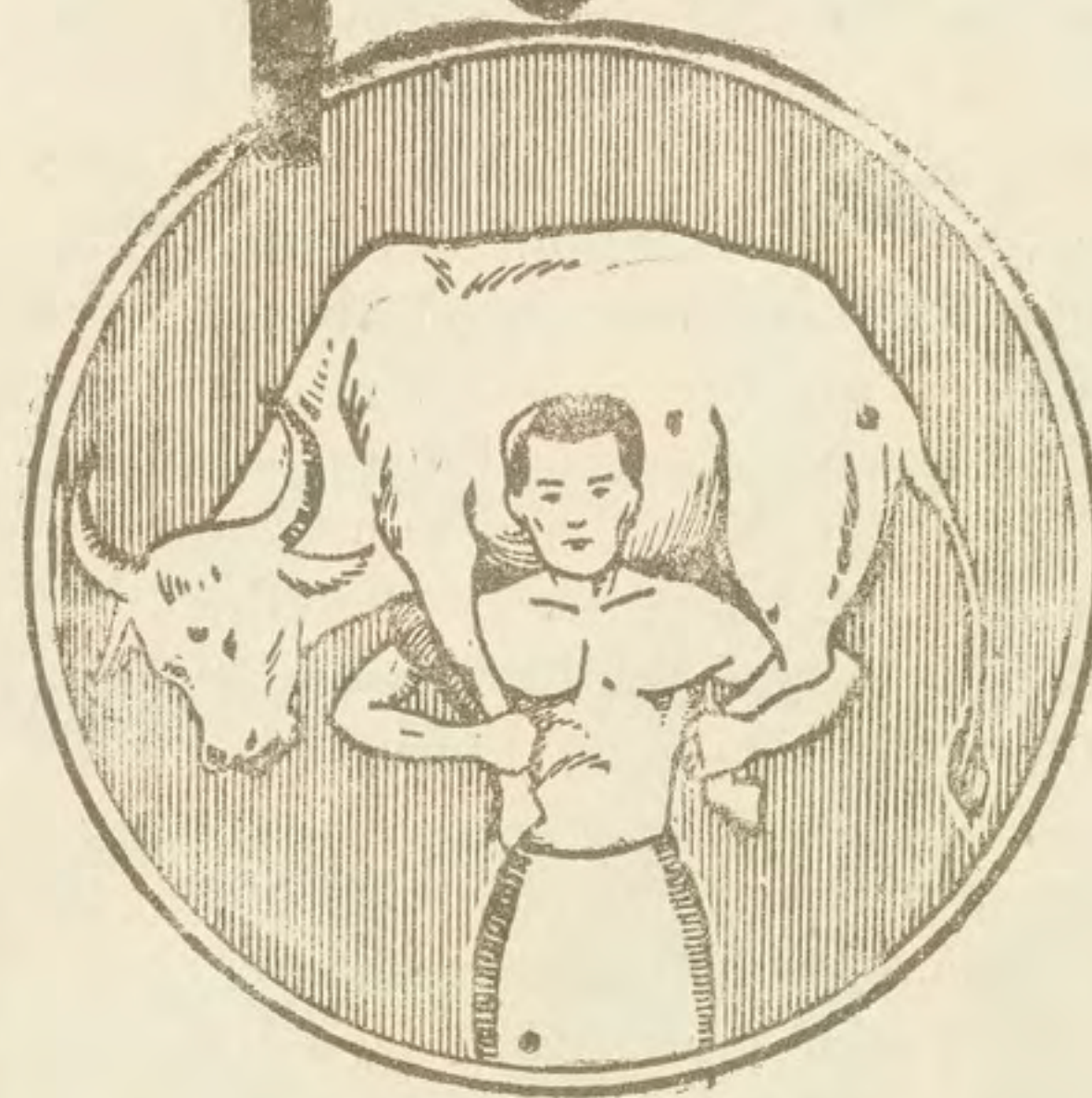
Vì đâu có tự sát.

Những kẻ lạc đường.

Trong các bản thảo dự thi không được lựa ban kiểm duyệt có đề ý đến bản kịch «*GIÁC-MỘNG TÌNH*» số điểm theo kế liên ba bản vừa kê trên, có thể đăng cho công được nhiều sự hứng thú và một ngày kia chắc sẽ được đưa lên sân khấu.

Hội đồng sẽ bàn lại cuộc thi này và bố cáo sự kết quả sau khi nhứt định ngôi thứ cho các bốn tuồng đã thắng giải.

FORTONIC



RƯỢU BÒ
MÁU BÒ
CỦA BÁC-
SĨ VÉCET
— PARIS —

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu. Đờn ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da thịt không dặng nở nang, trí hóa lú-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nghinh và công nhận rằng thuốc FORTONIC trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau mắt rét, ban và bệnh lao. Hay nhứt là đàn bà có thai và sau khi sanh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn - van - Cao

Docteur en Pharmacie

123 124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-Th) SAIGON

THANH - TÂN NỮ - CÔNG

34-36, RUE DE CANTON CHOLON

Chuyên rông các khoa
Nữ-Công và Nữ-Nghiệp
THÊU - MAY - BẮNH MỨC - NẤU ĂN

NGHĨA VỤ LÀM NGƯỜI

MA=CHU=NI

NGƯỜI MÀ ÔNG PHAN
TÂY-HỒ TA SÙNG BÀI NHỨT

(XIN COI SỐ TỚI)

AI MUỐN CÓ CÁI CƯỜI HỮU DUYÊN?

TRƯỜNG DẠY CƯỜI

Mấy năm gần đây vì cuộc kinh tế sanh hoạt rất thất ngật làm cho ai cũng đều túng thiếu rầu lo đến nỗi cái cười cũng phải chịu ảnh hưởng sâu - xa. Rất đôi có người không còn biết cái cười là gì?

Nghĩ coi giữa lúc gạo cùi sạch khô, vợ con đau ốm mà không có thuốc thang, bụng

cười rất sung - sướng của ông Tổng-thống Huê-ký Roosevelt hay là cái cười rất hữu duyên và ngây thơ của La Joconde mà làm kiểu mẫu cho học-sanh coi để bắt chước.

Ài có cái cười miệng mở rộng như miệng lò, hay là cười đưa nờu răng trông không được nhã, hoặc là cười mà



đôi mà không có chỉ bở vào miệng dặng dần nó, công nợ nay đòi mai hỏi, thì thánh kia cũng chưa chắc nhích mấp được nữa là người.

Mấy năm nay ai có lúc cười cũng chỉ là cái cười gượng. Mà luôn mấy năm chỉ cười gượng thành ra cái cười mất vẻ tự nhiên đi. Có nước ở Âu - châu bị cái họa ấy,

Một nhà tâm-lý học xứ Hung-gia-lợi (Hongrie) vì lo sợ cho nước nhà của ông ta bị ảnh-hưởng kinh-tế đã làm cho thiếu niên nam-nữ đều bắt bắt cái cười tu-nhiên, nên vừa rồi ông ta mở ra một cái trường học mới lạ nhưt đời: «*Trường học dạy cười*».

Từ ngày khai giảng, người các giới nhau kéo tới xin thọ giáo rất đông: Già trẻ bé lớn đều có. Nói là dạy cười, chứ sự thật ông giáo-sư nói đây ấy sửa trị cái cười cho nó hoàn toàn hữu - duyên. Thời - gian nhập học đến lúc ra trường là 6 tháng. Nhà trường chia ra một phần dạy thiết-hành ngoài trời và một phần dạy về thuyết lý trong lớp.

■ Khi ở trong lớp hay là ngoài trời, giáo-sư thường dùng cái

đòn ông hay có gái thương không vô, hãy dền vị giáo-sư ấy sửa đổi được ngay.

Ông ta tùy theo cái miệng của mỗi học - sanh cười mà chữa. Ông dùng một miếng vải rất chắc, khoét cái nụ cười, rồi tùy theo người mà ông bịt miệng họ lại. Từ ngày đó cái miệng cứ do khuôn-khổ kia mà in theo.

Trong thời-kỳ còn sửa cái cười, gặp khi nào mở miệng vải bịt miệng ra hoặc để ăn uống hay để chà răng, thì ông giáo-sư cho một thứ thuốc (fixatif) thổi xung quanh miệng để giữ được tạm thời cái miệng theo khuôn mẫu miệng vải.

Trong số bạn đọc, nhưt là bạn gái, ai muốn cho cái cười đồ nước nghiêng trời, chúng tôi xin mời qua Hung-gia-lợi tìm vị giáo sư kia mà thọ giáo.

Lòng nghĩa - hiệp của độc-giả «*MAI*»

Bồn-báo mới tiếp được bức thơ và mớng-đa 3p. 00 của một vị độc-giả «*MAI*» là ông Trương công-Lượng ở làng Thanh-hưng-quận Cai-bé (Mytho) gửi lên ủy-thác chúng tôi quyền dùm vô quỹ cứu-tế đồng-bào ngoài Bắc bị lụt. Cảm ơn.

hài hước

Một thầy ký xin thưởng công lao

Trong sổ Canh-Nông có một thầy,
Vốn làm ngoại-ngạch mấy năm nay.
Lương cao, ý hẳn học-hành rộng.
Nói cả tiếng mừng, cả tiếng tây!

Liếng tây thầy nói những chi chi.
Đốt - nát mình nghe đêch hiểu gì!
Tưởng lủ (lui) học nhiều mình hiểu ít.
Té ra lủ biết có «*nông ỳ*»

«*Nông ỳ*» lủ học có bao nhiêu!
Nịnh-hót! Nghề riêng mới học nhiều!

CHỈ MỘT MÌNH DĨA ASIA CÓ LAY VỌNG CỔ KIM THỜI

M. Năm-Nghĩa ca những bài Vọng cổ làm cho ta nghe phải quên cả sự nhọc trong việc ăn làm. Nay nhà ASIA lại ra đĩa Cô Ba Dục và Cô Năm-Lâm ca rất thanh thoả mùi mẫn làm cho ai nghe cũng cảm lòng. Vì mỗi bản ra có một kỷ mà thôi, vậy nhà buồn xa gần nên đặt trước mời đủ bản.

VĨNH - XƯƠNG - LONG

ASIA

37, Colonel Grimaud, 37
Trước chợ Saigon
Tél : 21.424



Ngày giữ «*buya-rô*», đêm giữ bếp.
«*àng hay yêu chủ, chủ càng yêu!*»

«*hủ yêu, lủ bầm: «*hưởng cho chi?*»*»

Bão: «*Viết «*đờ mắng*» sẽ đệ đi.*».

Công khó những gì thầy viết nhĩ?

«*Ri-me*» thi hồng những ba kỳ!

Ba kỳ thi hồng cái «*ri-me*»? Rõ thật công - lao đáng

thưởng ghê!

Biết vậy, đơn vô không lộ

đọc. Trước bàn hươ bút chủ liền

phê. Phê rằng «*học-lực ít ai qua; «*Sáng-láng, siêng-năng, lại thật-thà.*»*»

Vừa mới phẩm - đề chừng nấy chữ, Xem đơn, ngừng bút chủ

cười xòa, chủ gọi bão:

«*Bôi đi!*»

«*Bêu xấu làm chi chuyện hồng thi?*»

Thôi thế là tôi công khó nhọc

Thầy ơi! Muốn thưởng có

khô gì?

ĐẦU - TIẾP



Trường Thanh Vân Nữ Công viếng nhà hột xoàn mới

«*QUẬN-CHÚA*»



Hình bên đây:
học sinh trường
THANH-VÂN NỮ.
CÔNG đứng
trước tiệm
QUẬN CHÚA

Chiều bữa 16-9-37, ông bà chủ trường Thanh-Vân nữ-công dẫn học - sinh gồm có mấy cô Trung-hoa và có các cô Annam đến viếng nhà bán đồ nữ-trang QUẬN-CHÚA nhận hột xoàn mới. Trước mặt ông bà trưởng-tòa E. Sicot, trưởng ngũ bắc đầu bội-tinh; các nhà phóng viên Tây-Nam các vị thương-gia, chứng kiến cuộc thi nghiệm thử hột đá quý (pierres précieuses naturelles Pailin) với đá làm bằng hóa-học (pierres synthétiques). Cách thử này là lần thứ ba. M. Trần-vân-Đinh để hai hột thiệt và giả mài giống in hếch nhau, nước chiếu lạnh, nước lái sương, khi đốt vô lửa đỏ hột chai chảy ra như keo, còn hột xoàn mới thử thiệt chiếu lỏng lánh không hề nứt chi hết. Ngắm hột đủ các nước thường dùng như: rượu mạnh, acide, nấu trong dầu dừa rất lâu, hột không đổi màu.

Quan trưởng tòa E. Sicot và phu nhơn công nhận thử đá quý Pailin rất tốt, nếu để đá này lâu chừng một trăm năm nữa đá sẽ trở nên hột xoàn thiệt. Còn thử đá đen mực mài rất khéo, khó nhưt là khoan lỗ. Ngai lấy hai thử hột thử rồi, để trong hộp ngai niêm keo để cho khách thấy sự thật.

Sau khi M. Đinh chỉ cách mài và thử hột xoàn, có thiết một tiệc rượu mát bánh ngọt. M. Đinh có đề lời cảm ơn các ông bà và các nữ học sinh. M. Đinh nói một đoạn như vậy: «*Chính là quan Thống đốc PAGÈS, ngài cũng thường đề ý giúp công nghệ trong xứ Namkỳ mở mang thêm mãi*». Đứng năm giờ, khách vui vẻ ra về và cầu chúc tiệm QUẬN CHÚA mau ph át đạt dặng đồng bào tin cậy.

T.

NHU'
CHUYÊN
TÂY
DU
PHONG
THẦN

Giao-sư ANTHONY

MỖI PHẠT MINH CAI MÂY

làm cho

TRÁI PHÁ PHAI CAM
MÂY BAY PHAI RƠT

N GÓ thấy những khi cụ chiến-tranh bây giờ nào là một viên đạn phá tan cả tòa nhà lớn bằng mười nhà bằng Đồng-Pháp; nào là súng bắn xa 300 cây số; nào là những tàu lặn dưới nước, bay trên mây, bao nhiêu chến-cụ đó có sức thâm sát phá hoại gồm ghê, khiến cho người ta phải hồi tưởng lại mười mấy năm trước mà lấy lạ lắm rồi.

Nhưng nay mai người ta dùng một thứ khí giới vô-hình mà cái sức phá hoại của nó gấp trăm ngàn lần những trái phá xe tăng kia. Chúng tôi muốn nói về trận giặc vi-trùng và độc-khi.

Khởi thủy là từ người Đức trong hồi Âu-chiến 1914 - 1918 mới rồi.

Trong khoảng 5 năm đó, có hai lần họ tính dùng vi-trùng bệnh dịch để sát - hại những ngựa chiến của quân đồng minh ở mặt trận Ru-ma-ni và ở Pháp.

Nhưng may sao thám - tử Pháp nắm chớp được anh chàng người Đức sửa soạn thả vi-trùng đó, thành ra lúc ấy ngăn ngừa được cái hại này.

Có đều, chính từ lúc ấy người ta bắt đầu ghê sợ cái họa chiến tranh vi - trùng và khi-độc.

Sau trận Âu-chiến, nước nào cũng cấm-cuội nghiên-cứu về trận vi-trùng, nhất là Đức với Nga. Người ta nói Nga có luyện tập riêng một đạo binh rất mạnh, chuyên - môn thả vi-trùng và khi-độc.

Thiên-hạ dư biết cái họa ghê gớm này, nên chỉ ngày 17 tháng 6 năm 1925, vạn-quốc có kỳ với nhau một bản giao-ước cấm nhau đem vi - trùng ra chiến trận.

Ôi! từ giao-ước là miệng tả rách; sự cấm nhau chỉ là chuyện nói chơi! Từ đó trở đi, chẳng nước nào mà không chăm chú mở mang bí - mật về những chiến-thuật vi - trùng để sau này có chiến-tranh cứ đem ra dùng, miễn là thắng được quân nghịch mình và giết hại người ta cho nhiều chừng nào càng hay chừng nấy.

Bây giờ thế-giới sắp đi gần tới ngày chiến-tranh bằng vi-trùng rồi.

Bên Pháp, giáo-sư Trillat ở Y-viện Pasteur, là nhà chuyên môn nghiên-cứu về chiến-thuật vi-trùng. Theo ông, thì người ta có thể rải rắc những vi-

trùng bệnh dịch, bệnh lao, bệnh ban của thương hàn v. v., có ý làm hại mấy địa-phương nào, người ta cứ ngồi nhà mà sai khiến vi-trùng đi tới mấy địa-phương ấy theo như ý mình muốn.

Mới đây, người Pháp mới khám phá ra một bản trận - đồ bí-mật của bộ Tham-mưu Đức, họ đã vẽ ra địa-đồ riêng, chỉ định những tỉnh thành châu-quận nào của Pháp, hề nay mai Pháp Đức lại chiến-tranh thì Đức sẽ sai muôn muôn triệu triệu tên lính vi-trùng đi tới đánh phá.

Vi đó mà công cuộc phòng bị chiến-tranh vi-trùng, lâu nay ở nước Pháp gia tâm nghiên cứu và mở mang một cách đặc-biệt. Giáo-sư Trillat tức là vị nguyên-soái nước Pháp sẽ cầm quân vi-trùng, đánh trận vi-trùng một ngày kia vậy,

Nhưng... bỗng có một tin sét đánh! Trong khi ai nấy đang lo sợ chiến tranh, nhứt là chiến tranh vi-trùng, thì một nhà bác học Anh, cách nay vài tuần lễ, tuyên bố một cách công nhiên rằng: mình ra một phương-pháp để trừ tuyệt hết thấy chiến tranh, bất cứ nó là chiến tranh kiểu gì.

Bởi nhà bác học này đã chế tạo ra cái máy dùng vô tuyến điện mà truyền bá sự chết và các bệnh tật hiểm nguy đi tới chầu trời góc biển nào cũng được.

Ấy là ông giáo sư Anthony, một nhà thảo-mộc y - khoa (*médecine botanique*) nổi tiếng ở nước Anh lâu nay. Người như ông, không phải là người khoe khoang nói láo vậy.

Chỉ do một sự tình cờ mà ông đã phát minh ra cái máy kỳ diệu này. Ông ngồi ở phòng thực-nghiệm giáo sư thấy rằng mỗi cái hóa-chất gì, mỗi thứ khí - hơi gì, cũng có con sóng điện (*onde*) riêng của nó mà người ta có thể truyền bá đi trên mây xanh được.

Đã vậy mà muốn chỉ-huy nó đi tới đâu tự ý, cũng như người ta vận máy để cho viên đạn súng thần-công bắn ra xa gần như ý vậy.

Với bộ máy của giáo sư Anthony để thả những sóng điện của mỗi vật đi trên mây, người ta có thể truyền bá những thuốc độc rất gồm ghê, những bệnh tật rất tai hại, làm chết lập tức bất cứ người nào vật nào.

Nó lại có thể bắt tàu bay đang bay phải ngưng và phá hư máy móc phi cơ nữa.

Cái máy của giáo-sư Anthony đã đem ra thực - nghiệm, chỉ tỏ ra nó có sức mạnh vô cùng, hề con sóng điện của máy ấy đã thả ra, thì không có sức chi trong trời đất này cần nổi. Nó xuyên qua vỏ sắt của loài xe tăng đệ-nhứt mãnh liệt, để làm hư bộ máy xe tăng thành ra vô dụng liền. Nó lại có thể xuống tới hầm hố rất sâu, đục cả thành trì đồn lũy rất bền.

Một cái máy đồng - mảnh huyền vi thế ấy mà nó chẳng rình rang to lớn gì. Người ta có thể chớ nó trên phi-cơ hay trên xe cam-nhông để đem đi đâu dùng cũng được cả.

Một lúc nó bắt 4 chiếc máy bay không cất cánh lên được

Giáo sư thuật chuyện rằng: nhưn một cuộc thao-diễn quân gia ở Luân-đôn, nhà đương cuộc quân-sự đem ra 5 chiếc phi-cơ chiến-đấu sắp hàng ở trong phi-trường, thử xem giáo sư có thả sóng điện ở trong mây lạ của mình ra mà cần được 5 chiếc phi-cơ kia đứng bay không?

Hai bên báo tin với nhau bằng điện-thoại:

— Allô! Allô! Đây là phi

trường; 5 chiếc phi-cơ đã rõ máy sắp bay, đầu ông thử thả sóng điện lạ lùng của ông ra coi.

— Được, tôi thả nó bây giờ đây, các ông xem phi-cơ các ông có cất cánh lên được không cho biết!

Thế rồi quả nhiên cả 5 chiếc phi cơ nhà binh rõ máy và cánh quạt xoay vù thế nào, máy cũng cứ dậu li dưới đất chớ cất cánh bay lên không được.

Tức thời có những tay khoa-học chuyên-môn tới xem xét 5 chiếc phi-cơ này rất kỹ-lưỡng, để xem ông giáo-sư «quá trời» kia làm cách gì mà tài dữ vậy. Tả ra ông thả sóng điện của khinh - khí và đường - khí vô trong thùng chứa dầu xăng của 5 chiếc máy bay, làm cho xăng có nhiều chất nước ở trong, làm sao nó có sức cho máy bay lên được mà bay. Là vì hai thứ khí kia hiệp lại thì hóa ra nước!

Ghê chưa?

Giáo sư Anthony nói mình lao khổ nghiên cứu 10 năm trường, mới thành-công được sự phát-minh quái lạ này.

Nước nào sanh sự chiến-tranh, ông sẽ trừng phạt bằng

cách là dùng máy này làm cho nước ấy khoan tay mà chịu: súng thần - công hết bắn, xe tăng hết bò, phi-cơ hết bay, trái phá hết nổ, quân lính ngủ gà ngủ gục, thì còn đánh chác làm hại được ai?

Chúng tôi dám cá với độc-giả rằng nước Tàu đang muốn mời giáo-sư Anthony ở Luân-đôn vận máy thả điện làm sao khiến cho bao nhiêu thần-công đại-bác của quân Nhứt đều tắc-tị hết!

T. N.

HÊ THÂN HƯ'

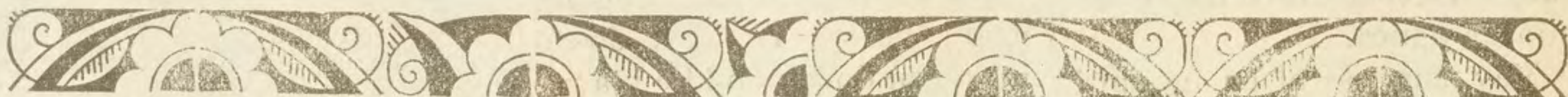
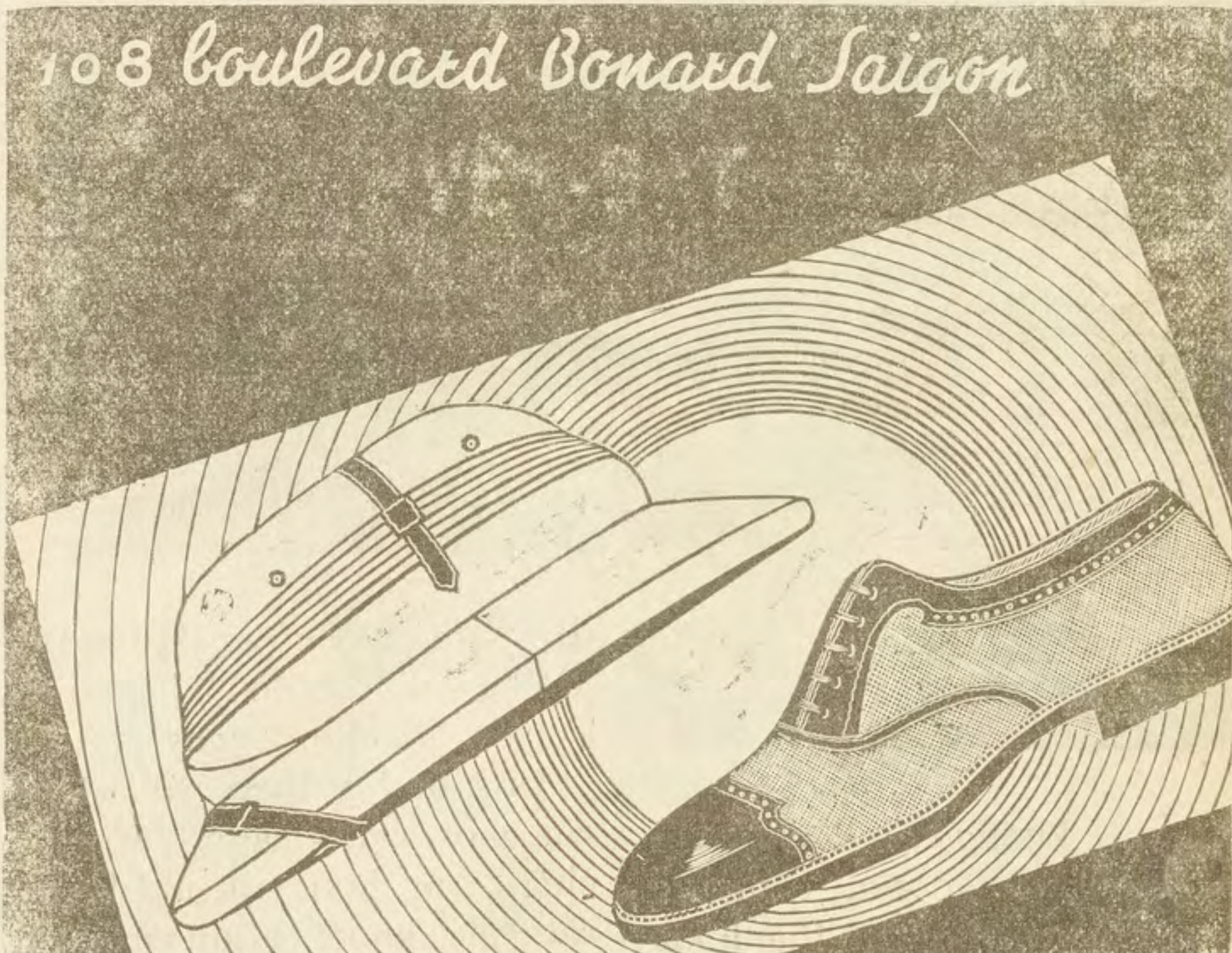
tức nhiên phải đau lưng

Người già cả trong mình suy yếu bạc nhược, thân-thủy không dẻo sung lúc đầy đủ, tức nhiên hay đau lưng, mỏi gối, mệt nhọc và ăn uống không ngon cơm, đêm lại ngủ rất ít, hay mắc đi đại đém, lở tai lưng bưng, mắt hay lóa, hay chán ăn xây xẩm, tính thần lơ yếu hay dùng ngay thứ thuốc bổ khí huyết và bổ thận kều là SÂM-NHUNG BO-THÂN-TINH hiệu MÊ CON của Phục-Đáng, 130, rue de Paris - Chợ Lớn, trong một vỏ Op.60 sẽ thấy hết bệnh trên đây, thuốc hết sức hay và đáng nhiều người có dùng qua một lần đều khen là công- hiệu chắc chắn linh-nghiem.

Thuốc này dùng hòa với rượu uống xen lẫn vào bữa ăn rất ngon thom đẹp miệng bổ khỏe vô cùng, chẳng những trị người già cả có bệnh trên đây công hiệu vô cùng lại trị người thanh-niên, chơi bởi sắc dục vô chừng sanh ra bệnh di-linh huyết-tính cũng hoàn toàn là linh nghiệm.

Saigon bán tại Nhơn-Hoàng số 15. Amiral Coubet. Cholon Bạch-Loan 300, rue des Marnes.

AU COQ D'ANNAM



Các bà mẹ, muốn cho con mình mạnh khỏe luôn luôn, thì bao giờ cũng nên dùng «SỮA MẸ BÔNG CON» là thứ sữa tốt hơn hết của hãng.

FREXOR

59, à 65, Bd Charner - Saigon

chế tạo riêng cho trẻ em xú nóng dùng.

Hãng có sẵn nhiều cỡ mụ, có bang cấp để tiếp qui bà qui cô, và chỉ cách dùng sữa nuôi trẻ.

Hãng cũng xin tặng sách nuôi trẻ em in bằng quốc âm, cho qui bà qui cô gởi thổ hỏi.



ÔNG TAM-LANG KÉO XE

THIỆU-SO'N

Văn học

VĂN-học sử Pháp từ nguyên - thì cho tới cuối thế - kỷ 19, không hề thấy nói tới thể văn phóng-sự.

Thơ, kịch, tiểu-thuyết, phê-bình, lịch-sử, nhứt nhứt đều có cả mà phóng-sự thì tuyệt-nhiên không. Nhưng gần đây, nhơn những văn-phẩm của các nhà phóng-sự trứ - danh mà trong văn - học - sử đã thấy có thêm một thể văn mới : văn phóng-sử. Thể văn này tuy là sanh sau để muộn nhưng cũng đã tiến bộ một cách mau chóng lạ-thường.

Xưa người ta chỉ lo treo phần thưởng văn-học cho tiểu-thuyết và các thể văn khác.

Bây giờ người ta đã có đặt phần thưởng cho thể văn phóng-sự.

Nhiều văn sĩ còn công nhận rằng văn phóng sự có thể đề ngang hàng với những phong tục tiểu thuyết (*romans de mœurs*).

Phóng sự thường chia ra làm hai lối: phóng sự lớn (*grand reportage*) và phóng - sự nhỏ (*petit reportage*). Phóng sự nhỏ là đối với những chuyện thời sự lật lật bất thường như những việc ám sát, phát hỏa, gian dâm v. v. ... Phóng sự lớn là những cuộc điều tra về các phong tục xã hội, về cách sanh hoạt của dân binh dân, về tình hình chánh trị, quân sự hay kinh tế của một xứ, một nước nào.

Như vậy thì cái khu-vũ hành động của những nhà phóng-sự thiết là rộng rãi minh-mông, mà lối văn phóng-sự không những được kể như những phong-tục tiểu-thuyết mà lại còn phải nhận là cái hình-ảnh xác-thiết của sự sống hoàn-toàn.

Sách "TÔI KÉO XE" của ông Tam Lang là thuộc về lối phóng sự lớn, vừa là những bài điều tra về nghề xe ke'o lại vừa là một bộ tiểu-thuyết phong-tục tả cái sanh-hoạt của hạng "ngựa người" trong xã-hội An-nam.

Ông đã đội nón phu xe, ông đã nắm gọng xe ke'o, ông đã mặc quần áo xanh, ông đã thấy cái vất vả, cái tủi nhục của người trong nghề, ông đã nắm cái phong vị của bữa cơm binh dân, ông lại biết cái quả đắng của hạng Tây sáng đã.

Cái thái độ của tác giả đáng cảm động bao nhiêu thì công của tác giả lại càng vẻ vang rực rỡ bấy nhiêu.

Trả hình làm một con "ngựa

người" để biết cảnh ngộ của nó, để nó tin mà cho nghe những câu chuyện tâm sự, những bí mật nhà nghề, rồi đem những tài liệu đó mà đề vào sách, há phải là một cái hành động vô ý nghĩa hay sao?

Cái hành-hộng của ông Tam-Lang là cái chứng cứ về sự "binh-dân hóa" trong xã-hội, mà tác-phẩm của ông chính là một công-trình thử nhứt về văn học binh-dân.

Ai còn lạ gì cái óc giai-cấp của người Annam mình. (binh và cũng không biết cái sống của binh dân cho lắm. Họ nhĩm,

danh từ: Cụ lớn, quan lớn, ông, thầy, thẳng, con... và đã chia ra hai hạng người không đồng đẳng và bình-đẳng được, ấy là hạng giàu sang và hạng nghèo hèn.

Từ ngày cái phong trào xã-hội nổi lên ở nước ta, tôi đã thấy nhiều người cổ-động cho sự cạnh-tranh giai-cấp và hô hào đề-xướng chủ-nghĩa binh-dân.

Nhưng tôi vẫn thấy những người đó không chung cái sống và cũng không biết cái sống của binh dân cho lắm. Họ nhĩm,

chủ nghĩa của Karl Marx, Trotsky, họ có những tư tưởng bác ái nhơn đạo, nhưng thiệt ra họ không hề biết cho tường tận cái sanh hoạt của hạng người mà họ muốn bình vực quyền lợi.

Ông Tam Lang lại khác hẳn. Ông không hô hào cổ động gì. Nhưng ông đã chịu khó, trải với dư luận, nghịch với cổ tục, dẹp lòng tự ái mà đi ke'o xe để sống cái sống của hạng xe ke'o và để chia cái khổ với anh em lao động binh dân.

Việc của ông làm, dầu chỉ trong một thời gian ngắn ngủi, cũng đủ có ảnh hưởng sâu xa đến thể đạo nhơn tâm.

Lước ông đã nhiều người bàn đi tán lại về bốn chữ "văn học binh dân". Họ dùng những danh từ lớn đại như : thượng tầng kiến thiết, hạ tầng cơ sở, tả chơn chủ nghĩa, duy vật sử quna, v...v... nhưng thiệt ra thì họ vẫn chưa cấu tạo nên được một tác phẩm nào cho văn học binh dân cả.



MU'ON THƯ TIÊU SẦU

NHỚ HAI BÀ TRƯNG

Xa trông Hát-thủy lơ dờ,
Lòng ta vơ vẩn bây giờ thương ai?
Thương cho đôi gái anh tài,
Họ Trưng nổi tiếng con người quân thoa.
Nhẹ nhàng nâng gánh quốc gia,
Làm cho chúng loại sơn hà thom lây !
Chút vì nước hiểm tài hay,
Non sông đành phó mặc tay nữ-hào.
Mấy phen chống chọi ba-đào,
Thế cùng nên nổi dấn vào gian nguy.
Trong cơn trướng đá khôn bì,
Còn đem giọt nước đèn ghè núi sông !
Vị chần nước có anh-hùng,
Thì chi có dấu cột đồng Phục-ba !
Bây giờ bóng khuất người xa,
Nước Nam còn đó, hai bà đi đâu ?
Trên sông hương khói ngàn thâu,
Càng trông càng gọi mỗi sầu thương ai !

NHỚ ANH EM TÂY-SO'N

Tây-sơn non nước mù khơi,
Lòng ta vơ vẩn thương ai bây giờ ?
Thương cho đôi gã giang-hồ,
Gậy tre áo vải phất cờ tranh-phong.
Giộc ngang trăm trận oai hùng,
Trong ngoài khét tiếng, non sông kinh

hồn.
Trời Nam ngựa thét gươm đồn,
Ngọn cờ độc-lập bay-giờn nghinh-ngang.
Quảng-tây nổi trận sấm vang,
Toan vì nước tổ mớ máng dư-đồ.

Nào hay thời-vận không ngờ,
Bởi đâu lý-gián nên cờ thế xoay.

Bóng chiều sập ủa non tây,
Núi sông thăm đậm, cỏ cây ngậm ngùi.

Quần hùng ngơ ngất tan lui,
Tung-hè đất tổ cho người giộc ngang !

Bây giờ dờn rộn tranh cường,
Năm châu thế ấy, Viêm-bang thế nào ?

Biển đông sóng gió tung gào,
Càng trông càng động tâm bào thương ai !

A. NAM

HÀN-TÍN

Ai rằng anh yếu với anh trong?
Giữa chợ lòn tròn mạnh khác thường !
Diệt Hạng đã nên tài đại trượng;
Phò Lưu lần đến trước phan-vương.
Nở cùng đũa đại tranh cao thấp,
Dành đề mưu hay giúp miếu-đường.
Cả nước rồng mây may gặp hội;
Bát cơm Phiếu-mẫu nhẹ ngân vang.
H. T.

CẨM THUẬT

Rộn ràng trước mắt hội phong vân,
Ngày tháng riêng ta thỏn mồn lần.
Dời núi dăm đầu phai lợt chỉ,
Chạy ăn luống những nhọc nhằn thân.
Khôn ngoan đề đã qua thời thế,
Đạm bạc chờ coi thử phước phần.
Đành lẽ đất trời chung phú tái,
Cỏ cây rồi cũng gọi dương-xuân.
H. I.

KHÓC CON

Hay tin con bệnh rồi con chết ! -
Cha những cười khan lại khóc thầm.
Nghèo khó còn đau tình phụ-tử,
Đoạn-trường há lẽ kiếp văn-nhân ?
Thôi liều đất đỏ vùi ba thước,
Hờ dề trời xa kéo lại gần,
Con hỡi! chớ rằng cha tệ bạc !
Quý cùng đâu có dạ từ-nhân.
H. T.

Mẹ con nằm bệnh rên trên nệm,
Con chết tin đưa đến mái ngoài.
Dòm lại cửa nhà như miếu vô,
Lấy đầu tiên bạc sắm quan tài.
Ba năm ở nể ăn mòn mũi;
Rất mực khôn ngoan cũng chạy trời.
Đứng trước cảnh này cha hết ngổ,
Ngồi tro như phỗng chỉ than dài.
H. T.

Nài cho đảng

Savon Mieu PHUNG-HOANG

Bọt nhiều, ít hao, Không
mức đồ. Giá rẻ.

Là bốn cái đặc-sắc của
nó. Phải nài cho đảng
savon Phung - Hoàng.
Cần nhiều đại lý.

—: Savonnerie PHENIX :—
139, Rue des Marins 139 CHOLON

BINH PHONG-TINH

LÀ NGUYÊN-NHON LỚN
GÂY RA BỊNH DIỄN

Một vị Bác-sĩ đã nói với những vị
cựu-sinh-viên trường Sư-phạm rằng :
« Binh phong-tinh là cái nguyên nhơn
lớn gây ra bệnh diễn. » Ông Bác-sĩ
nói rất đúng.

Binh phong-tinh mà trị không nhảm
thuốc, gốc độc nhập cốt lăm cho khí
huyết say nhược, tâm thần không
tương giao, tinh thần hao kém, nào
giác đờ đẫn lâu ngày làm cho con
người hóa ra như mất trí. Thời-kỳ ấy
bệnh diễn rất dễ mắc.

Muốn kiếm một thứ thuốc hay, trừ
dứt bệnh phong-tinh chắc chắn, không
hại sanh dục, khỏi trừ căn, quý ngài
hãy dùng thuốc BẠCH - ĐỐC -
HOÀN ĐAI-QUANG. Bệnh nặng
uống ba bốn ve là dứt tuyệt, nhẹ chỉ
uống hai ve. Đã là một phương thuốc
trị bệnh linh - nghiệm, thuốc này trị
được chứng Bạch-đái-hạ đần bà nữa;
Kinh nguyệt không đều, khí tức khi
sụt, kinh huyết đỏ bầm, hoặc vàng dợt,
nước da vàng mét, dùng thuốc này
thì khí huyết sung túc, kinh huyết
đúng kỳ, không đau bụng, nước da
hồng hào. Một trăm người dùng đều
hết bệnh cả một trảm.

THỐI-NHIỆT - TÀN

ĐẠI-QUANG

Tại các chứng cảm mạo, nhức đầu,
ban trái Trẻ em nóng mình, đêm ngủ
đổ mồ hôi, khát nước, quí bà hãy cho
em uống thuốc này, nửa giờ sau em
sẽ mát ngay, Em có ban có trái mà
làm nóng sáng mê man, cho uống
thuốc này nửa giờ sau cũng mát. Quý
ngài nên để sẵn trong nhà vài gói
thuốc này phòng khi nửa-đêm nửa hôm,
trong nhà có ai nóng lạnh, nhức-đầu
hoặc trẻ em cảm sốt ; dùng trong lúc
nửa đêm rất tiện.

Nhà thuốc ĐẠI-QUANG

N° 27 Bd Tổng-Bốc Phươg
CHOLON. Télép : 30.055

N° 29 Rue des Cantonnais,
HANOI. Télép : 805

Những tiệm thuốc và
những nhà Đại-lý Annam
đều có bán đủ thứ thuốc
Đại-Quang, khắp nơi.

CHỊ EM MUỐN CÓ MỘT BỘ ĐỒ
HẠP THỜI THÌ ĐI NGAY LẠI TIỆM

LIÊN-HOA

110, RUE LAGRANDE

SẼ ĐẶNG VỪA Ý. CÓ BÁN CHEMISES
THÊU NHIỀU KIỂU RẤT MỚI RẤT ĐẸP

TIN LANG VĂN

BÁO MỚI

◆ **Le Progrès Social** tuần-báo chánh-trị viết bằng Pháp-văn đã xuất-bản ở anoi ngày 15 Septembre. Báo-quân 44 đường Nguyễn-rải. Hai ông Trịnh-văn-ich và Nghiêm-Hồng đứng chủ trương. Nếu chúng tôi không lầm, thì ông Trịnh-văn-Tích đây là anh ruột ông Trịnh-văn-Phú, đều là con nhà giàu cự-vạn mà khuynh hướng về tả, đã làm rùm dư-luận Bắc-hà hơn một năm nay.

◆ **CUỐI**, tuần-báo văn chương trào-phúng ở Huế sẽ ra số đầu nhằm 1er Octobre do ông Trần-thanh-Mại, một danh-sĩ ở Đé-đô, đứng ra kinh-doanh. Những người viết giúp toàn là người có tiếng trong làng văn, có cả hai cụ Phan Sào-Nam và Huỳnh-thức-Kháng nữa. Báo-quân ở Gia-long, Huế.

◆ **LE MESSAGE** tuần báo chánh trị tại anoi viết bằng Pháp-văn, ngày 2 Octobre ra số đầu. Chủ-nhiệm là ông Nguyễn-thế-Nghiệp.

◆ **Dimanche Information** tuần báo Pháp-văn ở Saigon, đường Ohier số 14, ông Trần-văn-Thường quản-lý. Hình như ông Cao-văn-bánh chủ bút. Báo ra đã hai kỳ, thấy chú trọng đến một cuộc bầu cử cai-tổng nào đó đủ lắm.

SÁCH MỚI

◆ **NĂNG HỀ** một tập thơ của ông Hải-A, đủ các thể thơ mới cũ. Giá 0p.25. Ai mua xin gởi thơ cho M. Tô-văn-Đức, Librairie Centrale đường Pont-en-Bois, số 110, Hanói.

◆ **MỌI KONTUM** của hai ông Nguyễn-kinh-Chi và Nguyễn-đồng-Chi, khảo cứu tường tận về lịch-sử, phong-tục, chứng-tộc của các dân Mọi ở miền Kontum xứ ta. Trong có một địa-đồ miền Mọi, 14 hình chụp, 8 hình vẽ. Thật là tác-phẩm khảo-cứu có công-phu. Giá 0p.65.

◆ **NƠI GIỐNG TỰ**, sách vẽ - sanh chương-từ, cốt chỉ vẽ cho đàn

bà biết cách dưỡng - sanh theo khoa học đời nay để sanh đẻ con cái cho khỏe mạnh tốt đẹp. Thiết là cuốn sách cần dùng và hữu ích khẩn-thiết cho chị em ta ngày nay, ai cũng nên đọc, vì ai cũng có nghĩa vụ lấy chồng sanh con.

Tác-giả là cô cụ Trần - thị-Kiên, bác-sĩ Phạm-Hữu-hương đề tựa, nhà Nam - ký ở Hanoi xuất bản, dày 290 trang, giá bán 0p.60.

◆ Hai chủ nghĩa chạm nhau của ông Phạm-văn-Điều, chủ Văn-hóa thơ-xã, đã xuất bản nhiều sách về vấn đề xã-hội. Tập này 32 trang giá 0p.14, có bán ở khắp các hàng sách.

TIN VĂN

« Việt Nam Quốc-dân-đảng » sẽ chánh thức thành lập chăng

CHÚNG tôi có dấu hỏi đó, là vì thấy một nhà chánh trị-phạm hữu danh, một tay trọng yếu ngoại-giao của « V. N. Q. D. Đ. » hồi nào trốn tránh ở Văn-Nam mãi sau mới bị bắt, bị án, giờ được ân-xả rồi, đứng ra chủ trương một tờ báo chữ tây nói về chánh trị : ông Nguyễn-thế-Nghiệp.

Câu hỏi trên kia chắc không khi nào thực-hiện, là vì nhà đương-cuộc không khi nào quên những đêm Yên-bay Lâm-thao ?

Có đều chúng ta có thể đoán trước được là với Nguyễn-thế-Nghiệp cầm bút ra đời, chủ nghĩa Quốc-dân với chủ nghĩa Đé-quốc và chủ nghĩa Cộng-sản, sẽ thấy chọi nhau trên lý thuyết giấy mực chăng ?

Phần thưởng văn-chương của quan Thống-đốc Pagès

PHẦN thưởng này không biết tới nay có bao nhiêu nhà văn gởi sách tới dự thi rồi.

Thấy những phần thưởng là 1200p. với 500p. có nhiều nhà văn ta thêm nhiều nước miếng lặn, chờ không phải vừa.

Nhưng muốn nuốt nó cho trôi, nào phải là dễ.

Theo chỗ chúng tôi biết, thì những người từng quen làm sách viết sách, hình như không ai dám mon men tưởng tới mồm cổ này thi phải. Chúng tôi dò hỏi nhiều người, đều nói :

« Tôi đề ngày giờ kiểm gao « cách khác còn chắc hơn là « cặm cụi viết sách dự thưởng. « Vì sách mình viết ra được « và cho là đắc ý, chắc không « khi nào ban hội-đồng Khảo-« duyệt cho trúng. Còn sách có « thể trông hội-đồng cho trúng « thì tôi không đành đặt bút « mà viết. Anh nghĩ như vậy « thì bảo mình dự thi làm gì « cho đập vỡ chuỗi mà chơi ! »

Đuốc lạ cháy ? ông Nguyễn-phan-Long lại lên văn đàn ?

KHÔNG biết là chuyện sẽ có thiệt như hai 5 là 10, hai 6 là 12, hay là chuyện con vịt một cẳng, mà hai tin trên đây người ta đồn dừ.

Người ta nói ngọn đuốc tây của ông Ng.-văn-Sâm là *Flambeau d'Annam* dập tắt rồi, nay main hà nước sẽ cho ông nổi lửa đốt lại ngọn đuốc ta là *Đuốc-Nhà Nam*.

Người ta nói ông Nguyễn-Phan-Long cũng được phép cho cái từ huân sanh tờ báo *Việt-Nam*.

Quả vậy thì chúng tôi rất mừng cho hai ông họ Nguyễn.

Chẳng rõ có ăn nhập chi vô hai vụ ấy không mà mấy lúc nay người ta thấy ông trạng họ

Diệp chạy đôn chạy đáo, ai hỏi đi đâu, ông nói :

— Đi tìm mua nhà in, mua chữ của các ông Lập-hiến tỉnh mua về làm báo Tân Dân nhưng còn bỏ xó.

Người ta phải lạ về sự nghe ông Diệp đi mua chữ mua máy in, vì không hiểu ở đời này có ai cậy nhờ ông việc đó ? Nhứt là trong khi chính Diệp phu-nhơn có một nhà in lớn đại, nhưng hình như không bao giờ, từ cái máy in cho tới anh thợ sắp chữ mà biết Diệp-quân là chủ.

Vì sự mong mỏi của văn-giới, chúng tôi muốn hỏi nhờ ông bạn họ Diệp :

— Cuốn Nguyễn-trường-ộ bao giờ xuất-bản, và hiện giờ ông đã viết được hàng chữ nào ngoài cái tên sách chưa ?

— Không khi nào ! Ai cá 100 phần trăm tôi cũng dám.

Quả nhiên, kể làm giấy số giả đó tên là Nguyễn - văn-Vĩnh dit ư, sáng sớm bữa 9 tây, nó tới mượn nhà in in 2000 tờ giấy dò số. Nó nói lão rằng có quen người ở sở Radio nên mới biết được kết - quả sớm hơn thiên-hạ như vậy.

Nhà in trực tỉnh, trông thiệt, nên cứ việc in mượn lấy tiền.

Chừng sau thiên hạ la rùm, biết là số giả, tên Vĩnh tức thời bị bắt giam. Còn ông Phạm-ngọc-Vinh thì vô can là lẽ cố nhiên.

Một người như ông, giết con ruồi cũng không dám, chớ đừng nói in giấy số giả !

~

SÁNG thứ hai tuần này, một thầy lạ mặt, bạn đồ tử-tế, cử-chỉ đứng đắn, tới báo-quân chúng tôi nói :

— Tôi là người thất nghiệp, lại biên tên tuổi và chỗ ở.

Chúng tôi chừng hững như sét đánh ở bên mang tai mình ! Lạ cha chả, ông có thất nghiệp thì lại phòng từ-thiện ở Xã-tây mà khai tên tuổi và chỗ ở, mới là phải nơi, chớ ông lại đây làm chi kia !

Hồi ra mới biết có người tên là Hải-Vân Trần-thiền-Châu nào đó đã rao ở báo Đ. T. hôm thứ bảy rằng va dự định lập hội xã để giúp anh em tri-thức Bắc-kỳ thất-nghiệp, vậy ai đang bị thất nghiệp thì lại hỏi ông ở nhà báo «*MAI*» mà đăng tên ghi chỗ : sáng từ 9 giờ đến 10 giờ ; chiều từ 3 đến 4 giờ..

Một chuyện gặt găm anh em thì phải !



NGUỜI ta thường bảo lời nói với việc làm

khác nhau, xa nhau. Nhưng có nhiều khi nó ở chung một chỗ, nó hiện ra trước mắt mình, có lẽ mình không thấy đó thôi.

Coi kia ! Thiếu gì tờ báo theo «*mốt*», mỗi trương có bài kêu la thương xót lao-động, mỗi trương có bài khoe mình bình vực lợi quyền của dân vô sản khỏi bị thiệt thòi bóc lột. Vậy mà sau chót họ đến cho một trương đầy đặc lời bàn ngựa đua, chỉ vẽ đánh cá.

Khác nào họ vạch đường cho anh em nghèo khổ xách tiền đi trường đua «*cúng*» cho người ta ăn.

Nếu chúng tôi không lầm, thì đua ngựa đánh cá chính là một thứ chơi của phú-hào tư-bồn bày ra. Họ có tiền nhiều đánh cá mới trông ăn trông gờ, chớ nhà nghèo mỗi tuần vay mượn cầm bản để đi cá ngựa là chết.

Biết bao anh chị thợ thuyền lao khổ bị cá ngựa mà mang hại.

Chúng tôi không phải cộng-sản cộng-thê, đệ tam đệ tứ gì, nhưng chúng tôi thấy anh em lao khổ bị ba con ngựa đua bóc lột mà chúng tôi thương tâm. Bởi vậy trên báo chúng tôi bỏ hẳn lời bàn đua ngựa từ hồi tái-tạo đến nay.

Vì chúng tôi không muốn cổ-động chỉ vẽ cho người ta cờ bạc !

AI biết ông Phạm-ngọc-Vinh chủ nhà in *Việt-Nam*, đường La Somme, cũng phải nhìn nhận ông là người có vẻ hiền lành trung hậu, hiện ra tất cả ở diện mạo, ngôn ngữ, cử-chỉ.

Thế mà ngày kia thấy có báo đăng tin rằng nhà in ông bị truy tố về giấy số giả hôm xó 9 Septembre mới rồi, chắc đều phải lắc đầu mà nói :

THUỐC HỒNG-KHÊ

LÂU NĂM HƠN HẾT và được TÍN NHIỆM HƠN HẾT
Nên ngày nay nhà thuốc khếch trương ra rất
lớn được rõ ràng tên tuổi khắp cả Đông-Dương

SỐ 60 BẠCH ĐÁI HẠ

Huyết trắng dâm dể khí nhiều khi bài hoại, bất cứ lâu hay mới dùng
ít, bầm đen vàng dợt, trắng đục lợn thuốc HONG-KHÊ số 60 thế nào
cạn, có giầy có nhự, hơi tanh khó chịu, bệnh cũng dứt.
mình mảy nóng hăm mề mết, tứ chi

Giá 1 \$ 00, 1 hộp.

SỐ 84 SÂM NHUNG BÁCH BỔ HOÀN

Giúp được cho những người nào
lâu công nghệ thương mại làm việc
bằng trí não nhiều, khí huyết hư hao,
tính thần mỗi mệt, người đang đi học,
các nhà văn đem hết tính thần ra lo
nghĩ quá nhọc, tổn hao gan óc, tâm
huyết khô khan, mắt hoa đầu váng, ù
tai, rụng tóc bạc đầu, là vì tiền thiên
hậu thiên suy kém, vợ chồng lấy nhau
lâu ngày không thai nghén, dùng SÂM
NHUNG BẠCH BỔ HOÀN sống

Đàn ông dùng thuốc hộp Vàng.
Đàn bà dùng thuốc hộp Trắng.

SỐ 20

BỔ Á-PHIỆN

Dầu quí ngài ghiền nặng hay nhẹ
đã dùng thuốc HONG-KHÊ số 20
thế nào cũng bỏ được một cách vui vẻ
không mất sức không ngáp ghiền
không vật vã mà cũng không sanh ra
chứng bệnh gì khác.

Thứ viên . . . 0 \$ 50
Thứ nước . . . 1 00

HỒNG KHÊ

Nº 88, Route de Huế HANOI
146, 148, 150 Bd Albert 1^{er}
SAIGON

Bán lẻ Nguyễn-thị-Kính, Maison
Đức-Thăng Dakao, Photo Hà-Đông
16, Bd Delanoue Cantho, có Đại-lý
khấp lục tỉnh miền Nam.

N.T. — Có tặng thêm 2 cuốn sách
Gia-dinh y-đức và Hoa-nguyệt cầm-
nang, rất có giá trị và rất cần thiết ở
trong gia đình: Ở xa gởi 5 xu cò.

Tôi không hề cho phép Pải-vân rần-thiếu Châu nào đó mượn báo-quán «MAI» làm chỗ thực-hành công cuộc tưởng tượng của y bao giờ.

Sao y dám đăng đại lên báo Đ.T. như thế ?

Đã đăng tin láo đò rồi từ bữa thứ bảy trước, mà rồi qua thứ hai cũng không thấy có mặt lại báo-quán «MAI» để tiếp rước anh em thất-nghiệp theo giờ sáng chiều của y đã định trong lời rao kia.

Thế là Pải-vân Trần-thiếu-Châu gặt gẫm anh em thất-nghiệp rõ ràng.

Húng tôi đã cạy bạn đồng nghiệp Đ. T. cải-chánh liền bữa sau cho anh em thất-nghiệp khỏi bị lầm lạc.

Muốn mượn địa-chỉ người ta mà không xin phép và không nói cho người ta hay trước mà dám tự-do rao báo, thật là một cử chỉ vô ý thức, vô giáo-dục, đáng ra tòa án hay là đáng lên ở Biên-hòa để ông đốc-tor Souin chích thuốc cho, con người như thế mà nói chuyện lập hội cứu ai không biết.

Anh chàng này muốn gặt gẫm thiên-hạ gì đây ?

MÓN NỮ' TRANG ĐẸP như bông tươi Dalai

6.80 một đôi bông vàng tây nhận hột xoàn, xoàn mới « Quận-chúa » bông người lớn nhiều kiểu bèo rề, bèo lật, kiểu trái tim, kiểu chữ S, kiểu hai lớp nhận, hột xoàn nước lải, lải sương sương, nước dầu hoi, muốn kiểu nào nước nào tùy ý, giá nhất định 6p.80.

Bông đầm (kiểu lòn ten nhận 2 hột xoàn mới 10p. - 3 hột 12p. - kiểu lạ thiết đẹp.

Cà-rá đàn ông bạc pha vàng y (argator) nhận một hột 7 ly giá từ 8p. đến 9p. - bảo kiết không đen.

Médailles vàng thiết khéo giá từ 7p.50 đến 12p. tùy theo nhiều hột, ít hột (nhận hột từ 3 đến 9 hột).

Gối lãnh hóa giao 1.900
QUẬN - CHÚA
bán hột xoàn mới và đồ nữ trang tân-thời
21 Amiral Courbet Saigon

nhà vẽ hình

nguyen van khuong

110 QUAI DE CHOQUAN 110

TRƯỚC GARE JACARDO CHOLON

KHÔNG ĐỒNG CÓI TRẢ LẠI

hình nửa thân 0.50x0.60 màu đen	hình nguyên 0.60x0.80 màu đen
3.50	9.00

ở xa gọi (đi không lĩnh tiền gọi)

SAVON

CON SÓ

RÈ 72%

XẤU TRẢ LẠI

SAVONNERIE DE L'INDOCHINE

100, RUE QUAI DE JONQUEUR, CHOLON

TRONG 100 NGÀY CÚT BẮT VỚI PHÁP-LUẬT

ÔNG NGUYỄN-AN-NINH TRỐN TRÁNH BẰNG CÁCH NÀO?

« Mạnh giỏi anh Đốc-phủ ? »

Đó là câu nói đầu tiên khi bị bắt trước nhà ông Hội đồng Tồn ở Gòden, ông Ninh vừa cười vừa hỏi ông đốc-phủ-sứ Đặng-ngọc-Chấn tới bắt ông.

Của LONG-QUANG.

Bi truy-tố một lượt với hai ông bầu-Tạo về tội viết bài trong báo *La Lutte* có tánh xúi dẩn làm loạn, toan khuynh phúc uy-quyền của Chánh-phủ ở xứ này, ông Ng. an-Ninh cũng như hai ông kia đều bị giam vào khám lớn.

Phản đối việc đó, mấy ông nhện dơi. Mới lần thứ nhất thiên hạ thấy là nên chỉ ở ngoài các giới kêu nài dùm, nhà chức trách chịu cho ba người tại ngoại hầu tra với số tiền đóng thế chun mỗi người là 50 đồng.

Mấy ông ra ngoài được tự do thật, nhưng bao giờ sau lưng mấy ông cũng có con mắt số Mặt-thăm dòm theo. Mấy ông từ bữa đó mỗi khi đi đâu, ghé nhà ai, không phải là một sự kín nhem gì đối với nhà chức trách cảnh sát.

Bá ai lại không thấy đêm ngày gần tòa soạn *La Lutte* có vài chiếc xe « tọt-bê-đô » trên có chỗ xăng « xơ-cua » sẵn sàng mấy thùng, cứ đậu để chực hờ theo dấu họ đó chứ ?

Chúng tôi phải nói kỷ như vậy rồi sau này bạn đọc mới biết cái tài « Arsène Lupin » của ông Nguyễn-an-Ninh.

Ra ngoài vừa bình phục sức cũ thì ba ông ấy đều được giấy của quan Bồi-thẩm kêu hầu. Không rõ vì thiên tánh cho ông Ninh biết mình sắp gặp chuyện chẳng lành, hay là có Ngô-Ma lên mách tin cho ông, mà sáng sớm hôm ấy ông cũng làm bộ cỡi xe máy ra Saigon hầu tòa, nhưng té ra ông lại đi trót. Phải biết nhà ông Ninh ở Trung-chánh cũng như báo quán *La Lutte* của hai ông Tạo - Thâu, bao giờ cũng có lính mặt-thăm canh gác luôn ngày thâu đêm.

Ông Ninh đợi tới ngày quan Bồi - thẩm đòi rồi ông mới « quất ngựa chuối », quyết phải có cái hay đỡ chớ không phải lơ mơ.

Buổi sáng hôm đó, thay vì đạp con ngựa sắt một mình xuống hầu quan Bồi - thẩm không được sao, ông ấy cặc có lại chớ theo một thằng con trai nữa.

Đó ! Nó ăn ý là chớ chớ theo cậu bé tí ấy. Những thám-tử theo chun ông họ đề quyết làm gì Ninh cũng đem cậu con xuống bô tại báo quán *La Lutte* rồi mới đi hầu. Thôi ta cứ việc rút về chỗ đó trước mà phòng bị thì còn gì mà chắc hơn nữa.

Thế là mắc kế Khổng-minh rồi !

Cng chớ cậu con tới Pà-chiêu rồi gởi nó cho xe thổ-mộ đem về nhà, ông đóng một hơi mất biệt.

Fai ông Thâu-Tạo bị giam ngày ấy, ông Ninh đi đổi gió nơi khác rồi bị tòa xử khiển diện 5 năm tù 10 năm biệt xứ.

Cái trốn của ông Ninh làm cho số Mặt-thăm tức giận ói mặt xanh. Người ta chần-chẫn giữ ông mà ông cũng sây được thiệt đáng nỗi đóá quá.

Mặt mũi ông Nguyễn-an-Ninh ra sao các thám-tử và lính tráng có bớt Nam-kỳ dư biết, vậy mà lính-kín nhiều tay thiện nghệ ruộng kiếm rả giò rã căng cũng không ra.

Giải thưởng mấy trăm đồng cho ai nắm được ông Ninh, bao nhiêu thám-tử phải nhin vào như cái bánh vẽ.

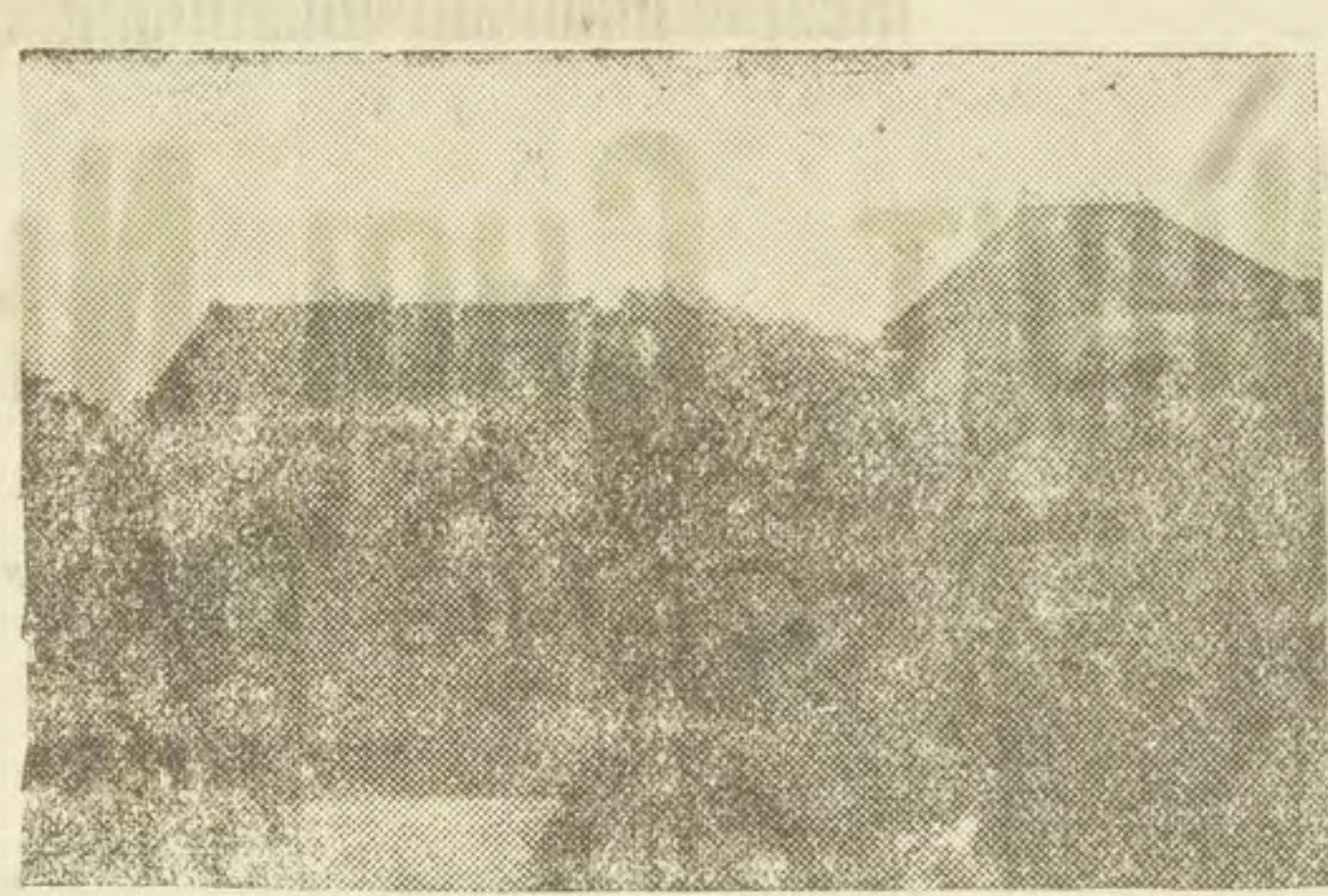


Ông bà Ng. an-Ninh và cậu bé nói trong bài này

Thôi có trốn thì nin thình đi chẳng được sao, đầu này ông ta làm cái kiểu như con cá ở dưới đánh móng vậy. Vài ngày viết bài gởi đăng trong báo *'Avant - Garde* xài bọn «luyệt-to», ít bữa lại gởi tin lên Namvian đăng trong báo *La Vérité* «mân» bọn «trót - kit» không còn kể tình xưa nghĩa cũ chi hết ! Thỉnh thoảng ông ta lại viết thư viếng an hậu bạn, tỏ ra trốn tránh như ông thật là nhàn đến đều !

Người ta nói ông bị bắt đây cũng tại cái cách « mục hạ vô cò-bót » đó. Đứng hay chẳng hạn đọc cứ xem hết bài này.

Trong 100 ngày trường, ông Ninh trốn tránh làm sao mà người ta không rờ được ông ? Nhất là Nguyễn-an-Ninh chỉ xăn bản ở hai tỉnh Cholon và Gia-định với bộ đồ vải đen, thế mà lẩn trốn được 100 ngày mới tài.



Hình này, độc-giã ngo thấy nhà lâu tay mặt là nhà ông hội-tổng Tồn. Nhà thấp ở tay trái là nhà cô Lang. Giữa là con đường ông Ninh chạy ra, tới chỗ làm dấu trắng thì bị bắt.

Lẽ tự-nhiên nhà làm chánh-trị nào có phe đảng nấy, ông Ninh phải có những người vui lòng bao bọc trong lúc sa hãm sây hồ !

Nhờ những kẻ đó mà ông yên thân được trong một thời-gian cắt bắt với pháp-luật.

Ăn trú thường hơn hết là nơi một túp nhà tranh lẩn lộn trong đám cây rậm nọ tại làng Long-hiệp (Cò-den), Nguyễn-an-Ninh ban ngày đủ bảo coi, có sẵn mực giấy viết thư và viết bài đăng báo. Phan đêm là giờ ông đi thăm nom bè bạn và người thân ông. Bộ tướng đâm thấp của ông, mang ngoài một bộ đồ vải đen dơ dáy, tay ôm cái gói trong có vài cuốn sách, một cái chén tằm, và vài bộ đồ để thay đổi, trên đầu một chiếc nón nỉ cũ, đội sụp tới mép tai, người ấy lợ lợ trên những con đường ở ruộng trơn trượt vì mưa, 10 người ngó thoáng qua phải nhận là một lão nhà quê hết 10 vậy.

Với cái tướng tá ấy mà có lần ông đi một lên người lính nọ gần Cò-den, anh rầy không dè mà thộp !

Làng Trung-chánh tỉnh Gia-định giáp ranh với làng Long-hiệp (Cholon) do một cánh đồng bao la bát ngát; từng khóm cách xa nổi lên những xóm nhà và cây mọc sầm uất, ông Nguyễn-an-Ninh mỗi khi muốn thấy người thân thuộc hay đồng chí nào thì đều mượn những khóm đó hay là cánh ruộng mình «mông» kia làm nơi gặp gỡ.

Ban đêm lính tráng lo canh gát trên các nẻo đường chớ có ai lợ đi giữa ruộng đăng tuần ma giữ quỉ hay sao; nhờ vậy ông Ninh được giao-thiệp rất thông thả với kẻ khác.

Chúng tôi đã nói ông Ng-an-Ninh hay viết thư mà những thư ấy hoặc gởi thăm anh em, hay gởi tới nhà báo đều lờ lờ thùng thư ở Cholon hết; tại cái tình ngóng của kẻ trốn tội chánh trị đó nó làm ông Ninh phải lờ lờ chánh. Chớ chi ông im hơi lặng tiếng và cứ tiêu lòn bằng cách vừa kể ở trên với bè bạn thân - quyến thì chúng tôi dám chắc ông hô-hấp không - khi tự do ở giữa đồng cộn lâu nữa.

Nhà chức trách dò biết Ninh ở Cholon là bởi những lá thư đó, nên liền giao gánh nặng truy tìm cho ông Trung-quận Đặng-trung-Chấn.

Cng này liền gọi hết hoặc chạy giấy cho cả thầy nhà chức trách ở các làng, tổng và quận hay, buộc họ phải tìm hết phạm sự mới được.

Với làng tổng nẻo, ông cũng nói :

Nguyễn-an - Ninh trốn trong làng mấy chú, vậy mấy chú phải lo dò xét mà bắt va mau !

Thành ra làng tổng nào cũng lo dò xét đêm ngày, nhứt là miệt Cò-den, Bển-lức.

Như con thịt đã bị thợ săn vây ngặt, ông Ninh tính không dám làm phiền lòng người ta cho mình tá-tức nữa, nên định cắt gói ra đi. Muốn ra đi mà trong mình chỉ có 1 đồng với ba xu thì làm sao sống nổi, ông mới ghé nhà ông Hội-đồng Tồn vào tám giờ tối đêm thứ bảy 5 Septembre, để nhờ ông này giúp cho lộ-phí. Ông Ninh tới đây rồi thì có người hay được chạy lên Cholon mách tin cho ông Đốc-phủ (hấn. Đêm đó lớp đi xe cam-nhông, lớp đi thuyền, ông Chấn với ông cô Jacquot kéo xuống trên 50 người lính chặn hết các đường ở xung quanh nhà ông Hội-đồng Tồn.

Rủi cho ông Ninh đêm đó ông Hội-đồng Tồn đi vắng, nên ông mới qua nhà người con gái thứ hai của ông Tồn là cô Võ-thị-Lang để chuyện vãn dạng đợi ông Hội-đồng về.

Một đám mưa rất to xối xả tuông xuống, ông Ninh một mặt cần muốn gặp ông Tồn, một mặt vì mưa đi không tiện, nên ông nằm ngbỉ lưng tại bộ ván lót ở hàng can trước nhà cô Lang, đang khi lính tráng bao quanh nhà, chỉ đợi sáng đúng theo phép đăng bắt ông.

Trời vừa rạng đông, ông Ninh sắp sửa lên đường thì đã hay rằng ông cô Jacquot và lính tráng đã vào nhà ông Hội-đồng Tồn khám xét. Ông Tồn về nhà vào hồi 1 giờ sáng không biết chi hết nên ngủ thẳng một giấc đến khi có lính vào nhà mới hay.!!

Ông Ninh có lẽ sợ cho chủ nhà liên can chứa mình, ông liền đi thẳng theo con đường chệt ở trước nhà cô Lang để cho lính đứng gác đây chặn bắt. Gặp mặt ông Đốc - phủ Chấn, ông Ninh vừa cười vừa hỏi :

— « Mạnh giỏi, anh Đốc phủ ? »

Lúc bị bắt, ông Ninh vẫn mặc bộ đồ vải đen, đầu đội nón nỉ tay ôm cái gói có vài cuốn sách với ít bộ đồ thay đổi.

Cng Ninh bị vào khám rồi có người hỏi nhau :

— Tại sao, ông ấy trốn tránh làm chi ? Ông có chạy vượt già đời được với pháp - luật đâu mà hông làm việc nông nổi đó ?

Trả lời cho đúng câu hỏi ấy chỉ có một người mà thôi. Người ấy tức là ông Ninh vậy.

LONG-QUANG

HOA NHỰT CHƠI NHAU

HOA-Nhựt chiến-tranh !
Một vấn - đề không lạ
tai với những ai chịu
khó khăn cứu về sự tiến-bộ
của nhân loại, về tương-lai của
xã-hội.

Thì từ xưa đến nay, những
sự xung đột giữa hai dân-tộc
Hoa-Nhựt đã biết bao lần xảy
ra, mà đã có bao giờ giải quyết
hẳn được đâu ?

Có người nói vì hai giống
người ấy có một mối thù không
đời trời chung, nên sự xung
đột nhau đối với họ đã hóa
thành một vấn-đề thông dụng,
một vấn-đề quốc-gia.

Rũ nhục cho nòi giống, cho
chủng-tộc !

Báo thù cho quốc-gia !

Than ôi ! Nếu chỉ có thế, thì
câu chuyện Hoa-Nhựt chiến-
tranh kia đã liễu-kết một cách
ôn hòa từ bao giờ rồi, chớ có
đau mà làm ra như tưởng một
mối thù ngấm ngấm, lâu lâu
lại đem diễn trở lại một cặp ?

Không. Chúng tôi quả quyết
rằng, nếu lúc ban-sơ sự xung-
đột giữa Hoa-Nhựt là do một
mối hiềm thù về quốc-gia, thì
từ hồi Âu-chiến, thì ngày nay
đây, sự xung-đột ấy nó đã
thành ra một vấn-đề quốc-tế.

Chính vì muốn giải rõ cái
chỗ bi-ấn ấy mà hôm nay chúng
tôi có bài này.

Trước hết hãy xin nói về
cái oai-lực ngày nay của Nhựt.
Trải qua 30 năm cách mạng
— mà ông bạn họ Đào đã khéo
sưu tầm nghiên-cứu để cống-
hiến cho độc-giã trong một cuốn
sách rất có giá trị—nước Nhựt
đã trở nên một cường-quốc
ngang hàng với liệt-cường Âu-
Mỹ. Điều này ai nấy đều rõ.

Rắp ranh làm bá-chủ ở Viễn-
đông, thế lực của Nhựt ta ngày
một tăng thêm. Nhưng... khô
một nỗi, là miếng đất Nhựt nó
nhỏ hẹp quá. Đã vậy, hằng
năm cứ bị thiên tai thủy-họa,
làm cho dân chúng hằng ngày
cứ phải đảo điên điên đảo, có
rảnh rang thì mưu cầu cuộc
sanh tồn, chớ đâu đã lo nghĩ
đến việc chiến-tranh.

Lại nữa sản-vật trong nước,
chẳng có bao lắm, làm sao mà
họ chu cấp đủ cho một cuộc
đổ máu hằng năm ? Mà muốn
noi gương Âu-Mỹ để đặt thị-
trường khắp thế-giới, thì sức
cũng không kham nào. Vì, mạnh
ở Viễn-đông, nước Nhựt không
thể nào đủ sức mà chống chọi
với liệt-cường nếu vượt ra
khỏi Thái-bình-dương.

Cái tình cảnh của Nhựt như
vậy cũng éo le lắm thay !

CÀNG DÂY DƯ'A
càng

LỢI CHO ÀU MỸ

Thời đã làm bá-chủ ở Viễn-
đông, ta cứ báo thù lấy cái
ngôi báu ấy cũng được vẻ vang
chấn

Cũng vì vậy, mà nước Nhựt
có cường thịnh cho mấy đi nữa
cũng không bao giờ dám léo

vì là phương
thuộc cho họ
trị bình
KINH-TẾ KHỦNG-HOÃNG



hánh ra khỏi Viễn-đông.

Thì ở Viễn-đông, hầu hết
liệt-cường Âu-Mỹ đều có quyền
lợi mật-thiết. Nước Nhựt chỉ
đưa mắt dòm hành vào những
quyền lợi ấy cũng đủ cho các
liệt-cường không dám khinh
rể Nhựt rồi.

Cho nên, từ bao giờ đến bây
giờ, khắp các thuộc địa của
Âu-Mỹ ở Viễn-đông, dân Nhựt
tới đâu cũng được biết đãi.

Còn Trung-Hoa ? Trung-Hoa
đất rộng dân đông. Nhưng lại
thường gặp cái nạn nội loạn
mà oai thế thịnh danh đành
phải lu lờ. Tuy vậy, liệt-cường
Âu-Mỹ, cho đến chủ-lũn cũng
không dám khinh khi ra mặt.
Vì, như trên vừa nói: Trung-
Hoa đất rộng dân đông, muốn
đập đất Trung-hoa cho bằng
muốn phục cho được dân Trung-
Hoa, bất cứ cái nước liệt-cường
to gan nào đó, rồi cuộc rồi cũng
phải môn hơi yếu thế mà chớ !

Ấy, một bên Nhựt chỉ lo báo
thù cái ngôi Bá-chủ ở Viễn-đông,
một bên Trung-Hoa lo dẹp yên
nội-loạn, đôi bên nào có mong
mọi gì đến cuộc chiến-tranh.
Nhưng...

Than ôi ! Nếu cuộc đời chỉ
có tầm thường như thế thì đâu
đủ nên chuyện ?

Hoa-Nhựt không muốn chiến-
tranh, đành rằng vậy.

Nhưng... cái chế-độ tư-bản
ngày một thêm bành trướng.

Ở đây không phải luận về cái
chế-độ ấy, nên không thể dòng
dài được. Chúng tôi chỉ tóm tắt
nói rằng: Chính vì cái sự bành-
trướng ấy mà nhân loại từ 6
năm nay phải lâm vào vòng
khủng-hoảng. Một nạn khủng-
hoảng hết sức trầm trọng làm
cho các nước liệt-cường phải
điên-đảo bấy lâu. Bởi là hết thấy
liệt-cường đều ở dưới bàn tay
của tư-bản.

Nền tư-bản bị lung lay, cần
phải tu bổ lại.

Làm sao ?

Sản vật xuất ra, không người
tiêu-thụ. Dân thất-nghiệp đầy
đây phố phường, khắp xứ...

Nạn khủng-hoảng cứ dây dưa
hoài mãi, mặc dầu các Chánh-
trị-gia la-ó cổ-vô để tìm phương
tính kế giải quyết.

Bớt lương giảm thuế, bỏ sự
xa xỉ... người ta dùng đủ cách,
nhưng trầm-trọng, nạn khủng-
hoảng vẫn cứ trầm-trọng hoài.

Làm sao bây giờ ?

Chỉ có một cách. Một cách mà
các liệt-cường Âu-Mỹ, các đế-
quốc tư-bản đều dư hiểu biết:
Chiến-tranh.

Phải, chỉ có chiến-tranh mới
giải quyết được nạn khủng-
hoảng.

Bằng cứ cho cái lý-do này là
ở các cuộc khủng-hoảng trước.
Thì trước kia, chế-độ tư-bản đã
bao phen lâm vào cuộc khủng-
hoảng, mà rồi đã bao phen phải
lấy chiến-tranh mà giải quyết
đó chi ?

Lấy ngay cuộc Âu-chiến 1914
1918 làm bằng cứ. Cuộc chiến-
tranh ấy chính là cái kết cuộc
tự nhiên của nạn khủng-hoảng
1912.

Nhưng, từ xưa đến nay, chưa
có nạn khủng-hoảng nào trầm
trọng bằng cái nạn lúc sau đây

Vậy là muốn giải quyết nạn
khủng-hoảng, cần phải gây cuộc
binh-đạo.

Các nhà tư-bản nắm chánh-
quyền ở các liệt-cường đều thấy
rõ. Nhưng lạ ! không ai dám xô
đẩy nước mình vào vòng tên

Năm rồi có cuộc phế ngôi
cướp đất của A-Hoàng.

Hiện nay có cuộc nội-loạn
ở Tây-Ban-Nha. Mà cũng chính
vì thế mà Hoa-Nhựt nổi lên
chiến-tranh, một tháng mấy nay !

Nhựt thắng !

Hoa thắng !

Mặc thầy hai nước ấy.

Liệt-cường quốc-tế đâu có
đếm kể đến cái nhỏ-mọn thắng
bại ấy ?

Phải. Vì trong óc liệt-cường
Âu-Mỹ, nghĩa là trong óc các
nhà tư bản đế-quốc đã mượn
cái chiến trường Hoa-Nhựt để
làm cái chợ tiêu thụ sản vật
của họ.

Lạ gì có chiến-tranh thì phải
phí tổn sùn: đạn, lương-thực
v. v. Hai nước chiến-tranh,
dân chúng ham lo đánh giặc,
đâu có rảnh rang được mà
trông trĩa, mà chế tạo ? Lễ tự
nhiên là đôi bên phải cần dùng
đến cái sức chế tạo, cái sức
trồng trĩa của đế-quốc tư-bản.

Mà tư-bản có nơi tiêu thụ
sản-vật chế-tạo được, thì thời
cứ tự do mà mở cửa hàng cửa
xưởng để mượn thợ thuyền về
làm, để chế tạo ra những khi
cụ giết người. Mà hề thợ thuyền
có việc làm thì nạn thất-nghiệp
đâu còn nữa ? Nạn thất-nghiệp
không còn, tức-thị cuộc khủng
hoảng cũng dứt.

Chế-độ tư-bản sẽ trở lại
thạnh vượng như xưa kia...
cho đến hồi... xảy ra nạn khủng
hoảng khác !

Ấy, cứ như trên mà nghiệm
thì rõ ràng cuộc Hoa-Nhựt chiến-
tranh là một vấn-đề quốc-tế.

Cũng vì vậy mà liệt-cường
có những tay vào thì chỉ để xúi
bên này giục bên kia, làm sao
cho cuộc chiến-tranh nó cứ kéo
dài ra mãi. Chớ chúng tôi dám
quả quyết rằng không bao giờ
liệt-cường Âu-Mỹ chịu can thiệp
vào để giải quyết cho vấn-đề
Hoa-Nhựt mau được ôn hòa
đâu.

Thì chuyển trước, hồi 1932,
Hoa-Nhựt đánh nhau, Hội Quốc-
liên can thiệp không cho cả đôi
bên cùng vượt đuổi cá một lần
rồi đó sao ?

ĐÔNG-NHẬT

ÔNG GIÀ NÀY CHẾT THIÊN HẠ LOẠN TO

TIN diên ở Đông-kinh hôm
17 Septembơ nói rằng
ông nguyên lão Tây-viên-tự
Công-trước (Prince Saionji) là
bực nguyên-lão chót hết của
nước Nhựt, lâm bệnh nặng lắm.

Nam nay ông 84 tuổi. Các
y-sư đều thất vọng về sự không
cứu được ông. Vì ông mổ bụng

Ai lưu tâm đến chánh-cuộc
Nhựt-bồn chắc đều nghe danh
biết tiếng ông già này có thính-
thê đối với vua và dân nước
Nhựt ra thế nào ? Tuy là bao
lâu cáo lão quy điền rồi nhưng
ông vẫn giữ cái chức vụ tối cao
là nguyên lão cố vấn đại-thần.
Bởi vậy mỗi khi quốc-gia có

Không có
thứ sà-bong
nào tốt hơn

Savon VIET-NAM

dùng đồ tôn
mà lại sạch
sẽ và thơm.

NGƯỜI VIỆT NAM RẤT QUAN-TÂM
VỀ VIỆC HOA NHỰT ĐANG ĐÁNH NHAU

đại-sự, ví dụ như lúc đổi thay Nội-các, Nhựt hoàng đều triệu ông chống gậy về kinh để phân hồi ý kiến và chính ông lựa chọn người nào thì nhà vua tin dùng người đó.

Công - trước Cận - về ra nắm chánh-quyền nước Nhựt ngày nay, chính ông lấy-viên tấn-cử với Nhựt hoàng vậy.



TÂY-VIÊN-TỰ

Quân-bộ Nhựt muốn lấy võ lực chinh-phục Trung-quốc, ông Tây-viên không tán-thành, cho nên ông không được Quân-bộ tôn-sùng, có một số thanh-niên tướng sĩ hai lần tính mưu sát ông hồi 1934 và 1935.

Còn ông sống ngày nào, còn như tấm chắn vách tường để ngăn bớt sự hung hăng của phe võ-sĩ Nhựt. Nay ông chết, chắc là họ hoành-hành vô ky, thời-cuộc Đông-phương còn rắc rối hơn nữa, chứ không phải chỉ như bây giờ thôi đâu.

Học tiếng, chu' Pháp

không cần thầy

M. PAUL CHÉP

TÚ TÀI PHÁP

Giáo-sư tại trường

HUỲNH-KHƯƠNG-NINH

Nhờ sự nghiên cứu rất công phu, đã tìm ra cách dạy chữ Pháp không cần thầy. Muốn học, chỉ phải mua bộ sách ấy, M. Chép đã ra quyển sách đầu, bà con các nơi ham mộ chữ Pháp nên mua mà học lần lần, về sau sẽ mua tiếp thêm. Mỗi quyển bán 0 \$ 10 mỗi tháng ra ba bốn quyển, DÙNG PHƯƠNG PHÁP KHÔNG THẦY của M. Paul Chép tức là mau hiểu mà ít hao tốn, không cần phải mua thứ sách gì thêm nữa và phương Pháp ấy gồm đủ những cách dạy đọc dạy viết, dạy đặt đề và dạy nói chuyện. Ở xa xuôi gởi tiền cho tác giả Hồng-minh-Chép 34 rue de Reims Saigon, mỗi quyển thêm 0 \$ 03. Gởi có thơ cũng được.

Sách có lời tựa khen của ông Phan-văn-Thiết, cử-nhơn luật là nhà viết báo và sách trừ danh.

M. Paul Chép cũng còn dạy riêng học trò tại nhà ông và bằng cách gởi bản đến nhà như trên 5 năm nay.

TẠI SAO

Phân nhiều bà con ta mong cho Tàu thắng Nhựt

DINH-NAM

«... La conquête par le Japon de nouvelles terres chinoises, qui viendront s'ajouter au Manchoucouo, déjà conquis par une violation brutale des droits de suzeraineté du gouvernement de Nankin, évoque pour l'annamite qui pense les souvenirs des premiers temps de la conquête française — et le vague regret de l'autonomie perdue lui inspire une compassion attristée pour la Chine attaquée sur son sol...»

A. D. (Impartial).

«... Chuyện Nhựt - bôn lại xâm - chiếm những lãnh-thổ của Trung-quốc thêm nữa để nhập chung vào Mãn-châu-quốc mà Nhựt đã phá hoại cái chủ quyền lãnh thổ của Nam-kinh một cách ngang tàng mà chiếm lấy, kêu gọi trí nhớ của người Việt-Nam hồi tưởng lại những buổi đầu người Pháp tới chinh-phục đất nước này, rồi họ vẫn vờ than tiếc về nỗi giằng-sòn mất quyền tự-chủ, thành ra bây giờ họ chạnh lòng đau xót dùm Trung-quốc đang bị người ta xông vô tận nhà mà đánh...»

Không hèn mà gặp, chúng ta thuở giờ hầu như có một cái tâm lý chung, là dầu đã đoạn tuyệt từ lâu các mối tương quan về xã hội cũng như về chánh trị với dân Tàu, và hơn nữa, dầu đã từng xung đột với họ ở trên trường kinh tế về những năm 19 1, 20, chúng ta vẫn chẳng vì đó nhẹ lòng thiện cảm với họ, mà trái lại, còn coi họ như có cái tình "già dạn non thầy" nữa là khác.

Cuộc xung đột xảy ra giữa Trung và Nhựt hiện giờ chính là một dịp cho dân Annam biểu lộ rõ rệt cái tình "thần Hoa" của mình.

Bởi vậy từ khi tiếng súng hỗn chiến của Hoa Nhựt nổ vang ở nước Tàu cho đến giờ, ở những nơi thành-phố đông đảo cũng như ở những chốn đồng bãi vắng vẻ, dân chúng Annam vô luận ở đẳng cấp nào thấy đều chú trọng về những tin tức chiến-sự cùng chiến-công của hai bên.

Nhưng khi được tin thắng, bại của quân Nhựt, chúng ta đã chẳng cùng có một cảm giác như khi được tin thắng, bại của quân Tàu.

Được tin quân Tàu thắng thì chúng ta liền vui, mừng.

Nghe nói quân Tàu bại thì chúng ta lại đâm ra rầu buồn.

Tại sao chúng ta chia vui, sốt buồn với dân Tàu một cách thết tha như vậy?

Những lý-do đã gây cho chúng ta có cái cảm tình mật thiết với dân Tàu tuy nhiều, nhưng nay chúng tôi chỉ xin đứng về phương diện che'p việc nhắc tới những nguyên-nhơn có tánh cách thiết-tực, nghĩa là những việc gần với thiết-tế hơn là với lý-luận.

Tuy địa vị hai bên có khác nhưng cảnh ngộ thì cũng gần như nhau. Bởi cảm ở cái cảnh đồng-bình đó, hai dân Hoa Việt như có cái tình tương-lân.



Người Tàu ngụ-cư ở Huế-kỳ lúc này gởi tiền về giúp tổ-quốc nhiều nhất.

Rồi từ nơi thương-lân nhau mà ra, hai bên như có cái ý muốn mong mỏi cho nhau có được một cái số phận tốt đẹp, sáng sủa hơn.

Lhi đó, nếu ta có thể lấy lời nói làm tiêu-biểu cho ý chí của người đời, chúng ta chắc chưa ai quên rằng vào hồi 1927, khi còn làm chủ tịch Chánh phủ Hán-khẩu, Uông-tinh Vệ, một yếu-nhơn của Chánh phủ Nam-kinh hiện giờ, đã từng tuyên bố rằng "việc giải-phóng mà nước Tàu chủ-trương chẳng những chỉ chú ý lợi-ke' nước Tàu ra khỏi nơi tối tăm mà còn có cái thâm-ý khua-thức các dân yếu-hèn ở Đông-Phương nữa"...

Khi được nghe Uông-tuyên-bổ như vậy, ở Việt-Nam cũng như ở các xứ khác, bọn người có nhiệt-tâm về thời-thế như có ý lấy làm cảm-động, tuy rằng lấy-thiệt-tế mà nói, nước Tàu hiện-tự-cứu còn chưa rồi thì còn mong-cứu-vấn được ai. Rồi, ngoài ra, một việc sau này còn làm cảm-động người An-nam hơn nữa - Sau khi nước Pháp định rồi cuộc Bảo-tộ ở đây, vì thấy việc học chưa kịp mở-màng, có nhiều người lo rằng sợ không được học đến nơi bèn bỏ trốn qua Trung-quốc để mưu - cầu học thêm. Cảm cái tình lân-cận, nước Tàu chẳng những là để cho bọn xuất - dương của ta tá-túc mà còn rộng-cho họ ăn ở, làm ăn như người Trung-oa nữa. Hơn thế, có khi người Tàu còn dành cho những địa-vị cao sang nếu ta có đủ tài-ứng-dụng.

Chúng ta vì vậy không những đã khen Trung-quốc là có độ-lượng mà còn lấy sự dung-nạp đó làm cái ân-huệ-lớn nữa.

Nhưng cái quan-niệm về việc này đã sai-lầm. Khi ai giúp ta việc gì, ta có quyền được ghi-nhớ cái công-ơn của người ta, nhưng ta chớ tưởng rằng chỉ có Trung-Hoa là nơi vẫn chứa những chánh-khách ngoại-quốc mà thôi. Theo lệ-thường ở thế-giới, nước nào có được đông nhà cách-mạng nước ngoài đến nương-náu ở đất mình còn lấy thế làm một cách danh-dự nữa

Về phương-diện này, nước Pháp có thể lấy làm tự-hào là một xứ đã qua lại có biết bao nhiêu chánh-khách, danh-nhân thiên-hạ. Le nine, Trostky, trước khi về nước đánh đổ chế-độ quân-chủ đã làm thực-khách ở nước Pháp có biết bao nhiêu năm.

:: :: ::

Dầu sao mặc lòng, đối với Nhựt, dân Annam lại chẳng có được cái thiện-cảm như đã đối với Trung-Hoa.

Mỗi khi gặp gỡ một người Nhựt, chúng ta thường nhận thấy họ có cái thái-độ kiêu-hãnh tự cao mà chẳng thấy sự-phong-nhã, hào - đạt được như dân Pháp hay dân Anh. Chúng ta còn thấy mỗi khi họ qua đây hoặc xứ lạ nào khác, toàn đem theo thực-phẩm để tự-phụng-mà chẳng có khi nào chịu dùng một món gì của xứ này. Rồi cho đến huân-bán, làm ăn cũng vậy, tự việc lớn đến chuyện nhỏ, họ đều tự-chuyên một tay mà chẳng chịu thuê-mướn hay để ai tham-dự vô cớ.

Cái tâm-lánh với cái thái-độ đó bắt chúng ta nhớ lại những sự cai-trị tàn-bạo ở Cao-ly và những thói "cường-tán-áp-chủ" ở nước Tàu rồi khiến cho chúng ta phải rùng-mình mà ghê-sợ giống-lùn.

Nhưng một việc thuộc về lịch-sử sau này nó đã tạo thành cơ-chính, khiến cho ta không bao giờ quên được cái lòng dạ độc-hiêm của anh Nhựt. Kính-trọng cái tinh-thần thượng-vô và cái chí-mạnh bạo-tiến-hóa của dân Nhựt, nên các chí-sĩ nước ta đã xướng lên vào hồi 1905 - 1906 cái « phong - trào Đông - độ ». Khi nhóm lên phong-trào này, thanh-niên annam hưởng-ứng rất đông-và, nổi-nhau qua Nhựt rất nhiều, nhưng trước sau chẳng qua chỉ có cái mục-đích cầu học vì các nhà xuất-dương ta coi nước Nhựt chẳng khác nào như là chốn-nương-thân của sĩ-phu ta vậy.

Nhưng đang rong-ruổi theo học thì bỗng đến năm 1919 - 1920, chánh-phủ Nhựt ra lệnh trục-xuất hết thầy-bọn du học Annam cư ngụ ở Nhựt.

Bởi thấy giống-lùn vô-tình và ác-tâm như vậy, cụ Phan-bội-Châu khi khởi-xướng lên chủ-nghĩa Pháp-Việt đề-huê có tuyên-cáo cho hai dân Pháp-Nam phải tìm cách đề-phòng cái thủ-đoạn muốn làm bá-chủ ở Á-Đông của dân Phò-lang, tuy rằng nước Nhựt, dầu có muốn đi nữa, cũng không bao giờ dám xâm-phạm tới bờ cõi Đông-Dương.

Rồi đến nay, thấy Trung-Nhựt xung-đột-nhau, không mong mà nên, phần đông dân chúng Annam dầu không tiện nói ra nhưng vẫn có cái ý mong muốn cho Tàu thắng được Nhựt.

DINH-NAM

PHÒNG KHÁM BỆNH NAM - THẢO - DƯ'ỜNG
NGANG CHÙA BÀ ĐEN, ĐÀ DỜI VỀ ĐƯỜNG QUAI DE BELGIQUE SỐ 59
(Phía mé sông cầu hăng Tiêu) SAIGON

những - sự
của
SONG-THU
(TIẾP THEO BA SỐ BÁO 1, 2, 3)

**15 NGÀY
Ở NHÀ THƯƠNG
BẠC-HÀ**

NGỦ BÓT MỘT ĐÊM



TÔI chỉ cầu cho lính bắt mình đi, gờ đã được lính bắt rồi đó.

Hồi nào đi làm việc kia, sợ lính bắt mình giam nhốt thì hư hỏng công việc; trái lại bây giờ làm việc này lại cốt để cho lính bắt thì mới làm nên việc.

Chuyện đời éo le cắt cớ thay! Theo hai người lính xi-vinh (civil) ra ngoài cửa khách-sạn, thấy có hai người lính khác cũng mặc đồ xi-vinh đang đứng với hai chị «môi son má phấn, trắng gió nhà nghề». Hai chị đều mặc áo rằn-ri; một chị mang giày cao gót hân hoi, còn một chị nhỏ tuổi hơn thì không có giày guốc gì hết. 'hắc là chị sợ hoẵng, bỏ cả giày guốc để chạy thoát thân mà cũng không khỏi...

Người mặc áo xanh hồi nãy truyền lệnh:

— «Thôi chớ về đi.»

Tôi ngó xung quanh không thấy xe cộ gì hết mà nghe họ nói «chớ về», khiến tôi lấy làm lạ. Họ chớ bằng gì kia? Té ra mỗi người lính có một cái xe máy, họ chia nhau mỗi chú lính chớ «đèo» một chị trên xe. Còn người mặc áo xanh thì cỡi xe không, đạp theo đằng sau. Quả nhiên người mặc áo xanh là thầy đội, như tôi đã tưởng.

Lúc đó, đặc - chừng tôi cố nài để kéo xe ngồi riêng một mình, chắc mấy người lính họ cũng vui lòng. Nhưng tôi nghĩ mình đã đánh bạo liều thân cho nên việc, thì cũng đánh liều nếm thử cái phong-vị «cỡi chung xe máy» với lính một phen cho biết.

Từ đường Amiral Courbet lại bắt quân nhì, có xa xắc gì! Xe máy chỉ đạp có một lát là tới. Cũng may là trời khuya

đường vắng, tôi cười thầm nhưng cũng thẹn thẹn.

Lính dẫn hai chị kia với tôi vô trước mặt ông sếp bót. Ông này biểu khai tên họ chỗ ở để biên vô sổ, rồi đưa cho chúng tôi ký tên.

Hai chị kia «huất-tri», có biết chữ nghĩa gì đâu mà ký; sẵn dịp tôi cũng giã làm «huất tri» luôn.

Sếp-bót chỉ hàng bằng gần đó, bảo chúng tôi lại mà ngồi. Công việc giao nạp xong xă, thầy đội và mấy người lính trở ra cỡi xe máy đi nữa.

Trong bót lúc ấy chỉ có ông sếp bót ngồi lừ đừ ở bàn giấy; còn phía ngoài thì có vài người lính gác theo phiên. Chúng tôi có muốn đi ra giây lát, có lính dẫn đi, rồi lại trở vô ngồi trên băng.

Ngồi lâu mỗi lưng, buồn ngủ, có chị nằm đại dưới gạch không tiếc cái áo rằn-ri là gì nữa.

Thấy vậy ông sếp động lòng thương hại hay sao không biết ông thấy cho chúng tôi mấy tờ giấy, nhứt-trình để trải dưới gạch mà nằm ngủ. Tôi nghe ông nói:

— Tè, giường của các cô đây!

CHÚNG TÔI «LÊN BÀN»



SÁNG tờ mờ, tôi chợt thức dậy, nghe mấy chị nằm bên vẫn còn trằn trọc than khóc, chắc hẳn họ lo buồn quá không sao ngủ được.

Lối 7 giờ, một người lính vô kêu:

— Sáng rồi, chỗi dậy hết để tôi đưa đi «lên bàn» nghe!

Được tờ nhứt trình lót gạch để ngả «cây thịt» xuống, tôi thấy mình khoan khoái dễ chịu hết sức.

Cách sau độ nửa giờ, nghe động phía cửa ngoài, kể thấy mấy người lính khi nãy dẫn vô hai chị nữa. 'ai chị mặc đồ bà-ba mặt mày đen đúa, không có một chút phấn son nào. Cái nghề mại dâm cũng có chia ra giai cấp phú hảo và giai cấp vô sản.

Tôi liếc mắt dòm thần sắc chị nào cũng có vẻ sợ tái mét. Có chị mới khóc chưa ráo nước mắt.

Nằm chung một chỗ, cả thấy có 4 chị với tôi là năm. Đáng lý tôi nên mở đầu cuộc điều-tra về thân-thể mỗi người «cùng hội cùng thuyền» với mình đêm nay. Nhưng ngặt vì có sếp-bót ngồi gần, ai cục-cựa làm tờ báo kêu rột-rạt, va cũng ngó lại mà xi-xit. Vả lại trong 5 người bị bắt đêm nay, chỉ có mình tôi là vui, còn mấy chị kia, người thì khóc thút-thít, người thì nết mặt buồn hiu và thở dài mãi, thành ra tôi không dám mở miệng hỏi han được chuyện gì.

Một lát, tôi cũng buồn tri, ngủ quên lúc nào không hay.

Tôi nghĩ thầm: Họ đưa mình đi lên bàn là đi đâu kia?

Một người lính đó áp - dẫn cả tốp lại «bót con gái» ở đường Bồ-rét.

Tôi đó, chúng tôi phải ngồi đợi mãi tới 9 giờ mới thấy có ông sếp khệnh-khạng tới bu-rô làm việc.

Theo lệ, tôi tưởng ông sếp bót bắt con gái phải xét hỏi xem ai là kẻ oan người ung, bề oan thì thả đi, ung thì giữ lại, nhưng tôi không thấy ông xét hỏi ai câu gì, chỉ có việc biên tên họ gốc gác mỗi chị vô sổ, rồi thì giao cho lính dẫn đi nhà hình.

Lính kêu xe thồ-mộ chớ hết «chị em» lại nhà hình.

Chị em tới nhà hình chụp hình lần tay xong thì lính chớ ngay vô nhà thương Bạc-hà giao lại cho Bà-phước nhận lãnh.

Mẹ ơi! từ bót ở đường Bồ-rét đi tới nhà hình, rồi từ nhà hình đi lên nhà thương Bạc-hà, giữa ban ngày thiên-hạ đông đảo, dòm ngó, tôi sợ sùng sùng xấu hổ hết chỗ nói.

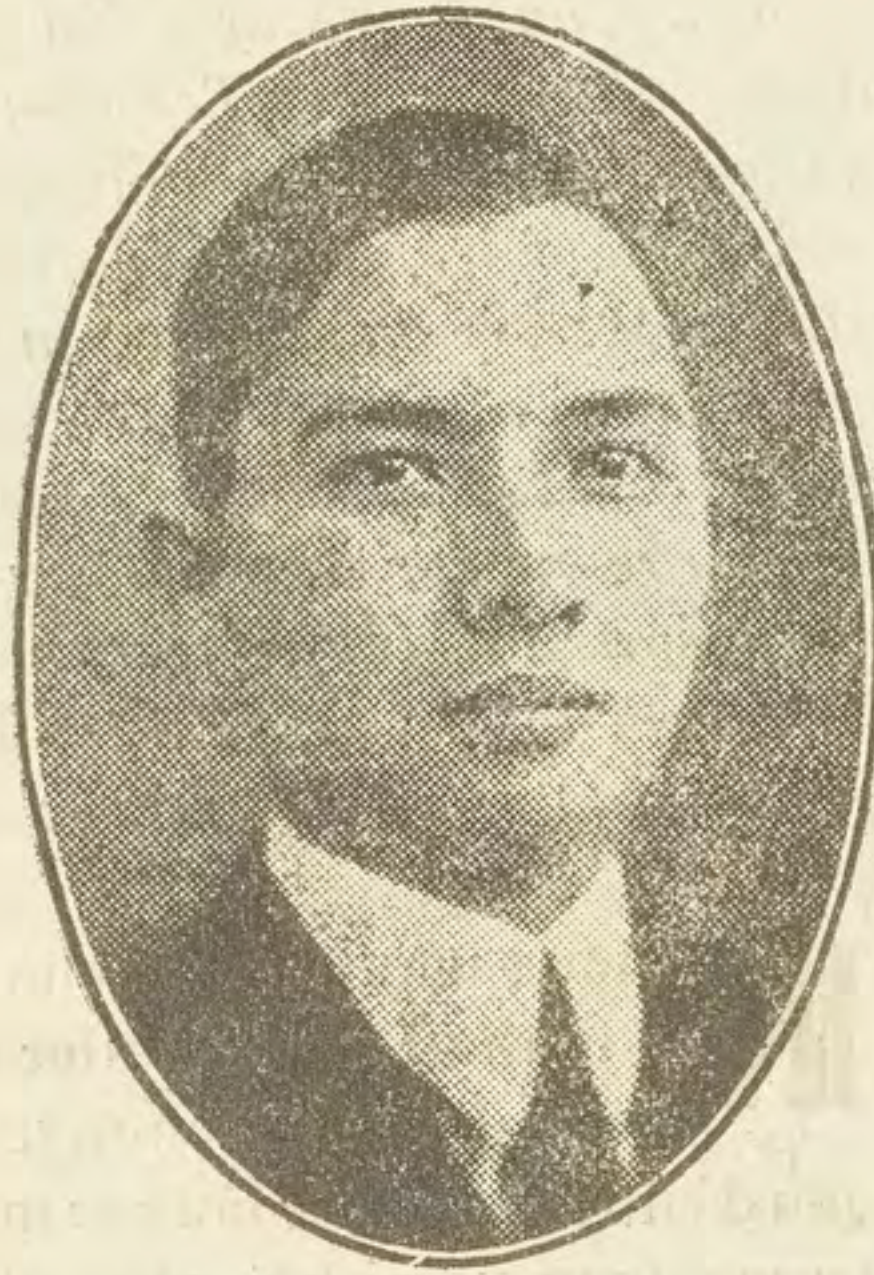
Cái khăn choàng màu đen trùm trên đầu, tôi kéo mi khăn sụp xuống để che kín, phần nữa cái

mặt. Ngồi trên xe tôi phải né mặt một bên và ngó gục xuống chớ không dám dòm đảo điện ra ngoài. (hĩ sớ «bất-tử» mà có một người quen nào trông thấy mặt mình, chẳng những họ sẽ đồn đại xấu xa cho tôi mà thôi, lại còn e vì đó không chừng cơ mưu hại lộ thì hỏng mất cuộc điều tra mà tôi đã chịu sắp đặt mất công và chán chường nhần nhục.

Lúc tới cửa nhà hình, vừa ở trên xe bước xuống, một người hảo-kỳ sẵn có máy hình trong tay hay là một anh phóng sự của báo nào đó không biết, miệng cười nhi-nhẻn, đưa máy hình lên chụp, tôi vội vàng chạy tuốt vô bên trong cửa hông nhà hình.

Cũng may phước là trong nhà hình, mấy thầy làm việc chụp hình lần tay không ai quen tôi. Tôi nghiệp có một thầy dòm hoài ngay mặt tôi — trong khi đó tôi ngó lơ chỗ khác — tôi thấy hình như có vẻ tấn ngàn suy nghĩ và hỏi trong trí:

— Con người ngó bộ hiền hậu thế kia mà cũng trở hư «chơi bời» à?



Đốc-tơ Trần-tấn-Phát

Ở nhà hình ra, lại phải trốn tránh sự dòm ngó của khách đi đường một lúc nữa mới đến địa-diêm mục đích của mình: Nhà thương Bạc-hà!

Mặc dầu mình cầu tôi đây, bày mưu liều mạng cho được vô đây, nhưng khi mới đến ngoài cửa nhà thương Bạc-hà, tôi mới thấy hình-thể quang-cảnh mà phải giựt mình. Nó đây về tiêu-diệu u-tịch làm sao! Bốn phía tường cao vôi-vội, trên tường gần đây những miếng ve chai nhon lều. Phía trước có mấy cây lớn, rù bóng âm-trầm. Một người lính sắc phục đứng gác cửa. Hai cánh cửa sắt lớn, đóng lại kín mít, không có chừa sòng, mỗi khi có ai ra vô thì chú lính mới mở cửa vừa đủ cho người ta lách đi, rồi thì đóng chặt lại liền.

Cứ ngó bề ngoài cũng đủ tưởng tượng bề trong bí mật âm-dam đến đâu. Người ta gọi là «thành sấu» cũng phải.

Hồi nào tôi cùng một vài chị em cùng nghề đi may, có lúc đi

ngang qua lối này, chúng tôi thường chỉ trở vào «thành sấu» mà chửi quân tiểu-nhơn thù hềm vu cáo, làm cho lắm người đàn bà lương thiện, cũng bị rũi ro cầm nhốt ít bữa trong này. Vì sự thiệt, thuở giờ đã có lắm người bị thù hềm vu-cáo như thế. Nay không dè tự tôi vu cáo lấy tôi cho được lột mình vô trong «thành sấu» mà chơi!

Vô tới bên trong đã gần 11 giờ rưỡi.

Một bà phước ký tên vô sổ nhận lãnh chị em xong, lập-tức bà phân-phát mỗi chị một cái áo vải trắng cổ bông giống như kiểu áo của các cô mụ hay các cô điều-dưỡng mặc khi làm việc. Bà hối mặc áo vô rồi, mau mau dắt cả tốp lại phòng làm thuốc để chờ quan thầy khám bịnh. Trong nhà thương này có tiếng kêu riêng là «lên bàn».

Giờ tôi mới hiểu tiếng nói của anh lính ở bót lúc sớm.

Bữa nay «lên bàn» cả thấy 12 «chị». Vì ở bót Cholon hồi hôm cũng tùm được 8 «chị» hiệp với 4 «chị» ở Saigon, chẳng nói thì độc-giá cũng biết trong đó có tôi là một «chị».

Trong phòng làm thuốc có 2 cô điều dưỡng Annam và ông đốc-tơ cũng người Annam tức là ông Trần-tấn-Phát. Ông còn trẻ tuổi, lối 35, vẻ người lịch sự mà nghiêm nghị, mũi cao mắt lớn ngó có phần giống như tây lai. Đồ đạc nhà nghề trong phòng môn nào cũng thiết bóng ngời, sạch sẽ, tinh hảo. Gạch thức xem bịnh kỹ lưỡng vô cùng. Quanh phòng có mấy nấu nước sôi, có mấy đun thuốc khử độc, từ cái «mỏ vịt» trở đi. Đồ nghề nào dùng để khám xong rồi thì hai cô điều dưỡng bỏ vô nước sôi nấu rửa đôi ba lần rồi mới dùng cho người khác.

Khi «lên bàn» mỗi chị đều mặc áo dài trắng, chớ không mặc quần.

Quan thầy lần lượt khám bịnh xong «chị» nầy tới «chị» khác. Mỗi chị có một tấm «phích» (fiche) riêng. Sau khi khám xong, quan thầy ghi vô trong «phích» đó, đèn phiên tôi, tôi cố ý dòm coi đốc-tơ Trần ghi tôi thế nào, bịnh gì, nhưng chữ viết thâu quá tôi dòm không ra.

Ài là gì lối viết chữ biên toa kê bịnh của mấy ông đốc-tơ. Họ viết thâu lia-lịa. Phần tôi đứng có hơi xa thì đọc sao được.

Vả lại lối chữ ghi chép vào phích lại có một lối riêng là lót viết tắt để ghi cho mau, thành ra tuy tôi cố ý dòm cho biết nhưng cũng như mấy «chị» vô tình kia, nghĩa là cũng không biết quan thầy ghi bịnh mình nặng nhẹ thế nào. SONG-THU

(Kỳ sau tiếp)

QUÝ KHÁCH MUỐN CÓ TẤM
HÌNH ĐẸP, XIN MỜI ĐẾN

ARTISTA PHOTO

74, Boulevard Bonnard

MẤY LỜI GIỚI THIỆU

AU CHIC - SAIGON

Tiệm may Âu phục ở đường Amiral Coubet n° 25 chủ nhân là TRẦN MÃN, là một tiệm may kỹ lưỡng đúng mode 1937 vậy quý ông quý thầy đến đó may một lần thì rõ

Ngục Trung Thu

Tiếp theo « Đời cách mạng của cụ Phan-Sào-Nam »

VIII—Làm sao mua khí-giới?

LÚC bấy giờ, những nghĩa - dân hiệp-sĩ khắp trong nước đã liên lạc nhưt khí với nhau rồi.

Từ Bắc vô Huế cùng các tỉnh thành châu quận trọng yếu, chúng tôi đều ngầm ngầm sắp đặt vây cánh phe đảng đầu đó hẳn hoi, chỉ còn đợi thời cơ là làm.

Vấn - đề kiếm tìm những khoản tiền lớn để làm việc, cũng có anh em gánh vác trách nhiệm quyền góp.

Phải chi mình ở vào những đời Đinh Lý Lê Trịnh thuở xưa, thì chỉ vu cánh tay mà kêu lên một tiếng, tức-thời sóng dậy sấm vang là việc thành trong khoảng giây lát mà thôi. Nhưng đến đời nay thì khác hẳn.

Từ lúc đời có súng đạn phát-minh ra, bao nhiêu khí-giới gọi là gươm giáo đao thương đã hoá ra đồ bỏ. Cái thứ để chặt cây làm mác kia đời xưa người ta vác đi đánh Tần đuổi Sở được, chớ đời nay có dùng nó làm nên trò về gì!

Phải biết vô-khí của người Pháp tinh lợi hơn của người mình muôn lần ngàn lần. Còn khẩu súng nào ở trong tay người bốn-xứ, thì ngày đêm có tướng-tá Pháp gin giữ coi chừng hoài. Trong hàng quân lính, từ chức cai đội trở lên cũng không có người mình. Nếu muốn đồ họ trở súng cọng - sự với mình, lúc bình thường không phải là dễ; trừ ra khi nào có phát sanh đại-chiến, họa chăng sự mưu tính đó mới ăn thua.

Các ông sách - sĩ (người chuyên nghĩ mưu tính kế) trong đảng chúng tôi lúc bấy giờ, gặp phải một vấn-đề to lớn khó khăn mà không sao giải - quyết được, ấy chính là vấn-đề quân-giới vậy.

Trong nước ta có những sở chế-tạo quân-giới nào, đều có binh lính Pháp chiếm giữ, nếu bà con mình hơi liếc mắt vào mấy nơi đó cũng bị tội nặng lập-tức (1). Như vậy thì chúng tôi có những tay vô chỗ nào được đâu!

Muốn mua khí-giới ở ngoại-quốc chở vào cho mình lại cũng không được. Là vì bao nhiêu cửa biên trong nước, cửa nào cũng có nhà chuyện-trách của Bảo-hộ ở đó khám xét dò la hết sức nghiêm-nhật. Dầu cho mình mua ở ngoài đặng, nhưng một số

quân-giới rất nhiều, mình có phép tiên chước quỹ gì mà vận-tải nó lọt vô xứ này cho nổi?

Anh em chúng tôi lo quanh tít quẩn, mất nhiều ngày giờ,

lúc ấy chúng tôi vẫn còn mơ màng như người đi giữa đám sương sa mịt mù vậy.

Từ hồi bỏ nước đi ra ngoài đầu óc mắt tai mình mới là bắt đầu biến đổi. Nhưng không thể nào không bảo được rằng đó là nhờ trận Nhứt-Nga đánh nhau đã làm cho vang-bóng tâm-não chúng tôi.



Chữ viết của Hải-quân nguyên-sái Nhứt là Đồng-Hương đánh chìm cả hạm-đội Nga năm 1905 ở eo biển Đồi-mã.

mà chỉ có vấn đề quân-giới, mỗi khi nghĩ đến, khiến chúng tôi bức rức lo âu, cảm-cảnh mình thiếu mất một món thứ nhứt cần dùng, rồi nhớ chuyện Châu-lang đời xưa nếu không có ngọn gió đông thì lấy gì mà đánh trận Xích-bích?

CÁCH không bao lâu, bỗng dưng có những tiếng súng nổ ở Lữ-thuận Liêu - đông, lướt theo sóng gió qua tới đây làm vang lừng chói-chát lỗ tai anh em chúng tôi.

Trận Nga-Nhứt chiến-tranh mà Nhứt đại thắng, thật có chỗ hay cho chúng tôi rất lớn. Trong óc chúng tôi đến đây có một thế-giới mới lạ mở ra.

Nước Nam ta trước khi chưa có Pháp-quốc sang bảo hộ, chỉ biết thế-gian này có nước Tàu mà thôi. Tới lúc có Pháp-quốc bảo hộ ta rồi thì ta lại chỉ biết có Pháp-quốc. Thế-giới đời đời phong trào mới lạ, thật bà con ta chưa hề mộng tưởng tới đó.

Chúng tôi bòn tẩu quốc sự bao lâu, nghĩ có mất đầu cũng chẳng sợ, nhưng bất quá là bị thiên-lương mình vì nước lo toan nó bắt buộc mình phải vậy đó thôi, chớ đến cái quy-mô xây dựng độc lập ra sao, thì

chúng tôi phải giựt mình tỉnh-ngủ. Chỉ-hướng chúng tôi càng thêm nồng-nàn hăng hái. Song chỉ khổ một nỗi là bị vấn-đề quân-giới ngăn trở khó khăn, cho nên tới đây chúng tôi phải gấp tìm cách nào giải - quyết mới xong.

HA tuần tháng 10 năm Giáp-thìn (1905) các tay lãnh tụ trong đảng mở cuộc đại-hội ở tỉnh Quảng-nam, lấy sơn trang Nam-thạnh làm nơi khai hội. Nhon thấy chỗ này gần kinh đô Huế, thì ông Hội-chủ chúng tôi có thể lên tới nhóm hội được.

Lúc đó ông Tăng Bạt Hổ mới ở Haiphong vô, trong đảng thêm ra một tay kiện tướng, ai nấy vui vẻ hăng hái lạ thường.

Các lãnh-tụ đều nói vấn-đề quân-giới nếu không có nước ngoài giúp cho mình thì không xong. Lấy chỗ quan hệ về lịch-sử địa-dư và nội giống mà nói, có thể giúp ta được không ai khác hơn là Trung-quốc. Nhưng từ trận thua ở Lạng sơn hồi năm Giáp-thân trở đi nước Tàu ký điều ước Bắc-kinh, đã phải đem cái chủ

quyền phiên-thuộc Annam của mình mà nhường đứt cho Pháp rồi. Đến việc Hàm-nghi xuất bôn, trong khoảng mấy năm Dậu Tuất, thiếu gì các cụ nhà ta chạy sang Trung-hoa cầu viện, nhưng bật mất tin tức. Gương trước mới đó không xa, nước Tàu chẳng giúp gì cho ta được đâu mà trông.

Chúng tôi bàn định với nhau, chỉ có cầu viện Nhứt-bồn. Lúc ấy Nhứt-bồn mới phát lên hùng-cường, mà họ cũng là một nước da vàng châu Á như ta, lại họ vừa mới đánh thắng Nga xong, không chừng họ có ý muốn làm bá-chủ cả châu Á, vậy thì họ giúp ta để trừc bớt thế-lực của châu Âu đi, cũng có điều lợi cho họ vậy. Nếu ta sang kêu ca thống thiết với họ, tưởng gì chớ món quân-giới, hoặc cho ta mượn, hoặc giúp ta mua, không khó khiếch chi!

Ái nấy bàn bạc nhưt định như vậy rồi, bèn tính cử một người làm toàn-quyền đại-biểu, đem bức thư của ông Hội-chủ đề qua Nhứt lo việc khí-giới.

Hồi đó công việc trong đảng, đang cần người có tài làm sứ, nên chỉ toàn-hội cùng cử tôi làm chức đại-biểu đi Nhứt.

(Kỳ sau tiếp)

BIÊN=CHỨNG=PHÁP?



QUAN-TÒA. — Tại sao tòa hỏi mà anh không chịu nói gì hết.

BỊ - CÁO . — Chúng tôi nhịn ăn trong khám 17 ngày nay, đói quá, làm sao mở miệng được?

QUAN-TÒA. — Anh nói láo! thế sao mỗi khi dân đói thì chính các anh lại xúi giục họ la ó rùm lên!

Phan-văn-Hùm

BIÊN-CHỨNG-PHÁP

PHỔ-THÔNG

KHẢO CỨU

TÙNG THO'

Dào-trình-Nhất

VIỆT - NAM

TÂY THUỘC SỬ

(1 nguyên-do)

124 trang 0\$50

EDITIONS
ĐỖ PHƯƠNG QUẾ
41, Boulevard
Tống-dốc-Phường
CHOLON

180 trang 0\$60

(1) Chắc ai cũng biết chỗ này Phan tiên-sanh nói quá sự thật.

MỘT CÔNG NGHIỆP CỦA QUAN THỐNG-ĐỐC PAGES

LẦN THỨ
NHỨT Ở
SAIGON

CÓ TRƯỜNG DẠY MAY ÁO VÀ DÓNG GIÀY

SAU KHI HỌC THÀNH NGHỀ
NHÀ NƯỚC SẼ GIÚP VỐN
LÀM ĂN



PHẦN đông những người đi học đều xoay chỉ hướng của mình vào con đường đi học rồi ra làm quan làm thầy. Nhưng chỗ làm trong các sở công tư có hạn, thành ra nhiều bạn trẻ không được có chỗ dung thân theo như ý muốn rồi phải chịu cảnh thất nghiệp, quần bách. Đó là một nỗi đáng lo buồn cho tương lai xứ này.

Chánh Phủ Bảo hộ đã nghĩ đến và đã thi hành rồi ít nhiều phương thế sinh hoạt cho bọn thiếu niên ngoài vòng quan trường, ấy là cách khuếch trương nền tiểu-công-nghệ. Nhân đấy, trường Bá-nghệ, trường dạy

làm đồ gốm, trường dạy dệt vải v.v... mới được lập ra. Sự kết quả của những trường ấy cũng có thể gọi được là khá tốt đẹp.

Khá tốt đẹp chưa phải là tốt đẹp hẳn.

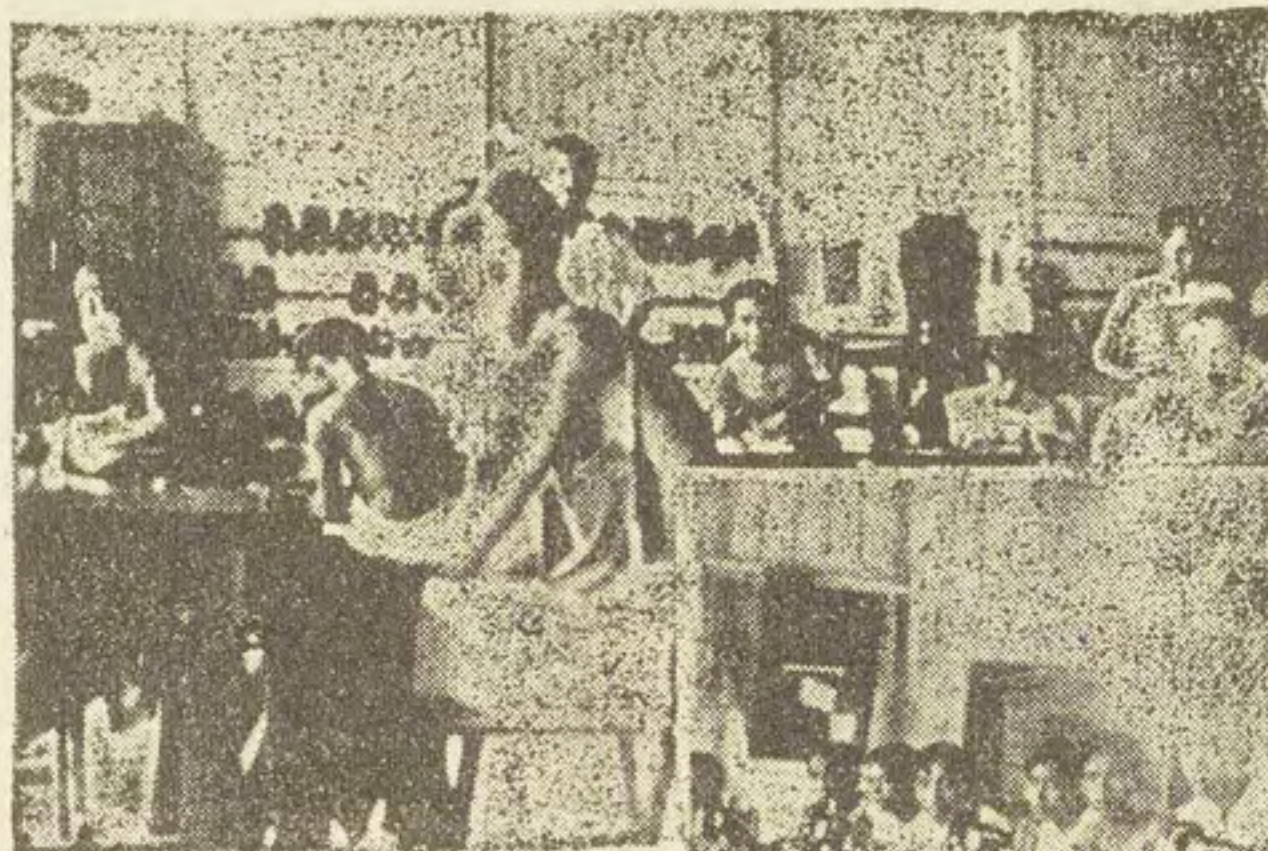
Chúng tôi tưởng Chánh phủ nên làm cách nào cho bọn thiếu niên thấy rõ rằng nghề làm việc bằng tay ở xứ này cũng nuôi sống họ, và họ cũng được ưu đãi như nghề làm việc bằng trí óc vậy. (Hùng đó không cần cố động, bọn thiếu niên cũng vui vẻ bỏ quan trường mà xoay về đường công nghệ.

Chúng tôi lấy làm hoan mà thấy ông Thống đốc Pages rất chú ý đến việc mở mang tiểu công nghệ trong xứ để giúp cho bọn thiếu niên nghèo lỡ vận. Ngài đã cho mở hai lớp dạy nghề đóng giày và nghề thợ may tại trường Richaud mà hôm nay chúng tôi muốn giới thiệu với bạn đọc.

Các cậu vừa làm vừa cột nhả với nhau, bày ra một bức tranh trẻ trung và hoạt động.

Tôi hỏi những anh em đứng chung quanh tôi vì sao lại lựa nghề thợ may mà học, thì anh em trả lời rất lý thú rằng:

—Chúng tôi trông thấy hiện nay phong trào mặc Âu phục đã lan khắp trong dân chúng Annam, và lại thiếu niên bây giờ thích diện đồ ấy thật đúng mode, nếu chúng tôi may cắt



Quang - cảnh trong
lớp dạy may và
dóng giày

khe'o thì chắc là kiếm ăn được.

Anh em hiểu tâm-lý đấy! Ông I-hăng cho tôi biết rằng hạn học hai năm. Năm đầu dạy may tay (chỉ dùng máy một hai khi thôi), dạy dệt đường may cho đều, dạy làm points v.v... Năm thứ nhì thì dạy cắt áo quần Tây, Nam (đồ bà ba) và dạy may toàn bằng máy. Lớp dạy may này lập ra đã một năm rồi. Hiện nay học-sinh đang học theo chương-trình năm thứ nhì.

Về chương-trình dạy học may, tôi thấy rất rành rẽ và rất có phương pháp. Hưng trong khi nói chuyện, anh em học - sinh than phiền với tôi rằng chương trình năm thứ nhất dạy còn bỏ sót lại nhiều lắm, thành - thử đến năm thứ nhì học qua chương trình mới, có nhiều khoản anh em chưa thạo, nên có bề hơi khó học. Nếu có thật vậy, tôi xin hai nhà chuyên trách trong trường sửa đổi cách nào cho anh em theo đuổi chương trình năm thứ nhì được dễ dàng hơn một chút.

Bây giờ, chúng ta qua viếng lớp dạy đóng giày.

Lớp này có 22 học trò, dưới

sự chỉ bảo của ông E. Rabbione làm chef d'atelier, ông Lũy dạy cách may (*piqueu*) và ông Fũu dạy kết đế giày (*semelle*).

Vào một trường dạy đóng giày, ta không thấy chi khác hơn là da với... da.

Trên hai ba cái bàn lớn, ta thấy bày ngồn-ngang, bừa - bãi những miếng da màu nu đậm, màu đen ánh, lớn có nhỏ có. Chỗ này là đôi giày làm rồi, chỗ kia là chiếc giày còn đang dở. Bên này một tốp học trò đang rón gàn tay rút một sợi nhợ may giày, bên kia năm bảy người đang cắt da theo kiểu đã vẽ, ở góc nọ tám chín trò đang cặm cùi kết những đế giày sao cho khích khao và chắc chắn. Khác với bên lớp dạy may, trên tường bên này không treo bức vẽ mà lại treo những chơn người ta... bằng gỗ đủ cỡ: lớn bằng chơn đàn ông có, vừa vừa bằng chơn đàn bà có, nhỏ bằng chơn con nít cũng có.

Cũng như bên lớp dạy may, hạn học đóng giày định là hai năm. Năm thứ nhất, theo chương trình, dạy làm gày "xú-li-ê" (*soulier*) và "xân đan" (*sandale*) cho đàn ông và con trai. Năm thứ nhì dạy làm giày cao ống (*bottes*)

có chuyện đến giao thiệp với họ là một lần phải tức giận. Đối với bạn bè, họ không biết lễ phép, thiếu hẳn sự tươi cười vui vẻ mà họ cần phải có. Họ hay giữ một thái độ cộc cằn, thô lỗ đối với mọi người. Bởi vậy chắc các bạn đọc cũng đồng ý với tôi mà ao ước phải chỉ những người trước khi ra làm thợ đều có chút đỉnh học thức giáo dục để làm căn bản thì quý báu lắm. Tôi tưởng sự ao ước ấy sau này thế nào cũng sẽ thực hiện. Là vì ngày nay mấy trường công nghệ ở Nam-kỳ thâu nạp những học sinh đầu bảng sơ-học hoặc có một sức học phải trong-đương như thế mà thôi.

Trường dạy may và đóng giày cũng vậy. Muốn vào học ở đây, ít nữa người học sinh cũng phải có bằng cấp sơ-học. Ngoài những giờ học may và đóng giày ra, học-sinh của mỗi ban, một ngày có thêm một giờ học chữ nữa. Ông giáo Xuân là người dạy chữ hai lớp này. ọi là dạy chữ, không phải là dạy theo chương-trình giáo-huấn như các trường kia. Ở đây người ta chỉ dạy học chữ Pháp- dạy nói chuyện bằng tiếng Pháp, dạy đặt thơ từ về thương-mại (*lettres commerciales*) và dạy chút đỉnh về bút toán thôi. Học như thế cũng được rồi. Hưng tôi tưởng nên cho học-sinh trường này và các trường công-nghệ khác học thêm khoa xã-giao nữa thì mới đầy đủ.

Hỏi chuyện ông với Hoareau

SAU khi viếng hai lớp dạy may và đóng giày rồi, tôi lên hỏi chuyện ông Hoareau, ban hành - tra các trường Sơ-học, rất được cảm - tình của mọi người.

Thưa ông, khi nãy viếng trường, tôi được nghe nhiều anh em học - sinh than phiền rằng nhà họ nghèo - nàn và ở xa trường quá. Buổi trưa họ không thể về ăn cơm được, họ phải ăn quẩy-quà cho đỡ đói và nằm nghỉ dựa-dựa dưới bóng cây hay trong lớp học. Như thế thì mệt nhọc lắm. Anh em học-sinh có nghĩ ý muốn xin Nhà-nước cho họ một chỗ trọ (*cantine*) để làm nơi nghỉ ngơi và ăn uống buổi trưa.

— Về việc cất nhà trọ ấy, Chánh-phủ cũng đã nghĩ đến. Nhưng tôi xin nói thật với ông rằng hiện nay chưa thể thi hành việc ấy liền được. Ở đây chúng tôi không có đủ chỗ làm một cái nhà trọ cho xứng-đáng. Hoặc-giả chúng tôi tìm được chỗ rồi, chúng tôi còn phải mua sắm đồ đạc đáng nấu ăn, giường bàn và những vật liệu khác cho học trò dùng nữa. Muốn được như thế cần phải có tiền, mà nói đến tiền thì hiện nay Chánh-phủ chưa có đủ tiền để cung-cấp vào việc đó. Ấy là chưa nói chúng tôi cần phải thuê một người nấu ăn và

Coi qua trường 16

Tiệm đóng giày và may áo lớn nhứt ở Saigon.

LỚN nhứt, nghĩa là nó rộng rãi và có số nhân công đông đảo.

Phải, tôi gọi hai lớp dạy ấy bằng "tiệm" là vì nếu tôi có thể dời hai căn nhà ấy ra ngoài đường cái, không để ở trong vòng thành trường Richaud nữa, tôi tưởng ai đi ngang qua trông vào, cũng tưởng đó là hai tiệm đóng giày và may Âu phục. Rồi lần - thần, không chừng lại có vài ông bạn vào đó đặt làm một đôi "xú-li-ê" hay may một bộ đồ tây bằng "toile de lin" cũng nên!

Nhưng xin chờ vị cứ vào xem hai lớp dạy ấy một lần cho biết, "nó" không khác chi một tiệm buôn chút nào cả..... À! cũng có khác một chút: ở đây trên mái nhà không có treo một cái băng hiệu!



Trước hết, ta hãy viếng lớp dạy may.

Môn học này gồm có gần 30 sinh viên, dưới quyền trông nom dạy bảo của ông Phong

Tân, một nhà chuyên môn may cắt có cấp bằng ở Paris (*Diplôme de l'Académie de Coupe*) và ông Lê văn Thăng.

Vật liệu dùng để dạy không thiếu một thứ gì. Ngay giữa lớp, những cái máy may còn mới sắp một hàng dài. Tiếng máy chạy không dứt, hiệp lại thành một âm điệu vừa êm vừa nhẹ, nghe rất vui tai. Chung quanh máy may là những bàn vuông, dài, rộng, lớn, trên bày la liệt những mẫu áo quần ráp rồi hay chưa ráp, những dao, kéo, kim chỉ v.v... Trên một chiếc bàn vài tấm vải và bố trắng cuộn tròn lại đang nằm chờ mấy anh thợ trẻ kia đến phân xẻ ra manh mún; áp bốn vách tường, có những tấm bảng lớn khuôn vẽ từng bộ phận tách riêng ra của cái áo hay cái quần trông rất rõ ràng, dễ hiểu. Nếu bên trường nữ công Dakao các cô gái mồm mím học thêu thùa, bành trái rất tỉ mỉ, thì ở trường may Richaud này các cậu trai vui tính cũng phải để ý từng mũi kim đường chỉ.

Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THÁI-PHONG

72% dầu - 186 Quai de Belgique - Saigon



TU' CHUYEN BAO "LA PRESSE" TO'I GIAY DO SO GIA HON ROI

NHUNG ai có tánh nhớ dai, chắc không quên chuyện hồi năm 1927 hai nhà phi-công Pháp là Nungesser và Coli tính bay một hơi từ Paris qua New-York...

Trước khi khởi hành, các báo đăng tin một cách kỷ lưỡng ph: thường, vì họ cho rằng hai nhà phi-công kia sẽ mở con đường hàng-không Pháp-Mỹ trước như thiên hạ...

Tới lúc Nungesser-Coli lên ngồi trên máy bay đang vùn vụt, bay ngang thành nào cũng có vô tuyến điện đánh đi khắp hoàn-cầu, báo tin từng chặng cho thiên hạ biết hai nhà phi-công đã tới đâu rồi. Đến khi máy bay ra Đại-tây-dương, bất luận chiếc tàu buôn nào nghe tiếng vù-vù máy bay của nhị vị phi-tướng-quân thì cũng thông-tin bằng vô tuyến-điện cho các nước rõ tàu mình được hân hạnh gặp máy bay kia ở kinh-tuyến mấy, vĩ-tuyến mấy.

Lúc bấy giờ, các báo đua nhau đăng tin... tin sớm chừng nào thì giới chừng này.

Từ La Presse ở Paris muốn cho bạn đọc hay tin sớm hơn các báo khác, mới đánh giấy thép đặt một thông-tin riêng ở

New-York, dặn dò kỹ lưỡng, rằng: khi nào Nungesser và Coli tới nơi rồi, không cần gì đánh vô tuyến-điện nói dòng dài mất ngày giờ, chỉ báo tin bằng một chữ « arrivée » là đủ.

Sắp đặt sự thông-tin đầu đó rồi, anh em trong tòa soạn báo La Presse mới nghĩ ra cách «phong-sự nằm nhà» nghĩa là tự các anh đặt chuyện ra, tả cảnh những là hai vị phi-công tới New-York rồi thì muốn triệu người ta tụ-hội tại phi-trường hoan-nginh nhiệt liệt ra thế nào; những là hai vị được các nhà tài trợ ở kinh-đô Mỹ tiếp rước cực kỳ long trọng thế nào. Mỗi mỗi họ đều tưởng tượng mà viết ra và cho thợ sắp chữ sẵn sàng. Trong khi đó Nungesser và Coli đang biệt mà trên mặt Đại-tây-dương.

Báo La Presse muốn ăn cả các bạn đồng-nghiep ở Paris về tin tức sớm.

Máy vô-tuyến-điện ở lâu ba từng của báo La Presse, nửa đêm hôm sau bỗng nhận được tiếng « arrivée ». Thôi thì... như tên bay, như chớp nháng... báo La Presse đã sẵn những bài vô-điện-tin bày đặt đủ cả rồi, giờ chỉ có việc chạy ra muốn triệu

tờ, bạn không kịp. Cái tin Nungesser và Coli tới New-York làm chấn-động tất cả dư-luận quần chúng Pháp, sau khi đọc tờ La Presse rồi...

Nhưng... hai giờ sau, lại được tin của báo khác quả quyết hai vị phi-công chưa tới New-York mà có lẽ làm mồi cho cá mập giữa biển Đại-tây! Chết rồi! ít ngày sau thì lại được tin khác nữa: họ lạc đường chết mất giữa biển mênh mông, mất xác.

Chứng điều-tra lại thì tại ngày đó giờ đó, có một người chồng ở Paris đi qua New-York muốn báo tin cho vợ hay rằng mình đã tới nơi tới chốn rồi, nên đánh vô tuyến-điện về một chữ « arrivée » mà thôi. Máy vô-tuyến-điện của báo La Presse chụp lấy chữ arrivée này mà làm lớn chuyện, rồi vì cái tin con vịt ấy mà báo La Presse phải chết theo hai vị phi-công bất hạnh kia!

Cuộc xô số Đông-Pháp vừa rồi, có một cậu thanh-niên nghĩ ra cái cách «thông tin sớm hơn hết» — theo kiểu La Presse — và cũng chẳng thêm đặt thông tin nào ở Hà-nội làm chi, cậu ta ngồi suy nghĩ rồi viết cần bướng những con số X, trúng số độc-đắc, số Y, trúng 1 ngàn, số Z... trúng năm trăm, rồi đợi đến gần giờ xổ số ở Hà-nội, thì cậu cầm lại nhai Việt-Nam ở đây mướn in hai ngàn tờ. Lễ tất nhiên, giấy dò số của anh ta sớm hơn hết, tức là bán chạy hơn hết, và anh ta bỏ túi cũng hơn tiền!

Cong chúng bị gạt dễ nào chịu, nên năm bấy người lại bót này thừa; đôi ba chục người lại bót khác thừa... tức thì tên Nguyễn-văn-Vinh bị bắt

giam lên bữa đó, rồi bị giải ra tòa hôm đầu tuần lễ này về tội báo tin láo xược.

Vinh bị hai tháng tù cũng đáng đời cậu ta, bởi vì cậu muốn bắt chước theo báo La Presse ở Paris. Nhưng tội nghiệp cho anh Ng-văn-Thên, hôm ấy lại xã-tây Saigon chép những con số chánh hiệu rõ ràng, song vì Thên lật đặt chép trật vài con số mà thành-thủ cậu cũng bị truy-tố y như Ng-văn-Vinh, và cũng bị hai tháng tù mới tở!

Còn nhớ năm rồi có báo đăng trật ngay số trúng độc-đắc 100.000p., làm cho người có số ấy thiếu hụt nửa mừng quá mà chết.

Báo ấy có bị tháng tù nào đâu?

Cái sự đánh nhau tin sớm có khi xảy ra nguy hiểm là vậy đó.

Mà nếu như các báo đăng tin sai như vậy sao không hệ gì? Còn tên Vinh tên Thên lại bị? Chắc có độc-giã muốn hỏi gắt chỗ đó.

Cái đó khỏi lo, bởi vì báo hằng ngày thường có cái lệ «định-chánh» ở số sau nên khỏi bị truy-tố về tội ngoa-truyền.

Cũng là 2 tháng tù, tên Vinh kia đáng kiếp nó, vì nó cố ý bày đặt để gạt người ta. Còn tên Thên thì hơi oan ức, vì chép cả trăm hàng số, ai chắc khỏi lầm một hai con một cách vô tình?

NAM-ĐÌNH



- 15 -

THIEN HA ĐỒN

Muốn dùng hột xoàn mới thật tốt nên đến tiệm Ba-Quan là chỗ mãi hột xoàn mới khéo nhất. Mua hột xoàn mới Ba-Quan được sự tin cậy, không khi nào chết nước đôi mau, có thể dùng như xoàn Tây.

Hột xoàn mới Ba-Quan chỉ bán tại tiệm Ba Quan 58 Rue Vannier, Saigon, Chợ-cù. — Télép. 21.476.

Muốnặng trúng mùa to hãy dùng phân

TAM SẮC (Agrophos)

Quý ngài, nếu muốnặng ruộng của mình sẽ gặtặng lúa nhiều, và nặng cân thì xin quý ngài hãy dùng thử phân Tam Sắc (Agrophos) đảm bảo kết thêm huê lợi 50 phần trăm. Ví dụ năm rồi không bỏ phân Tam sắc (Agrophos) quý ngài đã gặt 100 gia lúa, năm nay quý ngài có bỏ phân Tam sắc thì quý ngài sẽ gặt 150 gia chẳng sai. Mỗi mẫu chỉ bỏ từ 2 tới 3 bao mà thôi.

Nhà buôn «Trương Sanh» bảo kết nếu quý ngài rải phân Tam sắc mà khôngặng kết quả nầy thà xin trả tiền cho quý ngài đã mua phân ấy lại. Giá mỗi bao 100 kilos 4p. 40

TỔNG ĐẠI-LÝ
L'Industrie Sino Annamite
RỪNG SANH
Nos 68-69 Quai de Belgique
SAIGON —
Téléphone N° 21.088
Cần dùng nhiều nhà đại-lý, là đặc biệt lời to.

TẠI SAO ĐÀN BÀ

KHÔNG THAI NGHÉN?

Đàn bà không có thai nhen do nơi đàn ông 1 phần và đàn bà 1 phần. Đàn bà tại kinh nguyệt không đều, khí huyết suy kém, tháng có tháng không, máu hư huyết kém, khi thì có ít khi lại có nhiều, từ cung lạnh thì nên trường phục thuốc SONG LIÊU ĐIỀU KINH BẠCH ĐÁI HOÀN SỐ 7 thì kinh kỳ trở nên điều hòa, máu huyết hưng vượng, mạnh khỏe trong mình, mới mong có thai đặng. Mỗi hộp 0p 80.

Hoặc từ cung bị bệnh làm trở ngại đường thai dưng. Nười bị bệnh từ cung là tại khí huyết hư, sanh dễ trặc trở làm cho hai sợi giây chằng yếu, hoặc bị hơi độc máu xấu khi hành kinh, hoặc bị đàn ông truyền nhiễm độ bệnh phong tình sanh ra bạch đái dầm dề trong từ cung mọc mọt có nhánh và lở đau nhức trong từ cung, hãy uống BÀ ĐÀ SƠN QUÂN chừng vài ba hột thì hết, còn chưa hết thì uống thêm chớ dứt, khi vừa dứt bệnh thì đã thọ thai liền. Mỗi hộp 1p.00

Đàn ông thì tại bộ thận và bộ ngọc quan có bệnh: TINH LẠNH, DUƠNG KHÍ SUY, MẠNG MÔN HỎA THANH. Đàn ông tinh lạnh, đầu đàn bà có thọ thai cũng bị hư. Dương khí suy thì giao cấu khôngặng bền, đàn bà chưa nhen nuyên dương tính đã ra mà âm hàn chưa tiếp ấm cho trẻ kỳ phối hiệp. Mang môn hỏa thanh, sự giao cấu rất bền bỉ đàn bà mang nguyên trước âm tình ra mà dương tính chưa ra thì cũng rề kỳ phối hiệp. Cũng không thai nhen đâu. Vậy cần phải trường phục TAM TINH HẢI CẦU BỔ THẬN HOÀN đặng cho bổ hàn bổ khí, tán hỏa Âm Dương phối hiệp đủ kỳ mới có thể làm diện cương ngọc sanh con nối hậu: Mỗi hộp 1p.00.

Nhà thuốc **VÔ-VĂN-VÂN**
THUĐAUMOT

Chi nhánh 229 Rue d'Espagne — SAIGON

Télép. 21.442

THANH - VÂN

CÔNG NGHỆ NỮ-HỌC-ĐƯƠNG
157-159-161-163
Boulevard Gallieni
SAIGON-CHOLON

Một trường Nữ - Công lớn nhất ở Namkỳ, rất có danh tiếng xưa rày là một nhà trường kỹ-luật nghiêm chỉnh, chỗ ăn ngủ rộng rãi, khoản khoán. Dạy đủ các khoa nữ công như thêu may, bánh mứt, và nấu ăn rất khéo.

Rất đáng để cho quý bà, quý cô tin cậy, ở xa gửi em, con đến học.

Dưới quyền giám đốc Mme Trần-thị Thanh-Vân, đã được nhiều bằng cấp tốt-nghiệp về các khoa nữ-công.

Học thành tài, nhà trường có thưởng bằng cấp rất xứng đáng.

Bên trường lại có làm bánh mứt trong các đám tiệc, và có may đủ các kiểu áo tân thời, đã được quý bà, quý cô khen ngợi.

Chủ nhân Kính cáo

NGA DU' BỊ KHAI CHIẾN VOI NHƯT



UÂN Nhứt tràn lan ở Hoa-bắc và Ngoại-Mông-cổ, không có ý nào khác hơn là

chặn đường Đông-tấn của Nga. Bởi vậy ai cũng đoán chắc thể nào Nga phải cùng Nhứt thư hùng một chuyến, không lẽ chịu thua.

Có nhiều dấu tỏ ra Nga đang dự bị việc quan hệ ấy. Nào họ giúp khi giới cho Tàu, nào là tính xúi dục Đài-loan nổi lên cách mạng với Nhứt. Nay lại có tin nói nhà quân-sự đương-cuộc Nga đã thiết lập xong 40 cái trạm (stations) ở trên Bắc-băng-dương (Mer glaciale du nord). Nghĩa là họ cất trại ở giữa biển tuyết đông đặc quanh năm, để phòng nay nài đánh với Nhứt, có thể vận lương và chở lính từ bên Nga sang! Ắi-sâm-uy (Vladi-

stock) được mau chóng phân nửa đường, hơn là đi đường xe lửa Si-bê-ri-a.

Ấy là một việc rất quan hệ về quân sự, là vì quân-đội Viễn đông của thống-soái Blucher đã chinh-bị hẳn hoi, bất cứ lúc nào muốn, họ cũng có thể công kích binh Nhứt ở trên sông Amour được liền.

Tôi chừng Nga với Nhứt đánh nhau mới thật là trận đại-chiến. Nhứt cũng dự bị đối-phó, cho nên hôm đầu tuần này có tin nói Nhứt với hai nước Đức, Ý đã ký mật ước quân sự tương trợ, chính là để phòng bị đánh Nga vậy. Song chánh-phủ Berlin nói đó là tin đồn hão mà thôi, không phải chuyện thật.

Thuở nay có ai ký mật-ước với nhau mà chịu là chuyện thật bao giờ?

Coi tiếp ở đây:

TRƯỜNG DẠY MAY AO và DONG GLAY

cho một thầy giữ giữ học trò. Tuy vậy có lẽ không bao lâu nữa Chánh-phủ cũng sẽ tìm cách giúp đỡ học trò tùy theo sức.

Lại còn nhiều anh em học sanh nghèo ở Lục-Tỉnh được trợ cấp lên đây học, than phiền rằng với số lương cho rất ít - năm, sáu đồng một tháng - anh em không đủ trả tiền cơm, đã vậy lại còn phải đóng cho trường một đồng bạc học phí nữa, xin ông nghĩ dùm hoàn-cảnh của anh em ấy.

Hết thầy sinh-viên nào muốn vào học đều phải trả mỗi người một đồng bạc mỗi tháng. Đó là điều lệ chung đã định sẵn như vậy, không cứ người có học bổng hay không. Ông tưởng số tiền đóng góp của học trò đủ chi tiêu vào việc trường hay sao? Không có ăn thua chi cả. Ở đây, các khoản tiêu phí của nhà trường, Chánh-phủ đều chịu hết. Tiền vườn thầy dạy, Nhà nước phải trả, tiền mua da mua vải một lần ba bốn trăm đồng Nhà-nước cũng phải trả. Nhứt thiết cái gì cũng do tiền của Nhà-nước hết. Cách học may và đóng giày hao tốn vải và da lắm. Bên trường Nữ-Công Dakao, học trò có thêu được cái khăn hay may được cái áo đều có thể đem ra bán lấy vốn lại được. Bởi vậy trường Nữ-công giàu, có tiền dư nhiều, Nhà-nước khỏi tốn tiền cho trường ấy. Còn ở bên này, trái lại, những áo quần lấy của học trò mới tập may mà đem bán cho ai được? Ai thêm mua! Chỉ có giày ở bên này làm thì bán được, nhưng cũng không được bao nhiêu tiền, bấy tám chục đồng là nhiều.

Thưa ông, giày làm rồi ông sẽ bán cho ai?

Tôi bán cho bất kỳ người nào muốn mua: cho các thầy, cho học trò, cho người quen v.v...

Thưa ông, sau khi học đủ hạn rồi, học trò có phải thi ra trường không? Và thi cách nào?

Phải có một kỳ thi ra trường chờ. Nhưng tôi chưa được biết vì trường mới mở ra đây, Nhà-Nước chưa ấn-định cách thức thi cử ra sao. Tuy thế, tôi có thể phỏng định rằng người ta sẽ căn-cứ vào số khuyên điểm trong niên học, người ta bắt học sinh khảo-thi phần thực-hành rồi qua phần hạch miệng, thế là xong.

Thưa ông, học-sinh thi đậu ra trường rồi, còn được Chánh-phủ lo-lắng cho họ có chỗ ăn làm nữa không?

Chánh-Phủ đã định hệ có học trò thi đậu, sẽ đem gởi họ vào những tiệm may hay tiệm đóng giày ở Saigon hoặc Lục-tỉnh để cho họ tập sự trong ít lâu. Trong thời kỳ đó họ không ăn lương của Chánh-Phủ. Chánh-Phủ cho họ làm công trong các tiệm như vậy là muốn tập cho họ quen nổi khổ-khe nhà nghề, tập cho họ biết rõ cái tình hay làm khó dễ của bạn hàng như thế nào. Tóm lại là tập cho họ trở nên những người thợ kinh-nghiệm trong nghề mình để cho họ có đủ sức phấn-đấu. Khi Chánh-Phủ thấy họ đủ sức tự-lập rồi, thì Chánh-Phủ sẽ giúp cho họ chút ít tiền vốn để họ mở riêng một cửa tiệm nhỏ, họ sẽ làm chủ và tự nuôi sống lấy thân...

L. P.

ÉCOLE PASTEUR

103-107, Rue Chaigneau - Saigon
(GẦN CHỢ CÚ)

Trường dạy: 1^{er} ban ngày: từ lớp chót tới lớp nhất
2^o Ban đêm: a) lớp dạy chữ tây cho người lớn
b) lớp luyện Pháp-văn cho các trẻ đi thi sơ học hay vào Trường Trung-học Pétrus Ký về niên khóa 1937-1938

GUỐC PHÙ-LƯU

ĐU KẼU TÂN-THỜI, NƯỚC SƠN
RẤT KHỎ, GIÀY CỦA CÁC VỊ
HOA-KHOI, NHÀ CHẾ TẠO:



PHAM-VAN-VIÊN

106, 111 Lagrandière Saigon

Được thưởng mẽ-day ở Hội-chợ Nam-vang

Guốc Phù-Lưu bán lẻ tại Chợ-mới, ngang giầy Bôm-bay số 90-127. Có xe hơi chở hàng đi khắp Lục-tỉnh.

Đủ mặt hàng hóa Bắc-kỳ: valises, cartables, giầy giép tân thời.

TRƯỜNG HỌC

PHẠM-KHẮC-MINH

72 à 80, Boulevard Kitchener - Cầu Ông Lãnh - SAIGON

Trường đáng cho phụ-huynh học-sanh tin cậy

SPÉCIALISTE

105, Bd Albert 1^{er} DAKAO

Bên tiệm chuyên may cắt các thứ Chemises và Pyjamas rất đúng mode. Quý ngài dời gót lại một lần xem sẽ được thấy nhiều kiểu rất hợp thời và vừa ý

CHỦ NHÂN KÍNH CÁO

MỘT BỨC THƠ

MARCEL FERRADE

Dalat

Dalat, le 17 Juin 1936.

Monseur Nguyễn-thượng-Hiến
Chiromancien,
251, Rue Lagrandière, SAIGON.



Cher Monsieur,
J'ai été chez vous il y a deux reprises pour une divination de 2 ans. Il existe des causes qui sont vraiment exactes dont je ne m'en souviens plus. Je vous adresse mes félicitations pour votre propre talent et mes vifs remerciements.

Par la même occasion je vous envoie un mandat de cinq piastres avec les empreintes de mes mains.

Vous m'obligerez en voulant bien m'adresser dans le plus bref délai le résultat de mon avenir.

Dans l'attente je vous prie d'agréer, Monsieur nos sincères salutations.

M. Marcel FERRADE,
Surveillant concession
de M. GRILLET
à DALAT.

Trên đây là bản tay và bức thơ nguyên văn của M. Marcel Ferrade ở Dalat gởi vô khen tặng tài nói tiên tri của

M. Nguyễn-thượng-Hiến

và gởi thêm tiền coi suốt đời

THANH - NIÊN

với bệnh di tinh

Bệnh di tinh là một chứng bệnh thông thường của thanh-niên ta ngày nay, không người nào mà không có, dù thận khí đã hư hỏng, biến sanh ra chứng bệnh di tinh, tính cứ phát tuyệt ra ngoài, làm cho thân thể khô khan, con người cá đuối, làm việc nhiều chán vẩn, máu xám, trong mình nóng nảy, bần thần, đầu nặng, lưng đau, lòng thường hồi hộp, đêm nằm trằn trọc dài lâu ăn không ngon, ngủ không yên, mấy chứng bệnh ngầm phá hại, làm cho thân thể con người càng ngày càng tiêu tụy, tinh thần mòn mỏi, xu xát vô vàng, nếu để dấy dục sanh ra lậu nhiệt hạ nang khó bề tức-từ, thật chứng bệnh di-tinh rất nên nguy hiểm. Người bị bệnh di-tinh đã lâu hay là mới nên ngừa và trị một thứ thuốc gia-truyền:

Bổ Di-Tinh Đức Trọng

trị tuyệt ba chứng bệnh di-tinh, mộng-dinh, huyết tinh và hết đau lưng. Một ve ip. 00.

Nhà thuốc ĐỨC-TRỌNG

Số 280, đường Dellefosse,
(Xóm-chi) CHOLON

Đã bán tại: (Ngay) - (Chợ) - (Nhon-Hoàng, Dakao Đức-Thắng, Cholon Bạch-Loan, Tân-Thanh, các đại lý ở Lục-tỉnh và nhà buôn Nghĩa-Hiệp Nam-vang.

LUU-Ý. - Tác năng trần kho chịu hai đôn, ngoại thận xung tịe nen dùng thuốc TRỆ-KHI ĐỨC-TRỌNG.



LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
RMOITESSIER-SAIGON

Vận-dộng-hội học-sanh thể-giới tại Paris

TRONG 20 NGÀY TẠI KINH-ĐO PHÁP 50.000 THANH-NIÊN AM NỮ ĂN HẾT THẢY 4 CÂY SỐ KHỨC DỒI, 500 TẤN BANH MÌ, NGŨ 108.787 ĐÊM TRÊN ẼN M DỒN LỜI 200 TẤN RƠM.

Từ 7 năm nay, mỗi năm học-sanh thể-giới đều rù nhau họp tại kinh-đô một cường quốc nào đó, để tranh tài cao thấp về các môn thể thao.

Số đó đến 50.000 người nên có thể gọi là « Vận động-hội của học-sanh » cũng được.

Năm nay đến phiên kinh-đô nước Pháp được nân-hạnh tiếp rước học-sanh thể-giới.

Lại nhằm lúc ở Paris có cuộc đấu-xã quốc-tế, thiên hạ nô nức đến xem, nhà hàng chật nức, phòng ngủ không đủ chỗ; vậy thì người ta làm sao cho 50.000 học-sanh kia có đủ nơi ăn ở ?

Ấy vậy mà Ủy-ban thể-thao của cuộc đấu-xã lo cho học-sanh thể-giới được châu-đảo, thật là đáng khen. Ủy-ban lựa một khoảnh đất trống ở trong vòng cuộc đấu-xã ngay cửa đền Versailles mà lập một nơi trọ tạm cho học-sanh, có phòng ăn chỗ nghỉ dằng hoẵng, phân biệt bên nam bên nữ. Chỗ này rộng tới 90 ngàn thước vuông.

Ngày khai hội nhằm 6 Juillet và vừa mới đóng cửa ngày 7 Septembre rồi. Học sanh các nước lần lượt tới dự hội có đến 50.000 người, trong số đó có 11.450 con gái.

Tính bổ đồng, số người ấy ở tại kinh-đô nước Pháp trọn 20 ngày. Trong thời-gian đó, tính ra họ dùng cả thảy tới 4.000 thước dôi; bánh-mì 500 tấn; ngũ hết 108.787 đêm trên đệm dòn rơm cân nặng 200 tấn.

Bữa ăn của họ, muốn nĩa đầu mà họ ăn một lượt cho đủ. Người ta đánh phai chia ra từng tốp lối 10 ngàn người ăn trước, rồi rửa muong nĩa cho 10 ngàn người ăn sau. Cứ như thế mãi cho xong bữa ăn của 50.000 học-sanh,

Rửa mặt, bọn đàn ông con trai thì rửa ở ngoài trời. Chỗ này có đặt vòi nước dài 1 cây số và tính ra nước họ dùng trong khi ở Paris bằng số rượu chát của nước Pháp sản-xuất trong một năm !

Cổ nhiên là sự tốn phí, học-sanh phải chịu lấy, nhưng được hưởng một cái giá rất hạ.

Có nhà triệu-phủ nào bảnh đăm nuôi không đăm học-sanh này trong ít tháng thử coi ?

Hương - đạo đi quyền tiên

Suốt ngày chúa-nhật 26 hết thấy anh em Hương-đạo, Sói con, Chim con Saigon, bận sắc phục, sẽ kéo xe hò đi quyền khắp các ngã, các phố trong châu-thành. Khi đi quyền đến một phố nào, sẽ có một lớp Sói con đi rải giấy đăng báo tin để công chúng biết trước phút. — *Hương-đạo Saigon*

Thơ từ giao thiệp và mắng-đa trả tiền báo xin đề rõ tên :

M. ĐÀO-TRINH-NHẤT
chủ nhiệm báo «MAI»
N° 150 Lagrandière—Saigon

AI ĐAU RĂNG ??
nên mua thuốc:

NHA-THÔNG-THỦY

Trị bệnh đau răng (hiệu CÁI RĂNG)

của nhà thuốc

VIỆT-NAM-ĐƯỜNG

N° 23, Quai de la Marne SAIGON

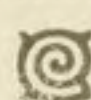
Xức thuốc này thì hết nhức liền. Giá lại rẻ. Mỗi ve 0p.20

Trữ bán tại: **THÁI-SƠN-QUẢ**

Dentiste 58, Bd, Bonard, SAIGON

mai

... nghĩa là MỚI
cho nên mỗi kỳ báo MAI muốn
tổ mình mới luôn luôn.



Độc giả nhớ coi kỳ sau MAI có thêm.

- ◆ Một bộ tiểu thuyết mới, rất hay.
 - ◆ Một tin rất mới lạ về lịch sử.
 - ◆ Một thi-gia mới của nước nhà mà MAI tìm ra.
- Và còn nhiều cái mới được.

Các cuộc chơi

Giúp cho nạn lụt

Tại sân vườn ông thượng, chúa-nhật ngày 26 Septembre.

ĐÁ BANH

Electo đấu với Jean Comte
E Giadinh — Auto Hall

DUA XE ĐẠP

Vòng quanh trong vườn ông
Thượng ngày 3 Oct. 6 giờ sáng

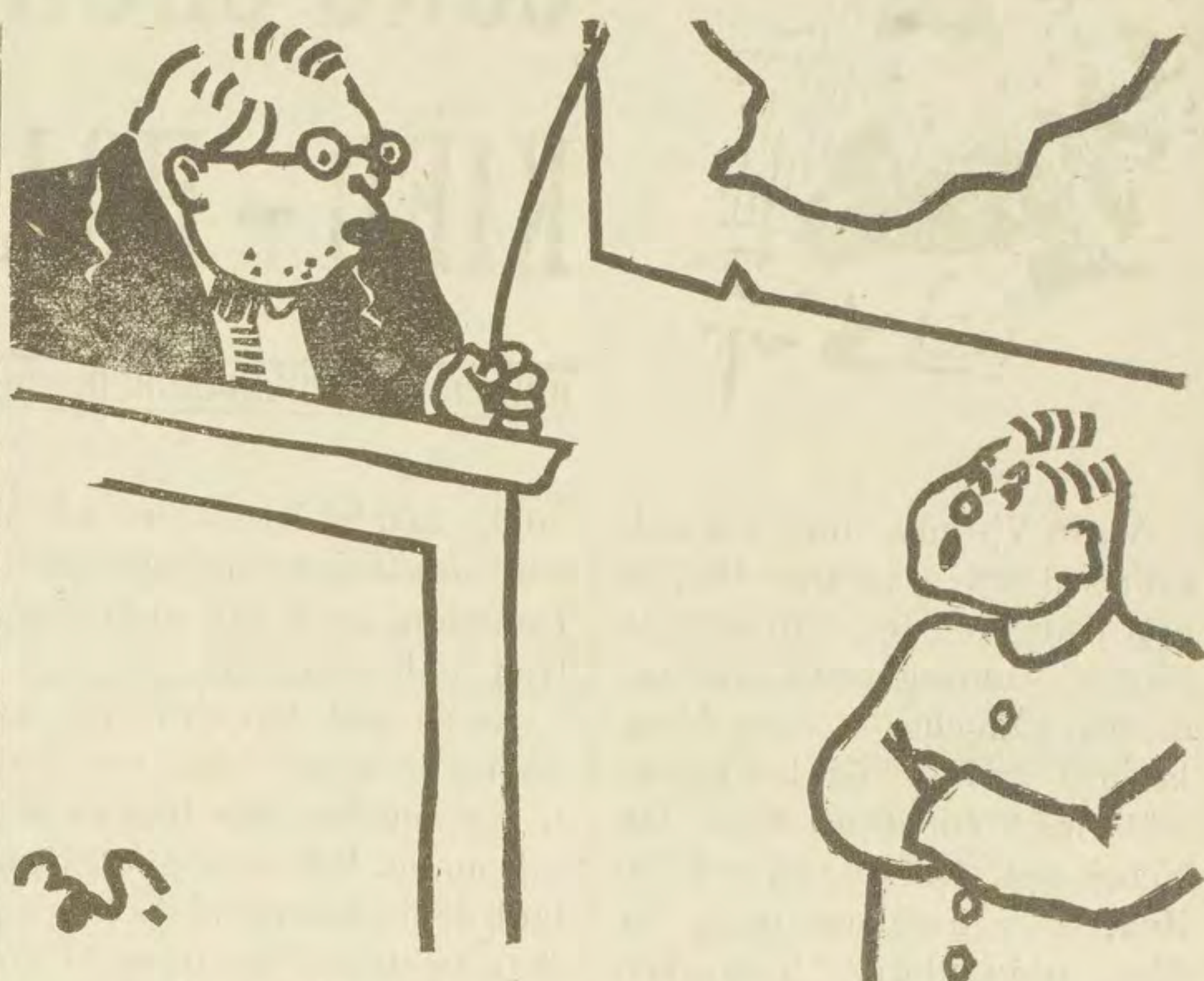
CUỘC đua này đối với cuộc đua Omnium « Ông liên » kỳ trước thấy cam go nhiều hơn. Vì nếu cu-rơ đăng tên đồng thì mỗi một vòng chạy, ai ở sau chót hết bị loại ra, còn như ít người thì cứ 5 vòng loại một.

Phần thưởng rất xứng đáng, có 13 hạng như sau đây :

1er 60p., 2e 40p., 3e 30p., 4e 20p., 5e 15p., 6e 10p., 7e 7p., 8e 5p., 9e 3p., 10e 2p., 11e 1p.. số đăng tên ở tại báo-quân La Dépêche cho tới thứ hai 27 Sept. thì khóa sổ, đăng tên chỉ tốn 1 cái thời.

Giờ duyệt mở từ 6 giờ cho tới tám giờ kể từ ngày 24 Septembre Những giờ đó ở đây có lính gác từ rể.

CHIỀU THỨ BẢY 25-9-37
BÓNG DÀI TẠI SÂN XÉT
1. myno với Brigade Giadinh
2. Hội « Possibles Probables »



— Ba em ở nhà có tập thể-thao gì không ?
— Dạ có ! Ba tôi đánh má tôi tối ngày.

Thử nói cách chọn lựa cầu-tướng ở đây

S O sánh với trước kia, mấy năm gần đây, nền thể thao nước nhà thấy có tấn bộ nhiều.

Về môn đá banh cũng như những môn khác, nhờ sự tiếp xúc với người các nước ngoài đến đây mà cầu tướng của ta biết thêm được mảnh lối và nhiều điệu chơi tuyệt mỹ.

Cái đó thật đáng mừng. Song nếu ai để tâm nghĩ xa hơn nữa ắt là không khỏi lo. Nỗi lo ấy không phải là không cần-cứ.

Hiện giờ tính ra quanh-quần Saigon-Cholon-Giadinh có năm sáu chục đội banh, kẻ luôn về chơn không, số ấy đối với xứ ta kẻ cũng là khá lắm.

Mỗi một hội, cầu-tướng không phải là hay đều hết. Hội thì hàng tiên-phong giỏi, hội thì đội tiếp ứng hay hậu tập hay, thậm chí có hội chỉ có mình anh thủ thành là chịu được đường tên mũi đạn.

Một xứ có những đội banh như thế không phải là một điều may mắn đâu. Thế nên mỗi khi có một đạo binh bóng tròn ngoại quốc tới, thời tổng-cuộc ở đây phải quơ đầu này một cầu tướng quơ chỗ khác một

cầu tướng để lập nên Hội-tuyển đặng chống cự với người ta. Hội-tuyển ấy đầu là có đủ cầu thủ hay, ai xứng vai nào thì đóng vai nấy, nhưng rồi cuộc đều có cái thất-bại nhiều hơn cái thành-công. Bởi sao ?

Cái đó rất dễ hiểu. Vì họ chẳng ăn-ý với nhau thì làm gì nên được !

Theo cái thói quen của nhiều chủ hội banh ở xứ này, họ muốn chọn cầu tướng hoặc « mua » chẳng hạn, họ cứ dựa theo tiếng tăm của cầu thủ ấy mà lựa, đầu là tiếng tăm đó nó ở vào thời kỳ cả năm bảy năm về trước.

Bị những cách giành giật với nhau, có khi bằng cái cũ-chỉ bất-chánh nữa, mà làm cho các hội banh xứ này không sao đều đặn tài hay một loạt cho được (homogène). Nhưn đó lại gây ra cầu tướng vì hơi đồng mà phải phản hội, gieo một sự không hay trong giới túc cầu.

Một bài sau, chúng tôi thử nói tới phương pháp bổ-cứu khuyết-diểm nói trên đây.

Y. M.

ALLO-ALLO-ALLO

NÊN TỚI VIẾNG ÔNG GIÁO-SƯ ĐẠI-TÀI H.H.A. Amil
164, Rue Mac Mahon—Saigon

ĐOÁN VẬN MẠNG — COI CHI TAY — CÁC KHOA HỌC KÍN
Qui ngài có thể làm cho đời mình được sung sướng hạnh phúc, nếu muốn nhờ ông giáo sư AMIL giúp hộ cho.

CÁC VIỆC—HÔN NHƠN—LẬP NGHIỆP—GIA TÀI
Những sự bí mật của xứ An độ sẽ giúp cho quý ngài được người mình thương yêu. Trong trường tình, ông giáo sư AMIL sẽ là người dắt đường chỉ nẻo chắc chắn hơn hết (việc vẫn giữ kín).

QUẢ KHỬ — HIỆN TẠI — VỊ LAI (lời tiên đoán không sai lầm)
Muốn được mạnh, chiến thắng và đạt được mục đích: BỮA CHÈ theo cách thức ở An độ.

Tiếp khách mỗi ngày, nghỉ ngày thứ sáu

SỜM MAI: từ 8 giờ tới 11 giờ. CHIỀU : từ 3 giờ tới 7 giờ.
Những người nào bận việc không đến được ban ngày, xin mời lại nhà từ 9 giờ tới sắp gần và trong tuần, ngày thứ sáu không tiếp khách.

SAO

59, rue Alsace Lorraine
SAIGON

DÉCORATION INTÉRIEURE
PEINTURE — MENUISERIE
GÉNÉRALE — PORTRAIT
— VIVANT —

Dirigé par Hoàng-Anh
peintre décorateur
diplômé

Không có gì quý hơn là trước khi ăn cơm uống một ly rượu :

VIN CHAN'S

RƯỢU BỔ HẢO HẠNG LÂM BẮNG HUYẾT BÒ
MÙI RẤT THƠM VÀ RẤT NGON

Một chai 1l... .. 2 \$ 60

CHỖ TRỮ BÁN : **PHARMACIE FRANCO-ASIATIQUE**

219, rue Marins - CHOLON
(ngay ga Cholon)

TAILLEUR AN-THANH

132-134, Bd Albert 1^{er}, Dakao

Mới lại — Mới lại — nhiều thứ hàng rất đẹp
May khéo — Giá rẻ



CÔNG CHÚA KIỀU - HOA

Vườn Vị-thủy, dưới làn ánh sáng vui tươi của trời thu, in một màu vàng lợt. Một cơn gió thoảng, những cánh hoa hải đường, cầm-chuồng rung động, lả lướt trong bầu không-khí mát mẻ, êm dịu. Bên lầu Ngoạn-nguyệt, Công-chúa Kiêu-Hoa, với cặp mắt mơ màng say đắm, nhìn những luống sen vàng nổi trên mặt nước; Bên kia cầu Huệ - lý những con thiên-nga trắng xóa, đua nhau làm mặt nước lăn tăn sóng gợn; những hàng trúc quanh hồ Xuân - Liều rủ bóng in xuống mặt nước một màu xanh tươi, một cơn gió thoảng gọi nên những tiếng rào rào. Công-chúa tưởng như lòng mình cũng đang rào rào, lộng...

Bỗng một tiếng đàn tự đầu đưa đến, một tiếng đàn man mác, êm đềm như họa cũng chim thành thót trên cành liễu với một màu lộng lẫy của hoa lá ở trong cảnh yên lặng tịch mịch của trời thu, phản chiếu dưới đáy hồ trong. Tiếng đàn vẫn ngân nga, dẻo dặt như mờ màng, như phảng phất trên mặt nước rồi hòa lẫn với gió, với mây, với bầu không khí trong sáng mà công-chúa đang hô hấp.

Công-chúa thấy lòng mình rung động.

— Tiếng đàn ở đâu mà du-duong, các em nhỉ?

Một đứa thị-tý quay lại, nhìn công-chúa Kiêu-Hoa, khẽ mỉm cười:

— Vâng, tiếng đàn ai du duong.

— Du duong quá?

— Vâng, du duong.

Sau một phút yên lặng, trầm tưởng, công chúa thấy trong lòng mình hồi hộp như thiếu thốn một vật gì.

— Ủ! mà người gảy đàn có lẽ là một người văn-nhân tài-tử, không nửa thì cũng là một gã thơ-sinh du học chi đấy, nếu không sao lại có tiếng đàn du duong và náo nùng đến thế?

Mà quả thực thế, một tiếng đàn để công chúa Kiêu - Hoa phải để ý đến, phi những bức tài ba lỗi lạc, đa tình đa cảm, thì không còn có ai dạo lên như thế được.

Công chúa Kiêu-Hoa đứng trên đầu ngoan-Nguyệt, nghe tiếng đàn rồi bỗng mỉm miệng chum chím cười... lắng lắng nhìn xuống giòng nước trong xanh, êm ái xô nhau vỗ đập vào nhịp cầu. Công chúa thấy then thường, bởi cho mấy câu thơ-thân mình vừa hỏi con thị tỳ là vô lý.

Tiếng đàn ai vẫn du-duong êm ái như tiếng suối reo, như tiếng hạc giữa vôi, diu-dặt tâm hồn vào cõi bàng-khuàng mơ

mộng; bên hồ Xuân-liều khóm trúc vẫn lẳng lơng gục xuống. Con chim oanh vẫn nhảy nhót trên cành nặng trĩu.

Xa xa một đàn chim rải rác buồng tiếng gọi bầy, rồi lặng lẽ bay vào bên kia trời xa tấp mịt mùng. Một cơn gió thoảng lạnh lạnh, những chiếc lá vàng theo ngọn gió bay tung tã rồi rơi trên mặt nước.

Công chúa Kiêu - Hoa như đương theo đuổi một giấc mộng đẹp xa xăm.

Mấy đứa thị - tỳ liếc nhau cười r' rít, rồi một đứa quay lại làm bộ hoảng hốt:

— Trời về chiều từ lâu rồi, bầm Công chúa lui giờ. Gồm lên đàn ai mà du duong mãi!

Công chúa nghiêm sắc mặt.

— Chúng bay không được hỗn, muốn sống im ngay đi, để cho ta nghe. Chúng bay không biết giờ này là giờ nào ư?

Nói xong, công chúa lại ngảnh mặt nhìn ra hồ Xuân-liều, hai tay chống lên lan-can nghe tiếng đàn dẻo dặt.

Tiếng đàn bỗng trầm, khi nhất khi khoan, thì trái tim công chúa cũng thốn thừn bồi hồi, ngọn sóng lòng rung động, con tim cũng hòa nhịp vỗ đập.

Công chúa vẫn say sưa tiếng đàn. Giờ này, phút này, công-chúa muốn thả cho tâm hồn theo với tiếng đàn mà bay nhẹ trên những ngọn cỏ lá cây, bay tự do mung lung phiêu diêu cùng mây với gió...

Nàng mãi say sưa đến quên cả năng chiều đã tắt hẳn từ lâu rồi, mà cõi xa xăm, tiếng đàn du duong cũng theo đấy mà im bất tự bao giờ.

Tiếng chim từ-quì đã khắc khoải cầm canh, như vội vã dục nàng ra khỏi giấc mơ. Bầy thị-nữ cũng sợ tối, nhủ nhau gọi:

— Thưa công chúa, trời tối đã lâu rồi, xin công-chúa ra về kéo cửa hoàng-thành sắp đóng.

Tần ngần một hồi lâu, công chúa Kiêu-Hoa bèn theo lũ thị tỳ lững thững ra về.

Buổi chiều hôm ấy công chúa Kiêu-Hoa đeo đuổi một người yêu trong mộng.

Vùng ô vờ khuất núi thì những tần mây hồng cũng vừa xuất hiện, gieo ánh nắng hoàng hôn trên mặt hồ phẳng lặng. Những chiếc lá vàng thoảng một cơn gió tã tơi bay trước gió, thỉnh thoảng lung trời những bầy chim nhận bay tan-tác.

Rồi buổi chiều hôm nay cũng như mỗi buổi chiều khác đã qua, Công-chúa lại lần ra hồ Xuân-Liều bóng gió, và nghe

tiếng đàn diu dặt. Nhưng nàng chỉ đem theo một con Tổ-lan là con thị-tý bầu cặn đáng tin cậy mà thôi. Nàng không muốn cho bọn thị tỳ đi đông vì sợ làm mất cuộc vui say của nàng.

Từ đây, bên cầu Huệ - Lý, những buổi chiều tà êm-ái đã là nơi hẹn hò của công chúa với người yêu trong mộng.

Người yêu trong mộng, người yêu đã làm cho con tim công-chúa phải căng-khuàng, hồi hộp. Thời gian ấy đã ba tháng nay, nó đã kéo dài những ngày nhớ nhung, thương tiếc cho một cuộc đời hiu quạnh, lẻ loi, để lại trong lòng nàng một sự buồn man mác, không đầu. Nàng cảm thấy sự lạnh lùng trong lòng và nàng cần phải có một bàn tay ấm áp để ấp ủ cho cõi lòng ấy. Nhưng, công-chúa làm thế nào cho được gặp mặt người yêu trong mộng, người yêu lý tưởng ấy? Nhưng, người đánh đàn ấy là ai? Một gã thơ-sinh, hay một chủ tiêu-phu? Công-chúa chưa biết người đánh đàn ấy là ai, mà nàng chỉ biết người đánh đàn ấy, chiều nào cũng đã biến cho nàng một khúc dương-cầm, một khúc ly-tao êm ái, diu dặt nàng say sưa vào một giấc mộng đầy hạnh phúc, lạc thú... Rồi, cứ thế mà công-chúa Kiêu-Hoa không muốn rời cái lầu Ngoạn - nguyệt. Không muốn xa cái cầu Huệ-Lý ở trong vườn Vị-Thủy. Hay là nàng không muốn để con tim phải rên rỉ lạnh lùng

Nhưng, người yêu trong mộng của công-chúa đã vô tình hồ hững, để con tim ai phải khắc khoải. Khắc khoải như tiếng quỳn đêm thu sương lạnh. Rồi, cứ thế mà trên lầu Huệ Lý, công-chúa tựa lan can nghe tiếng đàn du duong, như giòng nước nao nao dưới dịp cầu, như văng vẳng lơ lửng trên nền trời xanh thẳm. Nàng tưởng tượng thấy người yêu như còn nhẹ nhàng lướt trên đám mây xanh ấy, mà buồng tiếng ly tao ghẹo ai. Nàng như thấy hình dung con người ấy là một bức mặt khôi ngô tuấn tú đương ngồi dạo đàn, hay đương mơ màng trong cõi túy mộng.

Trái tim Công chúa đã quá nặng vì nhạc-sĩ đã có những tiếng đàn thần-bi du duong, êm ái, nên nàng tưởng tượng thấy mình rón rén từng bước tiến lại gần, rồi nàng giữ lấy cây đàn, nàng ngáy ngất nhìn ai, nhìn một cách say sưa sung sướng, rồi, nhạc-sĩ cũng sung sướng nhìn Công chúa. Công chúa như cầu khẩn van lơn, rồi say sẩm ngã vào lòng người mà nũng nịu. Nàng lấy chiếc khăn lụa hồng ra, thấm mồ hôi chảy nhè-nhại trên trán chàng rồi âu-yếm nàng nỉ non những lời tình-tự, nàng tha-thiết bảo yêu đi, yêu đi, kéo ngày xuân ngắn ngủi chóng qua.

Nhưng lạnh lùng, một cơn gió thoảng đưa mấy chiếc lá vàng tã tơi xuống mặt nước dao động, lòng nàng cũng thấy xao động. Soi mình xuống mặt nước nàng thấy mình trẻ trung xinh đẹp, mặc dầu trong cảnh lầu son gác tía lộng lẫy xa hoa, nhưng nàng thấy mình vẫn khổ sở, khổ sở bởi một tiếng lòng rào rạt thốn - thừn.

Nhưng cơn gió lạnh thổi đến, làm mặt nước lăn tăn sóng gợn, bỗng vô tình đã phá tan giấc mộng đắm thắm của công chúa ở bên hồ Xuân-Liều.

Công chúa đếm một nụ cười kín đáo, và, giựt mình ngơ ngác nhìn sau ngó trước, vì tâm sự của nàng, nàng sợ có kẻ rình biết chăng?

Bên cạnh, con Tổ-Lan vẫn lễ phép đứng dựa cột lan can nhìn lơ lửng. Nhìn những cảnh mẫu-đơn, ngả bóng trên mặt nước hồ, nhìn con chim khuyển đương nhảy nhót trên cành hoàng-trúc; nhìn những con bướm vàng đương dập dờn khi bay, khi đậu trên những đoá hoa huệ, hoa lý, hoa trúc đào.

Bằng hoàng một lát, công-chúa Kiêu-Hoa bỗng gọi:

— Đây Tổ-Lan! Em có biết người đánh đàn là ai không?

Tổ-Lan ngơ ngác, đứng lặng im suy nghĩ.

— Thế nào em? Em nói người đánh đàn cho chị biết với kẻo chị buồn; rồi chị sẽ ban thưởng cho em.

Tổ-Lan lắc đầu:

— Bầm công - chúa, — Con không được biết.

Công - chúa buồn thê-thảm, thất vọng, mắt đắm đắm nhìn về phía trời tây xa xa, nơi mà tiếng đàn du duong, đương âm thầm diu dặt, như hẹn với nàng một cuộc gặp gỡ êm-đềm. Bỗng nàng thở dài, dậm chân

tức tối.

— Trời ơi! Có đầu mà lại đến thế này?

Con Tổ-Lan thấy công chúa buồn bực, thương hại:

— Chẳng hay công chúa muốn biết người đánh đàn để làm gì?

Trời ơi! Sao Tổ-Lan lại hơi lần thân như thế? Hỏi làm gì cho công chúa thêm buồn, bởi công chúa đương buồn, nên không thể để nên sự lòng được, công chúa vô tình đã thét lên:

— Chị nói thật với em, nhé! Chị muốn biết để yên người ta.

Nói xong công chúa nửa như then thường, nửa như cầu khẩn van lơn.

(T. N. P.)

MỘT MÓN THUỐC TIỀN AI HO?

mà uống thuốc nào cũng không hiệu nghiệm, không dứt tuyệt, thì nên uống thuốc của

GIA BƯU - ĐƯƠNG
Nº 90, Tổng đốc Phương
CHỢ LỚN

Có thuốc ho rất thần-hiệu. Bất cứ đàn bà, con nít, ho gió, ho đàm, hoặc lâu hoặc mau, uống thuốc nước này hết bệnh liền.

Người đang mạnh uống thuốc này cũng bổ tinh thần khoẻ khoắn.

CHU-VAN-HAI

AUTO ECOLE

BREVET GARANTIS

Transports et demenagements

45, Colonel Grimaud SAIGON

Trưởng dạy thi xe camion

Torpedo motocyclette

Bảo lãnh chắc có giấy thi

đầy đủ máy xe hơi máy điện

cho muốn xe camion

thò hàng hóa và dọn nhà.

Quý vị khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu DAIMON của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÓNG

cũng phải nài cho đăng hiệu DAIMON vì rất bền lâu, sáng đăng lâu.

Cần dùng đèn là đăng sự sáng tỏ rõ, mà nhất là sáng cho thật xa; thì QUÍ VỊ nên chọn DAIMON thì sẽ đăng vừa lòng và không uổng tí n vậy.



Có bán lẻ khắp các Pazzars ở Đông-Pháp

Và bán sỉ tại CHỢ LỚN: ĐẠI-TÂN VINH-THAI, TRUNG-HƯNG, Rue Gia-Long, HẠP-TAK, Boulevard Gaudot, và tại SAIGON: NGUYỄN-VĂN-HOÀ, Boulevard Bonard (Chợ-mới) CAM-NGUYỄN, Rue Georges Guynemer (Chợ cũ); LÊ-NGOC-LUU, HỒCMON.

Các nhà thờ-thảo
danh tiếng trong xứ
như Chim, Hương, Ngân
Lợi, và nhiều người
Jean Comte đều có dùng.

TONIKOLA
Vua Thuốc Bổ

Ai cũng
công nhận
Tonikola là
một thứ thuốc
hay vô cùng
Có trữ bán ở các
hiệu bảo chế thuốc
cây ở Saigon, và lực
lĩnh, nhất là ở :

Pharmacie Dakao
106, Bd. Albert 1^{er}

Là nơi phát ve
nhỏ Tonikola để giúp
anh em thí nghiệm thử

TRUNG - HUẾ

DƯỢC - PHÒNG
89, Rue de Paris CHỢ LỚN

Thuốc rét... thuốc rét.
Anh có phải bị bệnh r t không?
Khi nóng khi lạnh, nhức mỗi
lúc chi... Mau mau mua một gói
thuốc rét hiệu **Song-Sư Địa-
Cầu Phát-Lãnh-Hoàn** uống
vào lập tức hết nóng, hết lạnh,
hết nhức mỗi, hiệu nghiệm cấp-
kỳ; hiệu hai con Sư-Tử ôm trái
đất mới thật hay. « Xứ nóng
nực, chỗ bùn lầy, nơi có nhiều
muối mòng, nước độc, phải mua
để dành sẵn trong nhà ».

Ấy là thuốc thần hiệu có một
không hai, mỗi gói ... 0 10
Các tiệm thuốc bắc có bán.

Trung-Huế Dược-Phòng
89, Rue de Paris CHỢ LỚN

M. NGUYỄN-HỮU

Chiromancien
21, Rue Verdun - SAIGON
(Coi tay theo tây)

Thời-vận làm ăn, ái-tình, kiện thưa, đời mình có trúng
số được không? Chẳng những biết mấy điều vừa kể trên,
ngoài ra coi tay còn biết được bệnh: vậy mới là lạ. Nếu,
muốn biết tương lai đời mình, chỉ có M. Nguyễn-Hữu, có
thể coi trúng cho anh, chị em mà thôi.

Vì M. Nguyễn-Hữu, có biệt tài về nghề coi tay và, cam
đoan coi trúng 100 %.

Xa không đến được, xin in 2 bàn tay vào giấy, với
một số tiền bằng mandat, 7 ngày có thư trả lời; và nên
cho biết bao nhiêu tuổi.

2% coi 2 năm. Thư từ xin do địa chỉ trên đây.

avec agrafe double or,
couleur marbrée long
11 c/m — Plume ren-
trante en or contrôlé 18
carats, garanti un an
PRIX : 2 \$ 20

LE NOUVEAU STYLO "LA JEUNESSE"

En vente partout chez les grandes librairies et épiceries

et à la LIBRAIRIE GÉNÉRALE NAM-KY

17, Bd. Francis-Garnier, 17

HAÏNOI (TONKIN) — TÉLÉPHONE 882

AGENT EXCLUSIF

Demandez à

nos sous-agences dans toutes les provinces de l'Indochine

BO PHE THANH DU'OC

Bồn-đường dùng phép khoa-học chế ra thứ thuốc này
chuyên trị các chứng ho như ho lao, ho tòn, bất luận nam
nhữ lão ấu, bị bệnh lâu mau đều dùng đặng; tánh chất
thuốc không nóng gắt, rất hòa bình, nhưng công phạt rất
lẹ làng. Chư tôn có mua phải nhìn hiệu Phật-Bà Quan-
Âm cho rõ ràng.

ĐỒ-TRẠCH-SANH ĐẠI DƯỢC PHÒNG
425, Rue des Marins CHỢ LỚN

BÂY GIỜ MỚI KHỎI SỢ ???

Người dương ghien Á phiện nên nhớ Phú-
Dung trực độc số 20 là thánh dược uống vào
trừ bốn uất, ăn ngủ ngon tây như xưa, dầu và
độc Á phiện tích tụ lại thâm cẳng cổ để trong
ruột gan ra hết thấy mà ghê sợ, thì khỏi sợ mặt
búng da chỉ môi xanh má cốp mà trở nên mặt
mập hồng hào.

Người muốn giải nghệ sau khi đã uống
Phú-Dung rồi thì uống Đông-Pháp giới yên
số 19 chắc chắn bỏ ghien rất mau và dễ dàng
vì thuốc làm tiêu tan nơi các độc Á phiện trong
các giây thần kinh, đã được 1 bác sĩ Langsa
công nhận thật hay.

Nhà thuốc

ĐINH-THÀNH-SONG

112, Rue d'Espagne SAIGON

Một kỳ-công trong khoa thuốc A-đông

HUẾ-LIỆU-GIẢI-ĐỘC-HOÀN

Số 60 hiệu **VÔ-ĐÌNH-DẪN** trị được tận gốc 3 chứng bệnh:

BỆNH - LẬU

GIANG - MAI

HỢT - XOÀI

Đi tiểu gắt, nóng uất. Lờ tiểu sưng đỏ, chảy
mủ, hoặc xanh, hoặc vàng, hoặc lộn máu.

Bệnh lạnh rồi mà lâu lâu đi tiểu thấy có mủ
lại, hoặc tiểu ra vật nhớt như sợi chỉ. Đi tiểu
không đau, có hơi nóng nóng mà thôi. Mỗi
buổi sáng lấy tay nặng có chút mủ chảy ra, lờ
tiểu bị bít lại.

Như thế là lậu kinh-niên. Hay có chứng
di-tình, trong tình có lộn máu. Phải uống thuốc.

Bị lây cách 20 ngày mọc lên một thứ mủ
lờ màu đỏ như thịt trâu, rồi thấy cứng mà
không đau. Cách vài tháng mọc toàn thân
mình, những mủ trắng lờ, ướt ướt không đau
nhức, mà hay lây lấm. Rồi sanh đứ chứng như
đau gần, đau xương, nhức con mắt, đau thận
vân vân, rồi rụng tóc, người ốm xanh.

Uống thuốc lạnh đờ vớt, sau từ 10 năm trở
lại thiên hình vạn trạng, làm đui mắt, mủ
xương, sụp lỗ mũi, tê bại, tay chơn rung, có
khi làm điên khùng. Phải trị ngay lúc đầu.

Bị lây cách vài ngày, mọc lên mủ nhỏ đau
nhức lấm. Bề ra có mủ rồi ăn tròn bằng cắt
bạc. Ấy là ngoài da. Còn trong háng nghe
nặng nặng, thỉnh thoảng, lờ lờ, có mủ nhiều,
bề ra đau nhức khổ sở.

Mủ hột - xoài rất độc, có thể ăn to lớn
lần, sanh ra nhiều mủ khác, ăn đứt ngọc-hành.
Phải uống thuốc trên đây, đặng triệt độc
lần lần, để lâu ngày nguy hiểm lắm.

Thuốc số 60 này chế bằng dược-liệu bồn xứ, không hại sanh-dục.

Bệnh mới phát, trị ba mươi ngày, bệnh kinh-niên trị trong hai tháng.

Danh tiếng đã lâu năm, cả vạn người khen ngợi.

Giá 1 hộp 1 p. 00 uống 5 ngày. Ở xa mua tại phân-cuộc, hoặc tại Đại-Lý, hoặc viết thư chúng
tôi gửi contre-remboursement.

VÔ-ĐÌNH-DẪN

ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

819-323, Rue des Marins, CHOLON

8, Rue des Cantonnais, HÀ NỘI

4, Rue Ohier Prompenh

118, Rue d'Espagne SAIGON.

**PHÂN CUỘC: MỸTHO, PHÁNTHIỆT, HUẾ, HAIPHÔNG, NAMĐÌNH, BẮC NINH, CAO BẮNG,
HÀ ĐÔNG, HẢI DƯƠNG, HATINH, HỒNG GAY, HƯNG YÊN, KIENAN, LẠNG SƠN, LAOKAY,
NINH BÌNH, PHATDIỆM, PHỦ LÝ, PHÚ THỌ, SONTÂY, THÁI BÌNH, THAKHEK, VIENTIANE,
VINH, VINHYEN, YÊN BAY.**

300 ĐẠI-LÝ ở các tỉnh NAM-KY và TRUNG-KY.

Những khi nào nên dùng

CỬU-LONG-HOÀN ?

- 1.— Khi ăn uống mất ngon và chậm tiêu.
- 2.— Đêm thao thức không ngủ.
- 3.— Nữ dậy thấy bồn thần mỗi mội.
- 4.— Khi tâm-thần rối loạn, chán đời.
- 5.— Đau lưng, hồi-học, lờ tai kêu.
- 6.— Nhức mỗi tay chơn, hay mệt th t-thời.
- 7.— Mắt lờ, hay ngáp dài.
- 8.— Người ốm yếu, muốn mập mập.
- 9.— Thức đêm quá mệt nhọc rồi khó ngủ.
- 10.— Đi xa mệt nhọc rồi mất sức ăn ngủ.
- 11.— Nợ lâu đau lưng nhức, mỗi tay chơn.
- 12.— Kém huyết, xanh xao, gầy mòn.
- 13.— Kém khí lực, âm dương bất cử.
- 14.— Kém tinh-huyết, thận hư.
- 15.— Di tinh, huyệt tinh, lâu ngày thành lao.
- 16.— Kém vận động lâu ngày thành lao.
- 17.— Đàn bà trong thời kỳ thọ thai.
- 18.— Đàn bà mất sức vì cho con bú.
- 19.— Đàn bà hư huyết, da mặt xanh mợt.
- 20.— Bận vật con gái lúc dậy dậy mảy.
- 21.— Bệnh vật đàn bà lúc hết đường kinh.
- 22.— Trẻ con xanh còm vì thất đường.
- 23.— Học-sanh gầy ốm vì ham học.
- 24.— Con nít chậm lớn, bộ tịch kém chóng chời.
- 25.— Vợ chơn uống để cầu-ly.

Thuốc Cửu-Long-Hoàn đã được thưởng nhiều
huy-chương và cấp-bằng danh-dự ở các cuộc đấu-
xảo. Các nhà quyền-quí đều có dùng và tặng nhiều
bản son chữ vàng. Thật là một phương thuốc vừa
bổ vừa trị bệnh, có danh như ở Viễn-Đông.

VÔ-ĐÌNH-DẪN DƯỢC-PHÒNG

323, Rue des Marins CHOLON

30 Phân-cuộc khắp Đông-Đương

Đức-Trung nghe qua hiểu ý ông nội không muốn tán-thành cho mình đi xa học võ mình đành phải cúi mặt vàng lờ lờ chứ biết nói sao.

Tuy vậy trong lòng Đức-Trung luôn luôn suy nghĩ tới sự học tập võ nghệ làm sao cho được mai sau trở nên một tay hiệp sĩ mới nghe.

Một bữa nọ, — sau câu chuyện trên đây ba tháng, — bỗng dưng Đức-Trung bỏ nhà trốn đi đâu mất. Tào-ông và Vương-thị bỏ đi tìm kiếm khắp nơi, không nghe tin tức của Đức-Trung đâu hết. Hai ông con vật vã khóc than, tình trạng rất thảm.

Lạ thay ! Đức-Trung đi đâu?

II

Một buổi chiều kia, Huệ-trần đang ngồi sửa sang mấy chậu kiểng, nhấm nhia mấy chùm bông, chợt nhớ tới thằng cháu nội là Đức-trung yêu dấu, sao đã lâu không thấy ra ngồi quanh quần bên mình y như mọi lần, cụ bèn cất tiếng kêu gọi Đức-trung vang nhà.

Nhưng kêu rất hòng mỗi hơi, chẳng thấy tăm dạng Đức-trung đâu hết, khiến cụ hốt hoảng lo sợ, lật đật chạy tìm Vương - thị, hỏi có biết Đức-trung đi đâu.

Bấy giờ Vương-thị cũng nhớ lại đã lâu rồi không thấy Đức-trung, vẫn tưởng rằng nó ở xăn vẫn bên cạnh ông nội, nên chỉ nằng không để ý.

Rồi đó cả hai ông con cùng

hót-hơ hót - hải chạy đi tìm kiếm khắp cả trước sau, không thấy Đức-trung đâu cả.

Một nhà lối xóm nói rằng hồi nãy có thấy Đức-trung đi ngang qua nhà mình, rồi từ lúc ấy đến giờ không thấy đâu nữa.

Vương-thị khóc lóc kêu gào, ai ngờ thấy cũng phải thương hại.

Đức-trung đi đâu?

Số là bữa Đức-Trung đang đứng chơi ngoài cửa, ngó mòng ra đường cái, thấy một vị huê-thượng già đi tới, râu dài phất-phơ, tướng-mạo rất lạ. Đức-Trung suy nghĩ nội làng không có ông huê-thượng này bao giờ, chắc hẳn ông là người xứ lạ.

Lúc huê-thượng đi gần ngang trước mặt Đức - Trung, đưa mắt dòm qua Đức - Trung rồi dừng chơn đứng lại, lấy tay thoa trên đầu Đức-Trung và nói :

— Em nhỏ có cặp mắt thật là tinh anh sáng suốt, tỏ ra con người có gan dạ, có chí khí, chứ chi đi theo lão đặng, lão sẽ dạy bảo dùm cho mai sau chắc chắn nên người anh-

tài.

Hồi nầy Đức-Trung tuy là một thằng nhỏ tuổi mặc lòng, nhưng thiệt có con mắt tinh đời, nên chi ngó kỹ huê-thượng, nó biết ngay là một bậc người kỳ lạ trên đời, hẳn có lai-lịch sao đó mà đi tu, chứ không phải như lũ giang hồ giả dối kia.

Bởi vậy sau khi nghe lời huê-thượng nói rồi, Đức-Trung không ngợ ngàng e lệ gì hết, vòng tay và nói :

— Nếu sư-phụ sẵn lòng giáo-hóa thì đệ-tử may phước biết bao. Chẳng biết sư-phụ có vui lòng cho đệ-tử đi theo hầu hạ không?

Huê-thượng cười :

—Vậy thì cháu trở về nhà và thưa với ông nội và từ-biệt má cháu rồi ta cho đi theo.

Đức-Trung lấy làm lạ, không hiểu sao lão huê-thượng này ở xứ xa lại mà rõ biết việc nhà số người trong nhà ta như thế. Rồi Đức-Trung suy nghĩ nếu bây giờ mình thưa cho ông nội và má mình hay, chắc không khi nào ông nội và má cho đi.

Đức-trung cũng nói thiệt với huê - thượng, để cho mình đi theo, chứ không vô nhà từ-biệt ai hết. Huê - thượng nói :

— Vậy cũng được. Cháu có đi, chẳng qua cũng trong ít lâu lại trở về gia - đình đoàn tụ. Ông nội cháu có vương bụi trần nhiều quá, nên để cho lão phải đau lòng nhớ thương ly biệt trong ít năm. Cháu không cần xin phép từ-biệt cũng đặng. Thôi, cháu đi theo ta.

Rồi đó huê-thượng lại nhắm đại-lộ đi thẳng, Đức-trung riu-riu đi theo đằng sau.

Huê-thượng ấy là ai?

Chắc hẳn độc-giả muốn biết. Vậy chúng tôi xin kể sơ lai-lịch ra đây.

Vị huê thượng này, chính là Ý-thành đại thien-sư, nổi tiếng vang dậy nam bắc, ai cũng biết là một nhà đại-hiệp có tài phi-kiểm thần-diệu.

Đại - thien - sư tên tục là Nguyễn-Thuận họ Ngô, gốc gác ở Lâm-nhai thuộc về Huy-châu. Họ Ngô vốn là họ lớn, mà 1 âm

nhai lại là một làng của tổ tiên họ Ngô lập ra. Cả làng rờn họ Ngô, chứ họ khác xen vô rất ít. Vì đó mà làng Lâm-nhai lại có tên là Ngô-gia-thôn.

Miền nầy nhiều núi, đất cát khô khan, không lợi cho việc cấy cấy trồng trúa. Trong làng đã ít ruộng nương mà cũng ít người đi học. Phần đông người làng rủ nhau đi ra ngoài mua bán ở các nơi chợ lớn ấp to.

Nhiều người nhờ mua bán mà trở nên giàu có lớn. Vì đó mà người Huy-châu ở trên thương trường có tiếng tăm thể lực và có cơ nghiệp đồ sộ khá nhiều.

Hồi Ngô Nguyên Thuận 10 tuổi, gia đạo đã thiếu khó khăn. Người cha là 1 ẩn-Đình mẹ là Uông-Thị, sanh ra 3 trai 5 gái, thêm mấy đứa tở trong nhà, cọng lại số miệng ăn hơn một chục. Nhà có làm ruộng, nhưng mà huê lợi thau nhập không đủ nuôi một gia đình nhiều miệng quá như thế. Người con lớn là Nguyễn-Son tuu đã lo nghề cấy cấy, nhưng còn đứa thứ hai là Nguyễn - Giang, thứ ba là Nguyễn Thuận thì đang còn đi học. Vì hai đứa con nầy còn nhỏ vả lại có trí thông minh khác thường, chắc hẳn má sau thành tài được, cho nên ông Tấn-Đình không đành để con hoang-ghế, cứ rán lo chạy cho hai con đi học. Khoản học-ghi nầy cũng là mối lo khá nặng cho ông.

(kỳ sau tiếp)

CÁC PHƯƠNG THUỐC THẦN CỦA ÔNG

● NGUYỄN - AN - CƯ' CƯ'U TỬ' HUỒN SANH KÊ SÒ MUỒN

Thuốc rượu số 39

39 Thuốc rượu số 39 trị 5 chứng phong tê, bại xứ cả năm đi không được, uống thuốc này đi được liền. Thuốc 39 trị các bệnh thuộc về gân và lại rửa bỏ huyết, đổi máu xấu ra tốt, uống thấy khoẻ mạnh hơn thập bội, ăn ngon, ngủ nhiều, tiểu nghiêm. như thần. Có bệnh uống thì thấy hết bệnh, còn ai không bệnh uống thì thấy mập mạnh thêm và ngừa tránh được các bệnh.

Nam, phụ, lão, ấu đều dùng được.

Một hoàn giá 1 00 (có bột quế phụ theo, ngâm 1 litre rượu uống 20 ngày).

Thuốc trừ lao số 35

35 Nam, phụ, lão, ấu bị bệnh lao gặp thuốc này thì thấy lành bệnh. Phương thuốc này mấy chục năm nay cứu bệnh có số muồn. Bệnh lâu, mau thế nào, ho lao, ho tổn, thổ huyết, ỉa huyết, hề gặp thuốc này thì thấy triệu nghiệm như thuốc tiên. Sự mạnh khoẻ sẽ trở lại cho mình đây đủ. Bệnh nhiều phải uống thuốc trong 3 tháng mới hết tuyệt.

20 hoàn (uống 20 ngày) giá : 2 00.

Thuốc ho số 38

38 Trị các chứng ho thường như ho ban, ho gió, ho cảm, ho nhiên thế nào, ho làm cách mấy gặp thuốc này cũng phải mạnh.

10 hoàn (uống 5 ngày) giá : 0,50.

Ở sa nam, thuốc số 39 được Grosse Homocremment. Tiền gọi 39 về người mua điện/Thuốc này là chất giá rẻ cho nên không có cho đại lý nơi nào cả. Xa gửi mua thuốc xin cư men ngay tại số 33 đường Garros.

Điều kinh bổ huyết số 26

26 Thuốc số 26 chuyên trị các chứng-bệnh cho đàn bà. Đàn bà thường hay đau chứng này bệnh nọ đều là do bệnh huyết xấu mà ra. Các chứng ăn ngủ không được, kinh nguyệt không đều, từ cung có bệnh, mỗi kỳ có kinh thì đau, mệt, thường ngày có huyết trắng nhiều gặp thuốc này thì hết bệnh ngay.

Thuốc này đàn-bà có thai uống càng tốt và đàn-bà lâu hoặc chậm có con uống trong một tháng thì khí sắc tươi nhuận, thân thể khoẻ mạnh sẽ có thai được.

10 hoàn (uống 10 ngày) giá : 1p.00.

Khâm-ly Hoàn số 34

34 Thuốc số 34 để hồi bổ khí huyết. Mấy người hay đau yếu làm việc thấy mệt thì nên dùng thuốc này.

Mấy người còn trai trẻ mà ốm yếu bồi, uống thuốc gì cũng không mập mạnh hề gặp thuốc này uống trong một tháng thì sẽ thấy mình nặng lên được mấy kilos. Các ông lão, bà lão dùng thuốc này để bổ dưỡng và ngừa bệnh càng qui lắm.

20 hoàn (uống 10 ngày) giá : 1\$00.

Bệnh Tân Hoàn số 15

15 Chuyên trị con nít từ một lời mười lăm tuổi, trong mình nóng nhiệt, có độc nhiều, lưa lưa và hay đau. Dạ mặt mét hoặc vàng, tối ngủ dễ mồ hôi nhiều, bần thần dễ dợt, ít chơi ít ăn.

10 hoàn (uống 10 ngày) giá : 0,50.

Các thứ thuốc của ông NG-AN-CƯ' bán tại nhà M. Cao-văn-Trực số 52, đường Aviateur Garros, 35 39 sau chợ SÀIGON.